



THÔNG LUẬN

NGUYỆT SAN THÔNG TIN NGHỊ LUẬN

Publiée par Association Viet Nam Fraternité, 24 Square des Cottages, 91200 Athis-Mons, France
Inscrite à la Commission Paritaire des Publications et Agences de Presse sous le No 70359
Directeur de publication: Vũ Thiên Hân

Vấn đề trong tháng

Mục Lục

1. Vấn đề trong tháng
- Thống luận
3. Ba nhược điểm của bà Aung San Huỳnh Hùng
4. Khi mâu thuẫn đi đến tột đỉnh Nguyễn Hộ
7. Đại Hội 8: những màn bi hài... Bùi Tín
8. Điện đài Sài Gòn: Viết cho Đào Duy Tùng Người Sài Gòn
11. "Phút 89!"
- Tre Gai
13. Đô Mười muôn năm!
- Người Sài Gòn
15. Thư ngỏ gửi những người Cộng Sản Việt Nam
- Tiêu Dao Bảo Cự
19. Đoàn kết
- Võ Xuân Minh
22. Nguyệt san Xây Dựng phỏng vấn Nguyễn Gia Kiêng về Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên
25. Phản ứng về Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên 1996 "Thủ Thách và Hy Vọng"
26. Tiếp tân ra mắt Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên Nguyễn Văn Huy
27. Tin tức thời sự
31. Thư độc giả
32. Giới thiệu Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên

Thế trận mới của cuộc vận động dân chủ

Đại Hội VIII của Đảng Cộng Sản Việt Nam vừa chấm dứt. Trước với một số nhận định, đại hội này đã có những thay đổi rất quan trọng và tạo ra một thế trận mới cho cuộc vận động dân chủ.

Việc bãi bỏ Ban Bí Thư và thành lập một Ban Thường Vụ Bộ Chính Trị là một thay đổi lớn. Trước đây, ít nhất trên hình thức, đã có phân biệt giữa Đảng và Nhà Nước. Những người trong Ban Bí Thư không có mặt trong chính phủ và ngược lại. Sự phân công lý thuyết là Ban Bí Thư thay mặt đảng ra các chỉ thị và chính phủ thực hiện. Trong vài năm gần đây, với sinh hoạt kinh tế, đã có khuynh hướng đòi phân biệt hơn nữa đảng và nhà nước. Vai trò của bộ máy nhà nước càng ngày càng quan trọng và có phần lấn áp bộ máy đảng. Mâu thuẫn càng ngày càng già tăng, quyết định của Đại Hội VIII là chấm dứt mâu thuẫn đó bằng cách sát nhập hai bộ máy. Từ nay thủ tướng sẽ là một thành viên Ban Thường Vụ Bộ Chính Trị, làm việc thường xuyên trong ban này và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của ban này. Các bộ trưởng đều sẽ phải là ủy viên Trung Ương Đảng, các bộ trưởng quan trọng là thành viên Bộ Chính Trị. Đảng cộng sản sẽ nắm toàn bộ và trực tiếp điều khiển chính phủ. Chưa hết, việc đưa vào trung ương đảng các tổng giám đốc các công ty lớn, các viện trưởng các trường đại học, các viện và trung tâm nghiên cứu có nghĩa là đảng cộng sản muốn định đoạt tất cả mọi sinh hoạt. Từ nay không còn phân biệt Đảng và Nhà Nước, cũng không còn phân biệt chính trị với kinh doanh, đảng nắm tất cả, đảng là tất cả.

Cơ chế tổ chức mới này phù hợp với chọn lựa chính trị đã được trình bày trong Báo Cáo Chính Trị: tăng cường vai trò của đảng, khẳng định độc tài đảng trị, tăng

cường khu vực quốc doanh, gắn bó chặt chẽ với Trung Quốc, quả quyết ngăn chặn mọi diễn tiến theo chiều hướng tư bản hóa và dân chủ hóa. So với bản dự thảo, Báo Cáo Chính Trị đã chỉ đã thay đổi vài chi tiết không đáng kể.

Để thực hiện chính sách mới, Ban Chấp Hành Trung Ương khóa VIII đã được sắp xếp như là một liên minh giữa phe bảo thủ và phe quân đội - công an. Bộ Chính Trị mới gồm 18 người, trong đó chỉ có hai người, ông Võ Văn Kiệt và ông Phan Văn Khải, có thể được coi là cởi mở, 16 người còn lại đều là thủ cựu cứng rắn, trong đó bốn tướng quân đội và hai tướng công an.

Ông Võ Văn Kiệt còn được giữ lại trong Bộ Chính Trị nhưng đã bị cô lập, ông Phan Văn Khải tuy cũng có khuynh hướng cởi mở nhưng không phải là người có lập trường vững vàng, hơn thế nữa ông lại xung khắc với ông Võ Văn Kiệt vì đã từng bộc lộ tham vọng muốn thay thế ông Kiệt. Ông Kiệt có lẽ sẽ còn giữ được chức thủ tướng trong khóa họp quốc hội tới đây, nhưng chức vụ của ông sẽ chỉ còn là hình thức. Ông sẽ phải thi hành những quyết định của Ban Thường Vụ Bộ Chính Trị mà trong đó cả bốn thành viên còn lại đều vào phe với nhau và chống lại ông. Phản ứng của ông Kiệt trong những ngày sắp tới sẽ là một ẩn số rất lớn trong sinh hoạt chính trị Việt Nam.

Đại Hội VIII cũng chỉ là đại hội tạm. Ba ông Đô Mười, Lê Đức Anh và Võ Văn Kiệt chỉ ở lại để những nhân vật mới có thời giờ củng cố địa vị của họ, và triệt hạ những đối thủ còn sót lại. Về điểm này Đại Hội VIII là một sự nhận bắt lực và bế tắc của đảng cộng sản. Nó cũng hứa hẹn nhiều vụ thanh trùng trong những ngày sắp tới. Thật là bi đát khi phải duy trì một tổng bí

thứ 79 tuổi, đã từng mắc bệnh tâm thần và đang bị bệnh Parkinson nặng.

Đại Hội VIII cũng là một đại hội dàn dựng và áp đặt như mọi đại hội của đảng cộng sản trước đây, nhưng nó còn thô bạo hơn nhiều. Trước đây các đảng viên đã thụ động không có ý kiến và giao phó hoàn toàn cho ban lãnh đạo. Lần này đại bộ phận đảng viên đã có ý kiến nhưng ý kiến của họ đã bị bác bỏ; bộ máy đảng đã áp đặt những chọn lựa chính trị trái ngược với nguyện vọng của họ và một ban lãnh đạo mà họ không muốn. Ban lãnh đạo mới không những chỉ bị nhân dân thù ghét mà còn bị căt bỏ với đại bộ phận đảng viên.

Đại hội này sẽ có ảnh hưởng gì trên tương lai đất nước?

Việt Nam sẽ bị cô lập hơn nữa về mặt ngoại giao. Các chính phủ dân chủ, các tổ chức nhân quyền quốc tế, báo chí và dư luận thế giới đều nhìn Đại Hội VIII như một thách đố đối với trào lưu tiến hóa của nhân loại. Qui chế tối huệ quốc mà chính quyền cộng sản Việt Nam mong đợi từ phía Hoa Kỳ sẽ phải gác lại. Sự hợp tác với Việt Nam ngay trong lòng khối ASEAN cũng sẽ bị tổn thương. Nhận Việt Nam vào ASEAN, các nước trong khối tuy không nói ra nhưng đều mong đợi Việt Nam sẽ đem lại một đổi trọng nào đó với Trung Quốc. Họ sẽ nhận ra rằng thực ra họ chỉ vừa tiếp nhận một chư hầu ngoan ngoãn của Bắc Kinh.

Định hướng kinh tế mới của đảng cộng sản hoàn toàn trái ngược với những khuyến cáo của các định chế tiền tệ và tín dụng quốc tế. Những tài trợ và tín dụng cho Việt Nam chắc chắn sẽ bị sút giảm. Hiện nay Việt Nam đã bị đánh giá là quốc gia có mức rủi ro đầu tư cao nhất trong vùng. Đại Hội VIII sẽ chỉ làm xấu thêm một hình ảnh tự nó đã rất xấu. Bất cứ nhà kinh doanh nào, dù Việt Nam hay ngoại quốc, cũng chỉ có thể đánh giá định hướng của Đại Hội VIII là bất lợi cho đầu tư. Họ sẽ hoán các quyết định để chờ xem, và mức đầu tư xuống thấp kéo theo trì trệ. Trừ trường hợp ban lãnh đạo mới từ bỏ mau chóng những chọn lựa của họ, sinh hoạt kinh tế và đời sống của dân chúng bị thiệt hại nặng.

Đại Hội VIII là một thách đố thô bạo khó tưởng tượng đối với khát vọng và quyền lợi của dân tộc. Tất cả những thắng lợi của họ đã chỉ là những thảm kịch đối với Việt Nam: chiến tranh, đỗ vỡ, chết chóc, suy thoái. Dù lấy nhân quan lịch sử nào và lý luận thế nào đi nữa thì cũng phải

nhìn nhận rằng mọi thành tựu cho đảng cộng sản đã chỉ là những thiệt hại cho đất nước. Bất luận một chính đảng nào cũng phải giật mình trước một mâu thuẫn nghiêm trọng như thế và phải tìm mọi cách để bình thường hóa chỗ đứng của mình trong lòng dân tộc, vì sự tồn vong của chính mình. Nhưng đảng cộng sản không nhìn thấy điều đó hay đã bất chấp điều đó. Hơn thế nữa, lần này họ còn tự đặt trong thế chống đối, khiêu khích với đất nước.

Các lực lượng dân chủ chắc chắn sẽ phải đương đầu với một thử thách rất lớn vì đảng cộng sản đã biểu lộ rõ rệt ý chí đàn áp mọi nguyện vọng dân chủ và họ cũng đã đưa vào cơ quan đầu não những con người cần có để thực hiện chính sách đàn áp đó. Đại Hội VIII là một chuyển hướng công khai về một chế độ công an - quân phiệt. Tuy vậy, nếu bình tĩnh nhận định chúng ta có nhiều lý do chính đáng để tin tưởng phong trào dân chủ sẽ lớn mạnh hơn trước.

Muốn và làm được không phải lúc nào cũng đi đôi với nhau. Bàn tay tuy muốn xiết lại nhưng nếu sức đã quá yếu thì vẫn phải buông ra. Đảng cộng sản sẽ không thể đàn áp như ý muốn. Xã hội Việt Nam đã thay đổi nhiều, rất nhiều, trong những năm qua và sự thay đổi này không thể đảo ngược được. Đảng cộng sản muốn đảo ngược tình thế nhưng họ sẽ bị một làn sóng nhiều lần mạnh hơn xô ngã họ, bởi vì không có cuộc chiến đấu nào tuyệt vọng hơn cuộc chiến đấu chống lại một diễn biến tự nhiên. Từ khi bức tường Bá Linh sụp đổ đến nay, chính việc mở cửa về kinh tế thị trường và nói lỏng một số tự do đã cứu sống đảng cộng sản chứ không phải chính sách thủ cựu và đàn áp. Xiết lại và đàn áp sẽ chỉ làm cho chế độ sụp đổ sớm hơn.

Tình thế này ít nhất cũng sáng tỏ hơn trước. Những ai còn hy vọng vào một tiến hóa tự nhiên về dân chủ sẽ có dịp để nhớ lại một lần nữa rằng dân chủ không phải tự nhiên mà có và cũng không thể cầu xin mà được. Mọi người đã thấy rõ không thể chờ đợi gì ở chính quyền này, chỉ còn con đường đấu tranh trực diện với nó để giành lấy dân chủ. Mặt trận dân chủ sắp có được sự hưởng ứng của những người cho tới nay vẫn còn do dự, nó cũng sắp có được sự hưởng ứng của những người cộng sản canh tân vừa thất vọng, và nó cũng sắp có được hậu thuẫn mạnh hơn từ quần chúng phần nõ. Các lực lượng dân chủ sẽ gia tăng cả về nhân số lẫn quyết tâm.

Sự kiện có một phe thắng và một phe thua trong đảng cũng góp phần giản dị hóa cục diện của cuộc vận động dân chủ. Cho tới nay tranh chấp dùng dằng giữa hai phe Võ Văn Kiệt và Đỗ Mười đã khiến không phe nào dám lấy những sáng kiến theo chiều hướng dân chủ hóa ngay cả khi cả hai phe đều đồng ý là cần thiết. Lần này một phe đã nắm được quyền lực. Họ có thể đàn áp đối lập dân chủ nhưng họ cũng có khả năng để nhượng bộ nếu thấy nên nhượng bộ. Ban lãnh đạo mới là những người tuy bản chất rất thủ cựu và cứng rắn, nhưng cũng rất thực tế. Tất cả các nhân vật trong Ban Chấp Hành Trung Ương, Bộ Chính Trị và Ban Thường Vụ Bộ Chính Trị đều không phải là những con người có quyết tâm sắt đá. Tất cả đều đã thay đổi lập trường và phe phái nhiều lần. Tất cả đều giống nhau, đều đồng hạng và hạng thấp. Tất cả đều không có uy tín và thành tích nào, ngoài thành tích đóng góp cho một công trình đậm đà đất nước trong 21 năm qua. Họ thừa biết là họ không có một hậu thuẫn nào cả, và hơn nữa đảng mà họ lãnh đạo cũng đang phân rã và suy yếu trầm trọng. Họ đang đánh một canh bạc liều lĩnh, họ tin rằng nhân dân Việt Nam đã quá kiệt quệ và nhu nhược nên sẽ chịu đựng tất cả chứ không dám vùng dậy chống lại họ. Nhưng họ sẽ nhượng bộ nếu thấy ý thức dân chủ bùng lên thực sự.

Chúng ta, những người dân chủ, phải chứng minh cho ban lãnh đạo cộng sản rằng họ đã sai lầm, bằng cách tăng cường đội ngũ dân chủ và ý thức dân chủ. *Đại Hội VIII là một thử thách nhưng đồng thời cũng là cơ hội cho các lực lượng dân chủ Việt Nam.* Nó là một vụ đánh cuộc diễn rò trên khả năng tồn tại của chế độ độc tài toàn trị, sự thất bại tất nhiên của nó cũng có nghĩa là sự cáo chung của chế độ. Chúng ta có lý do để tin tưởng. Tình huống mới sau Đại Hội VIII tuy gay go nhưng cũng thuận lợi cho ta hơn. Chúng ta sắp có thể thuyết phục được nhiều người khác, chúng ta sắp có một hậu thuẫn quần chúng lớn hơn, chúng ta cũng sắp có thể bắt tay được nhiều người dân chủ mới.

Điều chúng ta cần là một dự án dân chủ đúng đắn và phù hợp với hoàn cảnh đất nước, một lòng tin mãnh liệt vào thắng lợi của dân chủ và một ngôn ngữ đủ quảng đại và thành thực để có thể kết hợp và động viên mọi người.

Thông Luận

Ba nhược điểm của bà Aung San Suu Kyi

Ngày 7-6-1996, tướng Than Shwe, chủ tịch tổ chức mà nhóm quân phiệt cầm quyền tại Miến Điện gọi là Hội Đồng quốc gia tái thiết luật pháp và trật tự, đã ký nghị quyết có khả năng đặt ra ngoài vòng pháp luật đảng Liên minh toàn quốc cho Dân Chủ, mà chủ tịch là bà Aung San Suu Kyi, giải Nobel Hòa bình năm 1991, và có khả năng bỏ tù tất cả thành viên của Liên Minh.

Theo nghị quyết này, bộ trưởng Nội vụ có quyền tuyên án đến 20 năm tù những kẻ nào gây khó khăn cho Quốc ước Hội nghị, một tổ chức do nhóm quân phiệt khai sinh ra để soạn thảo một hiến pháp với mục tiêu định chế hóa quyền hành của quân đội. Ngoài ra, cũng theo nghị quyết này, các tổ chức có những hành động trái với quyền lợi quốc gia, đặc biệt là vi phạm diễn tiến thành lập hiến pháp mới, sẽ bị giải tán. Đảng Liên minh toàn quốc cho Dân Chủ đã rút ra khỏi Quốc ước Hội nghị vào tháng 11-1995, và tuyên bố sẽ cho ra đời một hiến pháp chống lại hiến pháp của nhóm quân phiệt.

Miến Điện vốn là một phần của Ấn Độ thuộc Anh cho đến thời điểm 1941, năm Nhật Bản chiếm đóng. Trong khoảng thời gian chiếm đóng này, Miến Điện có một chính phủ hoàn toàn Miến, nhưng không độc lập thật sự. Đến năm 1948, sau khi Nhật Bản rút lui, Liên Bang Miến thật sự độc lập được thành lập, và chọn lựa năm trong Khối Thịnh vượng chung (British Commonwealth). Từ 1948 đến 1958, Miến Điện là một dân chủ theo thể chế đại nghị. Năm 1958, tướng Ne Win đảo chính, tự phong thủ tướng. Trong cuộc bầu cử quốc hội vào tháng hai năm 1960, Đảng Liên Minh, do U Nu lãnh đạo chiếm 170 ghế trên 250 ghế của Quốc Hội. Năm 1962, tướng Ne Win lại chiếm quyền và thành lập một cơ quan gọi là Hội Đồng cách mạng. Hội đồng này trao mọi quyền hành vào tay Ne Win.

Khi Ne Win từ chức vào năm 1988 sau những cuộc biểu tình đòi dân chủ, nhóm quân phiệt đã đàn áp một cách thô bạo và đẫm máu đòi lập vào tháng 9 cùng năm. Trong cuộc bầu cử quốc hội tháng năm 1990, đảng Liên Minh toàn quốc cho Dân Chủ đã chiếm được 392 ghế trên 485 ghế. Nhưng nhóm quân phiệt đã giải tán Quốc hội này và bỏ tù một số lớn các dân biểu đối lập.

Bà Suu Kyi bị nhóm quân phiệt quản thúc tại gia trong sáu năm, và được tự do vào năm 1995. Từ ngày được tự do, bà Suu Kyi tiếp tục tranh đấu bằng phương thức bất bạo động, chịu đối thoại với nhóm quân phiệt trong tinh thần hòa giải không nhân nhượng. Hàng tuần, vào ngày thứ bảy, bà diễn thuyết trước tư gia và quy tụ cả chục ngàn người nghe.

Với ý chí đấu tranh bất bạo động trường kỳ trước bạo quyền quân phiệt, giải Nobel Hoà Bình 1991 đã gây cho chúng ta lòng cảm phục và quý mến một bậc nữ lưu trí thức khoa bảng từ bỏ giàu sang phú quý, đời sống nhung lụa, lựa chọn con đường đấu tranh chính trị bất trắc nhưng lại vô cùng hào hứng.

Nhưng, một cách khách quan, bà Suu Kyi có ba nhược điểm.

Trước hết, bà xa đất nước quá lâu. Năm 15 tuổi xuất ngoại du học tại Anh Quốc. Năm 27 tuổi lấy chồng người Anh - tên Michael Aris -, làm công chức quốc tế cho Liên Hiệp Quốc và về nước năm 43 tuổi. Lý do về nước của bà rất riêng tư: thăm mẹ đang hấp hối trên giường bệnh. Vào thời điểm này, Miến Điện đang trở mình sau 26 năm độc tài của tướng Ne Win. Trước các cuộc biểu tình bất bạo động đòi dân chủ, Ne Win phải từ chức. Bà Suu Kyi đã trở thành phát ngôn viên của phong trào tranh đấu dân chủ nhờ vào hai yếu tố. Yếu tố thứ nhất có tính cá nhân, đó là sức lôi cuốn thoát ra từ con người phụ nữ và tài ăn nói của bà. Thứ hai, bà vốn là con gái của ông Aung San, một anh hùng tranh đấu cho độc lập đất nước và đã bị ám sát vào năm 1947. Hào quang của người cha hy sinh vì đất nước đã cho con gái một chỗ đứng đặc biệt trong trái tim của những người Miến yêu nước đang biểu tình cho Dân Chủ. Nhưng vì xa đất nước quá lâu - tuy rằng những năm ly hương làm công chức quốc tế tại Liên Hiệp Quốc có thể được biện minh bằng lý do tránh đàn áp của chế độ độc tài Ne Win, bà không có cơ duyên bám rẽ vào những trăn trở của đất nước để đi săn quần chúng, nhất là quần chúng nghèo. Trừ các thành phần trung lưu trí thức tại các thành phố lớn, như tại thủ đô Rangoon, những người nghèo khổ hoặc nông dân chân lấm tay bùn tại thôn quê khó có thể nhận diện ở bà một hình ảnh nào đó của thân phận họ.

Ngay cả những biểu văn của bà để

chóng đối với nhóm quân phiệt trong một vài phạm trù gần như đi ngược lại quyền lợi dài hạn của dân Miến. Đó là nhược điểm thứ hai của bà Suu Kyi. Thực vậy, trong các buổi diễn thuyết trước tư gia, bà hay chỉ trích các chính phủ ngoại quốc đã đầu tư vào Miến Điện, và gần đây, bà đã đích danh kết án chính phủ Nhật Bản đã giảm nợ cho Miến Điện. Có lẽ bà không biết rằng Miến Điện là một trong hai mươi nước nghèo nhất thế giới đã được Ngân Hàng Thế giới, trong một buổi họp ngày 10 tháng sáu 1996, quyết định đưa ra một ngân quỹ từ 5. 6 đến 7. 7 tỷ Mỹ Kim để giảm thiểu nợ mà những nước này thiếu các cơ quan quốc tế như Club de Paris (nợ song phương), FMI, World Bank (nợ đa phương) và các chủ nợ khác. Không giảm nợ cho Miến sẽ gây khó khăn cho nhóm quân phiệt, nhưng tương lai dài hạn của kinh tế Miến Điện, mà bà Suu Kyi phải cưu mang nếu bà thắng lợi, càng gấp nhiều khó khăn hơn. Một người tranh đấu có cái nhìn xa sẽ không bao giờ chỉ trích một cách nồng nỗi như vậy.

Nhược điểm thứ ba của bà Suu Kyi là không có chiến lược quốc tế vận. Bà đã không gởi các lãnh đạo khác của Liên Minh đi vận động trên trường quốc tế tranh thủ cảm tình của các chính phủ, hoặc của các nhân vật đại diện dân có tiếng tăm như các vị dân biểu, nghị sĩ các cường quốc Mỹ, Nhật, Úc, Pháp, Đức, Anh... hoặc các nước láng giềng trong khối ASEAN. Lãnh tụ của dân Tây Tạng, Đức Đạt Lai Lạt Ma đã biết vận dụng chiến lược này và đã gặt hái được nhiều thành công làm Trung Quốc phải rùng mình. Đó cũng là lý do giải thích phần nào sự thất bại gần đây của bà khi bà yêu cầu mở một cuộc nói chuyện với các chính phủ Mỹ, Nhật Bản và Liên Hiệp Châu Âu, nhân danh sự chính thống của mình qua cuộc thắng cử năm 1990 của đảng Liên Minh.

Không phủ nhận tài ba cũng như sự can trường của một bậc nữ lưu đặc sắc như bà Suu Kyi. Cùng không thể nào phủ nhận một chân lý: cuộc đấu tranh giành dân chủ trong một nước độc tài không phải là một ván bài, những người nhập cuộc lãnh đạo cuộc đấu tranh này, muốn thành công, phải có sửa soạn, có hành trang, có viễn kiến.

Huỳnh Hùng

Khi mâu thuẫn đi đến tột đỉnh

Nguyễn Hộ

1. Nâng niu mầm non dân chủ

Khi bản kiến nghị "tối mật" của Võ Văn Kiệt được loan truyền rộng rãi trong cả nước, nhiều người bao gồm cán bộ, đảng viên tại chức hoặc đã nghỉ hưu, trí thức, văn nghệ sĩ, công nhân lao động, những người dân chủ ở Việt Nam đều hoan nghinh, ủng hộ Võ Văn Kiệt, mặc dù có lo ngại không biết Võ Văn Kiệt có đứng vững ở cương vị của mình hiện nay cho đến Đại Hội 8, hoặc có đứng vững ngay tại Đại Hội ấy không? Điều đó nói lên niềm tin của nhiều người đối với ông Kiệt trong trọng trách đề xuất chủ trương dân chủ hóa và thực hiện dân chủ hóa đất nước Việt Nam - khát vọng lâu đời của dân tộc ta. Bởi vì, hoàn toàn khác với bọn người chuyên nói phét để lừa đảo nhân dân, Võ Văn Kiệt nói và làm đi đôi với nhau, gắn bó chặt chẽ nhau (cụ thể như: "cỏi trói sản xuất", "thanh niên xung phong", "kinh tế thị trường", "thủy điện Trị An", "đường dây 500KW", vân vân và vân vân. Tất nhiên, có nhiều chủ trương, kế hoạch thành công lớn, nhưng cũng có cái hiệu quả kém, thậm chí thất bại). Đối với những người đấu tranh cho sự nghiệp dân chủ hóa Việt Nam, một thái độ chân thành, đúng đắn phải được biểu lộ trước những mầm non dân chủ còn yếu ớt này sinh ở bất cứ gốc trời nào của nước ta bằng sự nâng niu, trân trọng và hết lòng giúp đỡ cho nó phát triển.

2. Dân chủ tập trung - cái xương sống của DCSVN

Ở đây, vấn đề đặt ra là cần hiểu không phải hời hợt mà có chiều sâu hơn việc ông Kiệt đề xuất chủ trương dân chủ hóa: xóa bỏ nguyên tắc "dân chủ tập trung" đã lỗi thời, đòi "phải triết để dân chủ trong nội bộ Đảng" và "mở rộng dân chủ cho toàn xã hội", "Đảng ta giữ gìn cao ngọn cờ dân tộc và dân chủ", "hun đúc tinh thần quật khởi dân tộc và thực hiện mạnh mẽ dân chủ". Như mọi người đều biết: "dân chủ tập trung là cái xương sống của DCSVN, cho phép Đảng này tồn tại từ khi mới ra đời (1930) đến nay - trên 65 năm". "Dân chủ tập trung" về thực chất là chuyên chính vô sản được thực hiện trước tiên ngay trong nội bộ DCSVN nhằm khuất phục mọi đảng viên phải phục tùng tuyệt đối sự lãnh đạo của Đảng - tức phục tùng một nhóm ít người trong cơ quan lãnh đạo

ấy. Đảng viên nào có ý kiến khác và chống lại lãnh đạo thì sẽ bị trừu trị, đàn áp ngay (như các thời kỳ: "cải cách ruộng đất", "Nhân Văn - Giai Phẩm", "xét lại hiện đại", "cải tạo xã hội chủ nghĩa", "Câu Lạc Bộ Cựu Kháng Chiến"...). Bởi vì, khi đã khuất phục được nội bộ Đảng rồi thì lãnh đạo sẽ thông qua nó để dễ dàng khuất phục ngoài xã hội bằng chuyên chính vô sản (sự thống nhất của DCSVN). Như vậy, một không khí, nề nếp râm rắp thi hành mệnh lệnh của Đảng đi liền với không khí sợ hãi trong hàng ngũ cán bộ, đảng viên khi muốn bộc lộ ý nguyện dân chủ của mình hay bộc lộ một quan điểm khác với Đảng. Tình hình ấy tất nhiên tác động, ảnh hưởng mạnh mẽ ra ngoài xã hội và kèm hâm xã hội vươn lên. Xin bỏ "dân chủ tập trung" - chuyên chế độc tài toàn trị - Võ Văn Kiệt muốn thay vào đó nền chính trị dân chủ, tự do.

3. Vấn đề nóng bỏng - Dân Chủ Tự Do - Nhận thức phát triển

Về tầm vóc của bản kiến nghị nói trên và một số quan điểm nêu trong đó cũng cần được thảo luận, trao đổi sâu thêm nhằm làm sáng tỏ các vấn đề đặt ra. Tuy nhiên, điều hết sức quan trọng là bản kiến nghị của Võ Văn Kiệt đã làm nổi bật các vấn đề có ý nghĩa chiến lược thuộc yêu cầu cấp bách, nóng bỏng và khát vọng lâu dài của nhân dân ta: Dân Chủ, Tự Do - tự do hoạt động kinh tế (sản xuất, kinh doanh), tự do hoạt động chính trị, tự do ngôn luận, báo chí, xuất bản, tự do hội họp, lập hội, tự do đình công, biểu tình, tự do sáng tác văn học nghệ thuật, tự do du học nước ngoài, vân vân và vân vân.

Sau khi đọc xong bản kiến nghị 9-8-1995 của Võ Văn Kiệt, tôi tự khẳng định trong sự nhận thức của ông ấy đã có sự phát triển khá mạnh. Cụ thể là: hồi tháng 9-1990 - lúc tôi bị bắt lần thứ nhứt - từ Xuân Lộc, tôi được đưa về Bình Triệu (Thủ Đức, trên sông Thanh Đa) quản chế. Khoảng hai tuần lễ sau, Võ Văn Kiệt đến thăm tôi từ 9 giờ sáng đến 2 giờ chiều. Ông ấy đã ăn bữa cơm trưa trong đó có món rùa rang muối mà ông ta rất thích. Câu chuyện giữa ông Kiệt và tôi xoay quanh vấn đề xây dựng, phát triển kinh tế của ba nước Xinh-ga-po, Thái Lan, Ma-lai-xia mà ông vừa đi thăm, đặc biệt ông đã say sưa kể cho tôi nghe về thành

quả rực rỡ của Xinh-ga-po dựa trên nền tảng chuyên chế gắt gao về chính trị mà Võ Văn Kiệt rất tâm đắc - yếu tố dẫn đến sự kiện Lý Quang Diệu, cựu thủ tướng Xinh-ga-po trở thành cố vấn cá về kinh tế lẫn chính trị của DCSVN. Khoảng gần 5 năm sau đó, với tư cách thủ tướng chính phủ, Võ Văn Kiệt tiếp tục đi thăm nhiều nước: Phi-líp-pin, Bru-nây, Hàn Quốc, Nhựt Bồn, Cộng Hòa Liên Bang Đức; Cộng Hòa Pháp, các nước Bắc Âu, trong đó bao gồm một số cường quốc kinh tế và "con Rồng kinh tế". Từ thực tiễn phong phú ấy, Võ Văn Kiệt cảm nhận được một trong những yếu tố khách quan có tính quyết định, tạo nên cường quốc hay "con Rồng" kinh tế là nền chính trị dân chủ tự do; đó là cơ sở rất quan trọng đã làm thay đổi hẳn quan điểm, nhận thức của Võ Văn Kiệt là nền xây dựng chế độ chuyên chế, độc tài toàn trị hay xây dựng một chế độ dân chủ, tự do - con đường đưa đất nước đến nền văn minh tiên tiến của nhân loại; đó cũng là nền tảng vững chắc để ông ta mạnh mẽ nêu vấn đề "phải triết để dân chủ trong nội bộ Đảng" và dân chủ hóa mọi mặt ngoài xã hội trong bản kiến nghị ngày 9-8-1995 của ông gửi Bộ Chính Trị DCSVN. Thực tế ấy đã chứng minh sự phát triển mạnh mẽ về nhận thức, tư tưởng của Võ Văn Kiệt: từ nhận thức, tư tưởng phải chuyên chế (1990) đã chuyển biến sang quan điểm, tư tưởng "phải dân chủ, tự do" - dân chủ hóa mọi mặt của đất nước.

Nhận thức của con người là một quá trình. Đối với một sự vật, hôm nay, người ta nhận thức nó như thế này, nhưng 5 năm sau, người ta hiểu và có ý nghĩ về nó khác đi so với trước đây. Đó là điều bình thường vì nhận thức của con người luôn luôn phát triển. Cái đáng sợ là nhận thức không phát triển nổi, thậm chí thụt lùi.

4. Không phải là con người "sách vở"

Võ Văn Kiệt có phong cách "dám nghĩ dám làm", dám nhìn thẳng vào thực tế khách quan, nghiên ngâm nó, dám rút ra kết luận (quyết đoán, chủ trương) và dám chịu trách nhiệm hành động thực hiện nó. Võ Văn Kiệt chủ yếu là con người hoạt động thực tiễn hơn là con người "sách vở". Về thực tế, ông ta là con người mác-xít, nhưng chủ nghĩa Mác-Lênin đến với ông không được nhiều lắm. Đó là nhược điểm của người mác-xít đồng thời cũng là điều

may mắn của một người cách mạng chân chính. Nhờ đó mà với cương vị ủy viên Bộ Chính Trị kiêm thủ tướng chính phủ, ông đã táo bạo cải cách, "đổi mới", trong khi một người khác cũng ở cương vị giống như ông (Phạm Văn Đồng hiện đã mù hai mắt, đang là cố vấn tối cao của Ban Chấp Hành Trung Ương DCSVN), suốt 40 năm cầm quyền không hề cải cách, đổi mới bao giờ, đã từng giam hãm đất nước chìm sâu trong đói nghèo, lạc hậu, chết chóc, không có dân chủ, tự do.

5. Nói dân chủ ở môi trường đầy nguy hiểm

Bản kiến nghị ngày 9-8-1995 của Võ Văn Kiệt được viết tại Việt Nam (Hà Nội), chớ không phải tại Paris hay Washington, đặc biệt nó được viết ngay tại cơ quan đầu não của DCSVN - Bộ Chính Trị - nơi đã phát ra mệnh lệnh cho cả nước chống dân chủ đa nguyên, chống "diễn biến hòa bình" từ 1990 đến nay, qua đó, đã có hàng trăm, hàng ngàn người vào tù hoặc bị quản thúc, khai trừ, cách chức. Nói và viết về dân chủ (tối kỵ) tại Bộ Chính Trị - một nhà tù nhỏ nhưng sang trọng - trong tình hình nêu trên là vô cùng nguy hiểm, "ngàn cân treo sợi tóc". Dù là ủy viên Bộ Chính Trị kiêm thủ tướng chính phủ, Võ Văn Kiệt hoàn toàn không có tự do, mọi lời nói, cử chỉ, hành vi, quan điểm, tư tưởng của ông ta luôn luôn bị cái tập thể của "nhà tù" sang trọng ấy theo dõi, giám sát chặt chẽ. Bản kiến nghị ngày 9-8-1996 chính là một đe dọa thường xuyên đối với sinh mệnh chính trị và sinh mệnh con người của Võ Văn Kiệt. Do đó, ông Kiệt phải cẩn nhắc rất kỹ khi đặt bút viết bản kiến nghị của mình. Người ta thường nói đến hai chữ "viết lách" - viết và lách tức là viết cái gì cần thiết và lách cái gì không cần viết, thậm chí phải viết, nói lại cái cũ tuy đã lỗi thời để tránh những ngọn đòn chí tử đang chĩa thẳng vào bản thân Võ Văn Kiệt.

6. Giáo điều mác-xít, giáo điều dân chủ đa nguyên

Trong lịch sử, nếu đã từng có tư tưởng giáo điều mác-xít thì cũng dễ dàng này sanh tư tưởng giáo điều dân chủ đa nguyên - bất chấp hoàn cảnh khách quan của Việt Nam ra sao. Tất nhiên, con đường dân chủ hóa Việt Nam là không thể đảo ngược được. Tuy vậy, dân chủ hóa bằng cách nào, với những bước đi ra sao hoàn toàn lệ thuộc vào hoàn cảnh, điều kiện và tương quan lực lượng cụ thể ở Việt Nam quyết định. Không có sách vở nào chỉ ra trước điều đó.

Với ý thức: nói và làm đi đôi với nhau, nói dân chủ để rồi làm dân chủ, thực thi, thúc đẩy dân chủ phát triển, chớ không phải nói dân chủ nhằm thỏa mãn tình cảm, để rồi không còn làm gì được cho dân chủ (bị vô hiệu hóa) sau đó; và từ kinh nghiệm thực tiễn của Liên Xô, Đông Âu cũ trước đây, Võ Văn Kiệt tự mình buộc phải cân nhắc rất kỹ khi đề xuất chủ trương dân chủ hóa đất nước trước một thế lực cực kỳ ngoan cố, bảo thủ, độc tài, gian ác ở Việt Nam. Chủ trương xóa bỏ "dân chủ tập trung" của ông đã chạm mạnh vào "quả tim" của DCSVN; do đó, thế lực bảo thủ, ngoan cố, độc tài đã phản ứng quyết liệt, lên án mạnh mẽ Võ Văn Kiệt nêu là: "*lệch lạc về kinh tế, di chêch đường lối của Đảng, mang tư tưởng xét lại chống Đảng*" (nhận xét của Nguyễn Hà Phan, Đào Duy Tùng, Nguyễn Đức Bình, Đỗ Mười); "*Võ Văn Kiệt là M.Gorbachev ở Việt Nam, có mưu đồ phá hoại Đảng và làm tan nát chủ nghĩa xã hội ở nước ta*" (Nguyễn Văn Linh); "*Anh (Võ Văn Kiệt) không xứng đáng làm thủ tướng, anh nên từ chức đi!*" (Lê Đức Anh).

Ở Việt Nam, bất cứ cán bộ, đảng viên nào nếu bị cơ quan hành chính bắt, "mang tư tưởng xét lại chống Đảng, phá hoại Đảng và làm tan nát chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam" thì cán bộ, đảng viên ấy nhất định không những lập tức bị khai trừ ra khỏi Đảng, bị cách chức mà còn bị bắt, giam cầm, tù đày hay quản thúc trong nhiều năm. Lịch sử của Việt Nam đã thường xuyên chứng minh điều đó.

7. Quả quyết chọn lựa

Từ cuộc sống thực tế luôn luôn cọ sát với chuyên chế độc tài suốt mấy mươi năm, hơn nữa, cũng hiểu rõ quá trình lãnh đạo của Võ Văn Kiệt, đồng đảo đồng bào Việt Nam thuộc các tầng lớp trong đó có những người dân chủ, cán bộ, đảng viên tại chức hoặc đã nghỉ hưu quả quyết chọn lựa phe ông Võ Văn Kiệt và hết lòng ủng hộ ông ta - một con người dám nghĩ, dám làm với cương vị của mình - thật hiếm có ở Việt Nam. Bằng hành động cụ thể của mình - bản kiến nghị 9-8-1995 - Võ Văn Kiệt đã tỏ rõ lập trường, tư tưởng dân chủ, tự do của bản thân được thai nghén từ môi trường chuyên chế độc tài từ hơn 5 năm qua. Có thể nói, từ Đại Hội 7 đến nay, chưa có một người nào trong cấp ủy Đảng, từ cơ sở đi lên, đặc biệt trong Ban Chấp Hành Trung Ương, trong Bộ Chính Trị lại dám đề xuất chủ trương dân chủ hóa đất nước như Võ Văn Kiệt.

8. Đại Hội của sự chọn lựa và phân hóa

Rõ ràng, cuộc đấu tranh quyết liệt giữa hai khuynh hướng tư tưởng đối đầu nhau - dân chủ và độc tài - đã diễn ra ngay tại Bộ Chính Trị, Ban Chấp Hành Trung Ương DCSVN, được coi như "quả bom" đã nổ tung tại cơ quan đầu não và "bom" đó nhứt định còn nổ nhiều và dữ dội hơn ở Đại Hội lần thứ 8 của DCSVN vào cuối tháng 6-1996 tới đây.

Có thể nói mà không sợ sai lầm: Đại Hội 8 là đại hội phân hóa của DCSVN, phân hóa toàn xã hội bao gồm chánh quyền, quân đội, các tổ chức quần chúng. Cuộc đấu tranh quyết liệt giữa thế lực dân chủ, tiến bộ còn non trẻ với thế lực ngoan cố, độc tài già nua nói trên nhứt định sẽ dẫn đến hậu quả cuối cùng là thế lực ngoan cố, độc tài thắng hay thế lực dân chủ tiến bộ thắng, chứ không thể êm thắm như các đại hội trước, không thể có chuyện không có phe thắng, phe thua. Đại Hội 8 sẽ là đại hội của sự chọn lựa dứt khoát: dân chủ, tự do hay tiếp tục chuyên chế độc tài, phản dân, hại nước. Cuộc đấu tranh gay gắt giữa hai phe tại cơ quan đầu não vừa nói trên như dòng nước lũ dâng tràn đến chân, đầu gối của mọi người, đòi hỏi mọi người phải có sự chọn lựa ứng phó: đứng về phía dân chủ, tiến bộ hay đứng về phía chuyên chế độc tài, tức là đứng về phía Đỗ Mười, Đào Duy Tùng (độc tài) chống lại phía Võ Văn Kiệt (dân chủ), hoặc đứng về phe Võ Văn Kiệt, chống lại phe Đỗ Mười, Đào Duy Tùng.

9. Ảnh hưởng và thế lực của hai phe

Phe thắng thế ở Đại Hội 8 sẽ chi phối toàn bộ hoạt động của xã hội Việt Nam sau đó: hoặc đất nước sẽ tiếp tục phát triển tốt đẹp về mọi mặt, hòa nhập trọn vẹn và đầy thuận lợi vào cộng đồng thế giới, hoặc tự hạn chế mình, đi thụt lùi, bị cô lập, sa vào khủng hoảng, suy sụp, tất cả hoàn toàn lệ thuộc vào bản chất của phe thắng thế (dân chủ hay độc tài) ở Đại Hội 8. Nói thắng hay bại là nói đến tương quan lực lượng giữa hai phe ra sao. Trong phạm vi cả nước và về mọi mặt: trong đồng đảo quần chúng nhân dân các tầng lớp, trong tổ chức Đảng, quân đội, chính quyền, các đoàn thể, các tôn giáo, ảnh hưởng và uy tín của Võ Văn Kiệt so với bất cứ thành viên nào của phe bảo thủ, ngoan cố, độc tài không hề thua kém bao giờ; còn ảnh hưởng và uy tín của Võ Văn Kiệt trên trường quốc tế lại càng rõ ràng hơn nữa. Điều kiện ngày nay của ông Kiệt hoàn toàn khác hẳn với điều kiện của ông Trần Xuân Bách (cựu ủy viên Bộ Chính Trị DCSVN) hồi năm 1990. Thế lực bảo thủ không dễ dàng gì hạ bệ ông Kiệt.

10. Thay đổi nhận thức, tư tưởng ở cơ quan chớp bu

Sự thay đổi của một đất nước từ chế độ độc tài sang chế độ dân chủ, tự do đặc biệt ở các nước XHCN trước đây (1985-1991) bắt nguồn từ sự thay đổi nhận thức, quan điểm, tư tưởng của một số người trong cơ quan lãnh đạo tối cao - Bộ Chính Trị, Ban Chấp Hành Trung Ương - các Đảng Cộng Sản Liên Xô, Đông Âu cũ trước đây. Diễn biến tình hình trong cơ quan lãnh đạo cao nhứt của DCSVN nêu trên không hề đi ngoài quy luật ấy - sự thay đổi ở chớp bu tức khắc dẫn đến thay đổi toàn bộ đất nước.

11. Đi hai chân - Thay đổi về chất là cách mạng

Kinh tế và chính trị là hai mặt gắn bó nhau của một chế độ. Cải cách kinh tế mà không cải cách chính trị không khác nào người què một chân, đi khập khiễng, làm sao chạy đua, thi đua với thiên hạ được. Do đó, cải cách chính trị là yêu cầu cấp bách hiện nay của nước ta, bởi vì nó không những đáp ứng được nguyện vọng lâu đời của dân tộc ta là dân chủ, tự do mà còn thúc đẩy phát triển mạnh mẽ nền kinh tế, đồng thời thúc đẩy cải cách kinh tế triệt để, sâu sắc hơn, mau chóng làm cho đất nước phồn vinh, giàu có, dân chủ, tự do, công bằng xã hội, văn minh, tiên tiến, nhân dân ấm no hạnh phúc.

Sự thay đổi của đất nước từ chuyên chế độc tài sang dân chủ, tự do là một cuộc cách mạng - thay đổi về chất - và có xáo trộn là điều bình thường. Nhưng, rõ ràng, cải cách chính trị ở Việt Nam hiện nay không làm đảo lộn kinh tế, xã hội như ở Liên Xô, Đông Âu trước đây, mà trái lại, chính cải cách chính trị sẽ thúc đẩy kinh tế, văn hóa và các lĩnh vực về xã hội phát triển mạnh mẽ với qui mô, tốc độ cao hơn và hoàn thiện hơn. Cải cách chính trị là ý chí sắt đá nhằm giải quyết cái vặt cản nặng nề làm cho xã hội Việt Nam trì trệ, không thể phát triển được, biến công cuộc cải cách phiến diện, một chiều, khập khiễng yếu đuối thành công cuộc cải cách toàn diện, hợp lý, cường tráng và hiệu quả hơn. Cải cách chính trị tuy có xáo trộn (chủ yếu về chính trị), nhưng lại không kéo theo sự đảo lộn về kinh tế, xã hội, nên tình hình đất nước nói chung sẽ được ổn định nhanh chóng, khác với công cuộc cải tổ ở Liên Xô, Đông Âu cũ trước đây. Phải nói rằng cải cách chính trị để đem lại cho nhân dân ta dân chủ, tự do - điều mà suốt hàng ngàn năm chiến đấu của tổ tiên

ta và chiến đấu suốt thế kỷ 20 của dân tộc ta cho đến ngày nay, chưa hề đạt được - là một sự nghiệp vĩ đại chưa từng có trong lịch sử. Từ đó, chúng ta càng nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của công cuộc cải cách chính trị và trách nhiệm nặng nề của những người yêu nước, dân chủ, những người tự coi mình là người cách mạng chân chính, và sẽ là những người có tội lỗi với nhân dân nếu đất nước này không có dân chủ, tự do, mãi mãi chìm đắm trong xiềng xích nô lệ đầy tủi nhục.

Tóm lại, Đại Hội 8 chắc chắn là một biến động lớn trong DCSVN, nó làm cho Đảng này trở nên suy yếu hơn bao giờ hết, và bất cứ trong trường hợp nào - dân chủ hay độc tài thắng thế - lực lượng dân chủ ở Việt Nam cũng sẽ được tăng cường và lớn mạnh hơn so với hiện nay.

12. "Mưu ma chước quỷ"

Trước cuộc đấu đá gay gắt đang diễn ra ở chớp bu và dựa vào thế lực áp đảo sẵn có từ lâu trước đây, những phần tử ngoan cố sẽ có trăm phương, ngàn kế, mưu ma chước quỷ, để hạ bệ Võ Văn Kiệt. Mục tiêu thấp nhứt của họ là loại Võ Văn Kiệt ra khỏi Ban Chấp Hành Trung Ương, Bộ Chính Trị và tất nhiên rồi khỏi cương vị thủ tướng chính phủ. Đó là chưa kể đến biện pháp mạnh: bắt bớ, giam cầm có thể xảy ra đối với Võ Văn Kiệt như đã từng xảy ra đối với bao nhiêu cán bộ, đảng viên khác (có cả ủy viên trung ương) bị qui kết tội danh: "mang tư tưởng xét lại chống Đảng, chống chủ nghĩa xã hội". Với lý do đơn giản nhưng rất hiệu nghiệm: "trẻ trung hóa đội ngũ cán bộ lãnh đạo của Đảng", bọn họ dễ dàng hất Võ Văn Kiệt ra khỏi cương vị hiện nay, cho nghỉ hưu với lý lẽ ngọt ngào: "Anh đã già, lớn tuổi (trên 70)". Trong trường hợp đó, Võ Văn Kiệt khó chống đỡ.

Về chủ trương "trẻ trung hóa đội ngũ cán bộ", người ta có thể nói lúc nào cũng được vì nó theo quy luật "tre tản mảng mọc", nhưng không nên thực hiện nó một cách máy móc. Phần nhiều người già, tuổi cao thì sức khỏe yếu kém, hiệu suất công tác không cao, khả năng tư duy bị hạn chế nên cần được nghỉ và lấy cán bộ trẻ có nhiều triển vọng thay vào. Tuy nhiên, trong trường hợp cụ thể của Võ Văn Kiệt mà cũng chỉ nhìn vào tuổi tác để giải quyết vấn đề di hay ở hoàn toàn không đúng, rất máy móc, thậm chí nguy hiểm. Về sức khỏe, Võ Văn Kiệt có thể làm việc thêm một nhiệm kỳ 4-5 năm nữa một cách dễ dàng vì ông ta còn đang chơi quần vợt rất

hăng, thường xuyên và dẻo dai. (Ông François Mitterrand vẫn hoàn thành nhiệm kỳ tổng thống cuối cùng của mình ở tuổi 80). Còn về phương diện hiệu suất công tác, tinh thần, tư tưởng, nghị lực, khả năng tư duy, sáng tạo của trí tuệ ông ta thì không những không có người nào ngang tuổi ông sánh bằng mà cả số cán bộ lãnh đạo trẻ tuổi hơn cũng không sánh kịp. Như vậy, phải xuất phát từ yêu cầu, lợi ích của đất nước, dân tộc và những yêu tố, tiêu chuẩn cơ bản của một người cán bộ lãnh đạo, chứ không phải vấn đề thuận túy tuổi tác mà quyết định việc di hay ở của Võ Văn Kiệt. Công việc hằng ngày của Võ Văn Kiệt với tư cách thủ tướng chính phủ có tác động, ảnh hưởng đến cuộc sống của đông đảo nhân dân ta. Vì vậy, việc di hay ở, tiếp tục công tác hay nghỉ hưu của Võ Văn Kiệt cần phải có ý kiến và sự phán xét cuối cùng của nhân dân cả nước (trên 70 triệu người); chớ tuyệt đối không nên tùy thuộc vào sự quyết định của một số ít người trong cơ quan lãnh đạo của DCSVN - cách làm việc lỗi thời. Cần tiến hành chọn lựa cán bộ theo phương thức dân chủ, công khai, chớ không phải theo phương thức nội bộ, riêng lẻ, âm thầm và độc đoán.

Tư ý nghĩa quan trọng của tình hình đất nước diễn biến nói trên, tôi - Nguyễn Hộ - với tư cách một cán bộ lão thành, 80 tuổi (1916-1996), qua 60 năm hoạt động cách mạng (1936-1996), gia đình có hai liệt sĩ (vợ và anh ruột), kêu gọi: những người cộng sản chân chính Việt Nam, đồng bào cả nước, đồng bào Việt Nam ở hải ngoại, đồng bào Nam Bộ, đồng bào các dân tộc, đồng bào tín đồ các tôn giáo: Phật giáo, Công giáo, Cao Đài, Hòa Hảo..., anh em binh lính, sì quan trong QĐNDVN, những người cựu kháng chiến, cựu chiến binh, hãy lên tiếng mạnh mẽ ủng hộ Võ Văn Kiệt với lời phán xét cuối cùng về việc Võ Văn Kiệt tiếp tục giữ cương vị công tác của mình hiện nay - thủ tướng chính phủ - để thực hiện công cuộc cải cách toàn diện (cả kinh tế và chính trị) và dân chủ hóa đất nước, làm cho Tổ Quốc ta có thể đuổi kịp các nước tiên tiến, dân chủ tự do, giàu mạnh, nhân dân ấm no, hạnh phúc.

Đồng thời tôi cũng kêu gọi: các Quốc Hội, các Chính Phủ và nhân dân tiến bộ, yêu chuộng hòa bình, dân chủ các nước trên thế giới, hãy ủng hộ mạnh mẽ Võ Văn Kiệt tiếp tục ở cương vị thủ tướng chính phủ nước CHXHCNVN hiện nay, để phát triển toàn diện đất nước Việt Nam, đưa

Đại Hội 8: những màn bi hài...

Việt Nam hòa nhập trọn vẹn vào cộng đồng thế giới đang tiến mạnh trên con đường toàn cầu hóa.

Sau cùng, xin có đôi lời nhắn Võ Văn Kiệt:

"Đấu tranh cho Dân Chủ, Tự Do là đấu tranh vì lợi ích của cả dân tộc ta (trên 70 triệu người). Đó đó, để giành thắng lợi và không thể khác được, là phải dựa hẳn vào dân tộc Việt Nam để tiến hành cuộc đấu tranh ấy, chứ không thể dựa vào lực lượng chống dân chủ."

Hãy noi gương chói lọi của Nam Phi, của Nelson Mandela ngoan cường, để phát cao ngọn cờ Dân Chủ Hóa tổ quốc Việt Nam thân yêu của chúng ta, bất chấp mọi gian khổ, hiểm nguy".

Nguyễn Hộ

Sài Gòn, ngày 6-6-1996

Góp ý kiến

Trong Thông Luận số 89, tháng 1-96, tôi có viết một bài "Về một bài đóng góp của ông Võ Văn Kiệt cho Đại Hội VIII", trong đó tôi đã phê phán lập trường của ông Kiệt qua bài đóng góp 9-8-1995 của ông. Bài này đã được phổ biến ở trong nước và tôi đã ghi nhận nhiều phản ứng bất đồng với tôi của các trí thức dân chủ trong nước. Trong một cuộc điện đàm cuối tháng 3-1996, một cuộc điện đàm rất bất ngờ vì lúc đó cụ đang bị cô lập, cụ Nguyễn Hộ cũng đã bày tỏ với tôi lập trường mà cụ trình bày trong bài này. Nhận định cơ bản của cụ là những người đấu tranh cho dân chủ không nên quá cứng nhắc mà phải thích nghi với thực tại Việt Nam.

Lấy lập trường của một người dân chủ và vì hiệu năng của cuộc vận động dân chủ, cụ Nguyễn Hộ chủ trương nên ủng hộ thủ tướng Võ Văn Kiệt. Người ta có thể đồng ý hay không đồng ý với cụ Nguyễn Hộ trong đề nghị này, nhưng không ai có thể ngờ vực quyết tâm tranh đấu cho dân chủ thực sự và toàn vẹn của cụ. Bất đồng quan điểm trên một chọn lựa chiến thuật, nếu có, trong một vấn đề cụ thể là điều thông thường giữa những người dân chủ. Nó hoàn toàn không ngăn cản sự hợp tác trong cuộc vận động dân chủ.

Đại Hội VIII đã xong và ông Kiệt đang bị cô lập lớn trong ban lãnh đạo mới. Ông cần được giúp đỡ, nhưng ông cũng cần ghi nhận lời nhắn nhủ của cụ Nguyễn Hộ là phải đứng hẳn về phía dân chủ, dựa hẳn vào khát vọng dân chủ của toàn dân.

Nguyễn Gia Kiêng

Đại Hội 8 đi vào lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam như một đại hội mang nhiều *kịch tính* nhất.

Nó để lại nhiều pha gay cấn, nhiều phút giật gân, làm đề tài cho chuyện tiểu lâm mới, các cuộc bàn tán via hè rôm rả.

Riêng các hội nghị trung ương 9, rồi 10, rồi 11A, rồi 11B để chuẩn bị cho nó, cũng đã xôm trồ. Ba cụ *lão chớp bu thò* thuận chia động từ: "tôi về, bác về, ông ta về, chúng ta cùng về, để nhường thế hệ trẻ...". Thế rồi tiếc rẻ chiếc ghế, lại xin được chia lại động từ: "tôi ở, bác ở, ông ta ở, chúng ta cùng ở lại theo ý đại hội (!), xin phục vụ đến hơi thở cuối cùng". Thật là bi hài!

Một nhà báo Pháp lập tức tính nhầm: ba cụ già, tổng cộng 230 tuổi rồi, mà vẫn chưa muôn nghỉ hưu, khi tuổi hưu ấn định là 65. Cái mới ở Hà Nội là chẳng có gì là mới cả.

Để cho ra vẻ dân chủ và tập thể hơn, Bộ Chính Trị khi xưa chỉ có 13, sau đưa lên 17, nay là 19. Thế nhưng đi kèm gở, một vị bất đắc kỳ tử lập tức chỉ vài giờ sau khi được tuyển lựa. Nhưng bi kịch lớn hơn là có năm vị thường vụ ở trên chóp, chụp lên đầu các vị, tạo nên một cấp mới. Mỗi bước dân chủ đều gắn với một nắc tập trung, như hình với bóng vậy.

Một thỏa hiệp đã đạt được giữa các phe nhóm, để phe nhóm nào cũng có thể yên lòng. Phe đổi mới (chính xác hơn phải gọi là phe đổi mới nửa vời, hoặc phe cải lương) ngồi xen kẽ với phe bảo thủ giáo điều, bao quanh là phe quá đàm: quân đội và an ninh. Đề huề. Vui vẻ cả. Ai muốn đổi mới? "Yên trí, đã có người của ta trong đó để thúc đẩy". Ai e dè, sợ đổi mới quá nhanh, ảnh hưởng từ ngoài vào quá mạnh, có thể an lòng: "Khỏi lo! Đã có những vị cầm phanh luôn kéo chặt". Ai lo âm mưu "diễn biến hòa bình" đến mất ngủ: "Xin ngủ yên. Công an, quân đội, các quả đấm luôn nắm chặt, bảo động 24 giờ trong ngày đêm...".

Cuộc đấu đá nội bộ giữa các phe phái sẽ diễn ra âm ỉ, dai dẳng, có khi bộc phát, khó nói trước mèo nào cắn miếu nào.

Bi kịch cá nhân lớn nhất là của ông Đào Duy Tùng, người tự nghĩ nắm chắc chiếc ghế tổng bí thư. Ông bị thiểu số to (tham dò tín nhiệm chỉ được 1/10 phiếu) rồi sinh ra óm liệt giường. Chúc ông mau bình phục. Cái không may của riêng ông có thể là điều may cho đất nước. Điều ông

có thể tự an ủi là tuy ông vắng mặt, nhưng phe của ông còn vững thế, có thể "vô bụng" phe đổi mới nếu vào trường đấu. Vì phe quá đàm luôn đứng về phía ông.

Bi kịch của đất nước là cỗ xe "đổi mới" động cơ đã yếu, mà bộ phận tốt nhất lại là cái *phanh hám*. Báo Le Monde ở Paris nhận xét: "Bước đi của Việt Nam là cứ tiến hai bước thì lại lùi một bước", và đặc phái viên Jean-Claude Pomonti có mặt ở hội trường Ba Đình mấy hôm nay nhận định: họ đã chọn *sự liên tục hơn là đổi mới*.

Đã có những nhận xét đầy góc cạnh về một số nhân vật mới. Ông Trương Tấn Sang, nguyên chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân thành phố Hồ Chí Minh là người ký trát tịch thu cuốn sách *Viết cho mẹ và quốc hội* của cụ Nguyễn Văn Trấn; và ông Lê Minh Hương là nhân vật chủ chốt trong việc bỏ tù ông Hoàng Minh Chính và ông Đỗ Trung Hiếu, cũng như trong việc tống giam ông Lê Hồng Hà, ông Hà Si Phu và giám sát chặt chẽ ông Nguyễn Hộ và cụ Nguyễn Trung Thành. "Đức" ấy và "tài" ấy hẳn là vô song! Chính vì thế mà dân theo dõi Euro 96 hơn là Đại Hội 8.

Nhưng *bi hài kịch lớn nhất* vừa qua là đảng cộng sản vẫn chưa hề biết dân chủ thứ thiệt là gì cả. Vẫn là một đại hội điều hành theo lối cũ, cỗ lỗ, do vài cụ già bày đặt rồi áp đặt, buộc các đại biểu phải nuốt cho trôi. Một đại hội vẫn sặc mùi vị gia trưởng kiểu phong kiến; đảng cộng sản vẫn chưa biết thế nào là thảo luận dân chủ, là đối thoại...

Và, *bi kịch lớn nhất* của xã hội cũng là người dân mới được giải phóng chút ít về kinh tế, trở thành *thượng đế* để các nhà sản xuất o bế, tranh thủ trong nền kinh tế thị trường; các thương để được lựa chọn đủ kiểu hàng hóa, nhưng vẫn không có quyền lựa chọn các đại biểu chính trị của chính mình. Do độc quyền của một đảng, việc xây dựng nhà nước có *luật pháp* và một xã hội công dân còn xa vời hơn là đi lên Sao Hỏa và Sao Mộc.

Quá khứ không chịu ra đi. Sự tồn tại của nó là một nghịch lý. Cuộc sống tự nó sẽ mở đường để xã hội ta vượt qua các sức ép và sức cản, hòa nhập với cuộc sống tự do, dân chủ của thế giới hiện đại.

Các bi hài kịch nhân tiền đang thúc các *tâm huyết dân chủ*!

Bùi Tín
Paris, 1-7-1996

Viết cho Đào Duy Tùng

Người Sài Gòn

LTS: "Người Sài Gòn" là bút hiệu của một đảng viên cộng sản kỳ cựu, hiểu biết rất nhiều về nội bộ đảng công sản và nhất là các cấp lãnh đạo. Trong bài này ông tiết lộ những điều chưa ai tiết lộ về Hồ Chí Minh, Nguyễn Văn Linh, Lê Đức Anh, Nguyễn Hà Phan, Lê Khả Phiêu và Võ Viết Thanh, một người chỉ là thượng úy (trên trung úy nhưng dưới đại úy) năm 1975 mà đã vọt lên cấp trung tướng công an năm 1986 rồi bị thất sủng và đang được nâng đỡ trở lại. Võ Viết Thanh vừa được bầu làm phó bí thư Thành ủy Sài Gòn. Riêng việc Ban Thường Vụ Quốc Hội tặng hai triệu và Lê Đức Anh tặng năm trăm ngàn đồng cho cụ Nguyễn Văn Trấn, tác giả cuốn sách "Viết Cho Mẹ Và Quốc Hội" bị Đào Duy Tùng ra lệnh cấm, mặc dù tác giả không xác nhận, chúng tôi có lý do để tin "Người Sài Gòn" đã nói đúng sự thật. Nếu cụ Bảy Trần đọc số Thông Luận này và cải chính, Thông Luận sẽ sẵn sàng đăng bài cải chính của cụ, nhưng vẫn tiếp tục xác nhận "Người Sài Gòn" đã viết đúng sự thật.

- Anh chưa chết vì anh đang còn sống. Nhưng viết bài báo này điếu tang anh là vừa!

- Vừa với cái gì?

- Vừa với bản chỉ thị số 67-CT/TW của anh.

Loại lòng tong, cá chốt anh em tiêm nước chúng tôi nghĩ: Người như anh, mấy mươi năm tuổi đảng, coi như người đang có trình độ Mác-Lênin (tư tưởng Mao Trạch Đông) được xếp vào hạng cao ở Việt Nam. Vì muốn bênh vực một chế độ thối rữa, mà kẻ cầm trịch cho chế độ đó là một tên điên, nên anh đã viết ra một chỉ thị, không biết cho nó tên gì để gọi cho gọn mà phải lồng thòng 36 chữ: "Chỉ thị về việc tăng cường chỉ đạo quản lý đấu tranh làm thất bại âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch dùng phương tiện thông tin điện tử để chống phá ta".

Kể ra người như anh còn được dùng để nói: "Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của đảng, nhân dân ta đã đoàn kết phấn đấu thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, lòng tin của cán bộ đảng viên và quần chúng vào đường lối đổi mới và sự lãnh đạo của đảng được củng cố và nâng cao".

Và anh cũng nghêu ngao trong chỉ thị này: "Trước những thành tựu to lớn của ta, các thế lực thù địch trong và ngoài nước càng phối hợp đẩy mạnh các hoạt động chống phá ta. Chúng rất coi trọng sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng như các buổi phát thanh tiếng Việt của Đài Tiếng Nói Hoa Kỳ, Chân Trời Mới, RFI, BBC và các phương tiện khác có khả năng thu thập và loan truyền thông tin nhanh như sách báo, tài liệu, fax, điện thoại... hòng chia rẽ nội bộ ta, gieo hoang mang trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân ta".

Anh Tùng này, cuộc đời "cách mạng" như anh thì đã góp nhặt được bao nhiêu "cây" cho đàn con cháu của anh? Chúng tôi không cần biết. Chỉ muốn nói rằng đi theo cộng sản sắp hết thời của anh mà ký cùm được bao nhiêu khôn ngoan ấy thì thật là uổng cho cuộc đời.

À mà nay giờ nói hậm hực quên chưa thông báo cho anh em tiệm cà phê biết là theo đường dây thép "Lạt dừa" đánh từ Hà Nội báo vỡ: Ban bảo vệ sức khỏe Trung Ương cho biết Đào Duy Tùng từ 8 năm nay đã bị ung thư máu. Ngày trước Liên Xô giúp đỡ chữa trị. Nay bệnh ấy "di căn" làm cho ông Tùng hôn mê.

Hôn mê là danh từ chỉ trạng thái của con người. Hôn mê nói đây là thuộc trạng thái trí tuệ không còn sáng suốt tự suy nghĩ được nữa.

Anh nói quen miệng: Sự lãnh đạo của đảng được củng cố và đề cao?

Đảng của các anh ngày nay dân chúng coi như một cái hội cúng miếu, bảo quản định chùa thì mấy anh muốn tự hào cờ nào cũng được. Nhưng đừng lấy đó rồi lên gân ăn nói, chỉ thị nhở nhăng khiến cho cả thế giới có lý do nguyên rủa, ghét bỏ, cô lập đảng của anh, gây hại cho đất nước và người dân lương thiện Việt Nam.

Này hãy cố gắng húp một muỗng sâm. Có chị y tá nào đó đỡ ông ngồi dậy để ông đọc cái tin vắn này: "Theo ông Lê Ngọc Hoàn, thứ trưởng Bộ Giao Thông Vận Tải, đầu tư của nước ngoài vào lãnh vực này chiếm trên 1 tỷ USD. Hiện nay nhu cầu đang cần 5 tỷ USD để xây dựng cơ sở hạ tầng, đường sá, cầu cống... Sự trợ giúp của các tổ chức quốc tế và của các nước cũng là một nguồn lực tài chính quan trọng".

Bấy lâu nay các nước đã giúp chúng

ta quá nhiều rồi trên hầu hết các lãnh vực. Nay ăn cùm mới nói chuyện mới đó cũng là lẽ tự nhiên mà thôi. Và sốt dẻo còn có một tin nóng hổi vừa thổi vừa đọc.

Cựu đại sứ Việt Nam tại Liên Hiệp Quốc, Trịnh Xuân Lãng, được cử là chủ tịch Hội Hữu Nghị Việt-Mỹ thành phố Hà Nội. Trong buổi lễ ra mắt của Hội chiều ngày 31-5-1996, ông cho biết: Trước mắt, hội sẽ xúc tiến thành lập các chi hội Việt-Mỹ, tổ chức các hoạt động giao hữu văn hóa Việt-Mỹ, và còn thiết lập quan hệ hợp tác nhiều mặt giữa Việt Nam và Mỹ. Ngày xưa ta gọi một là, hai là quân đế quốc...

Hoặc như, Phan Tiến dòng hậu duệ của Lê Đức Thọ, con trai cả đại tướng công an Mai Chí Thọ được bốn, năm tên tài phiệt đầu kí Mỹ lăng xêng bảo trợ, can thiệp, hối thúc văn phòng đại diện chính phủ Mỹ tại Láng Hạ, Hà Nội, làm thủ tục cho cậu cả điều trị bệnh tại Hoa Kỳ. Hiện nay quý tử của ngài "tướng đại" đang ung dung hít thở không khí tự do Huê Kỳ tại 2014 San Loranzo, Santa Ana, CA 92704. Hàng ngày được các bác sĩ y khoa của Mỹ tận tình chăm sóc chữa trị, phục hồi cột sống, cũng như phẫu thuật cấy tinh nhân tạo để có một hoàng nam nối dõi tông đường, tiếp tục cõi trên đầu trên cổ 70 triệu dân đen Việt Nam cho đến thiên niên kỷ thứ ba! Cụ Năm Xuân hết lời ca tụng sự hào hiệp, tiên tiến của kỹ thuật văn minh Hoa Kỳ. Đời đời nhớ ơn các bậc mạnh thường quân Hiệp Chủng Quốc đã giúp cho giống dòng "cộng sản" trường sinh phát triển???

Vậy có còn đế quốc nào nữa để thù ghét mà anh gây hoang mang tư tưởng, chia rẽ đảng, gây thù chuốc oán khắp nơi? Nói nghe đừng giận nhe! Cái chí

thì sau hai đoạn đầu nói giọng thuộc lòng quen miệng, còn lại dài dài những đoạn là lười giăng bẫy để bắt tự do ngôn luận mà thôi. Việc đó bỏ qua đi, ở Hà Nội người ta tổ chức năm, bảy chỗ tái bản cuốn sách *Viết Cho Mẹ Và Quốc Hội* trước mũi của anh mà mấy anh có làm gì được người ta không nào?

Thường Vụ Quốc Hội gởi tặng hai triệu đồng cho tác giả quyển sách này. Chủ tịch nước Lê Đức Anh cùng gởi kính biếu "ông già Chợ Đệm" năm trăm ngàn đồng để phụ thêm tiền bút mực. Thiết sướng...

Bây giờ nói chuyện quan trọng hơn. Cùng theo tin từ Hà Nội, Đại Hội Đảng lần thứ 8 sẽ dự kiến họp vào ngày 22-6-1996. Và mới đây, 3-6-1996, Trung Ương Đảng triệu tập Hội Nghị lần thứ 11.

- Để làm gì vậy?

Anh Tùng tội nghiệp đang đau. Người tiệm nước Sài Gòn nói với nhau về cuộc họp này, cho anh nghe luôn thề, coi như để cho anh xuôi tay nhầm mắt mà không còn tiếc nuối cuộc đời!

Hội Nghị lần thứ 11 này sát nút với ngày khai mạc Đại Hội Đảng Cộng Sản Việt Nam lần thứ 8, ai cũng biết là để chốt lại vấn đề nhân sự. Người tiệm nước không có giọng thông thái như anh Đào Duy Tùng, nhất là không có một chút may mắn tham vọng nào đối với các ghế mục của Trung Ương Đảng và Bộ Chính Trị nên nói cười với nhau hết sức vô tư.

Cuộc họp Trung Ương Đảng Cộng Sản Việt Nam lần thứ 11 này là một cuộc lụa éch sau một trận Đỗ Mười đi soi. Nói rõ ra cho dễ hiểu, trong đợt các tỉnh thành họp đại hội để chọn người lãnh đạo của địa phương mình và nhầm những vị có thể cơ cấu giới thiệu cho Đại Đội Đảng toàn quốc, và khả năng có thể trèo lọt qua ghế ủy viên Trung Ương Đảng.

Đỗ Mười đi một mình, Đào Duy Tùng thì ốm. Còn Võ Văn Kiệt thì không được đi vì những kiến nghị 22 trang mà toàn thế giới ai cũng có đọc và được giới thiệu. Ở Sài Gòn, nó được in và phát không như truyền đơn. Đỗ Mười đi dự các cuộc họp ấy là như đi soi éch chứ gì, vì đi tới đâu cũng lận lùng danh sách các vị tỉnh ủy viên, thành ủy viên mới đã được gö thành những kẻ để sai biểu để cơ cấu thành một lùn nô bộc trung thành.

Về Bắc, Đỗ Mười bạch những danh sách ấy ra rồi rủ nhau hội lại để bình chọn tiếp những hạt nhân trung kiên sẵn sàng theo lệnh đảng mà quay nòng súng đại bác bắn vào dân lành, Quốc Hội, nghìn bẩy dưới bánh xích xe tăng sinh viên, học sinh, trí thức trẻ lên tiếng đòi đổi mới, dân chủ... Nói chung là chọn cho được bọn đồ tể khát máu để bảo vệ "sự nghiệp cách mạng".

Sự chọn lựa này làm ra vẻ nghiêm trọng lắm. Vì nó vừa mới xảy ra vụ Nguyễn Hà Phan. Cái thằng nhỏ này đã được bè cánh có thế lực trong Trung Ương Đảng nhắm cho nó làm Tổng Bí Thư của Đảng Cộng Sản Việt Nam với những lý do:

- Trước hết người ta coi hắn là một thằng Nam Bộ, đưa tên này làm Tổng Bí Thư để cho thiên hạ hết kêu rêu là người chóp bu của Đảng chỉ là dân Bắc Kỳ.

- Kế đến, quan trọng nhất đây là thằng miền Nam mà chống Võ Văn Kiệt.

- Chót là, và cốt lõi hơn hết, hắn ta nguyên là Bí Thư Hậu Giang đã xây dựng được vây cánh khá bộ ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Và Nam Bộ là cái vú sữa của Trung Ương bám vào đấy - có một Tổng Bí Thư dân Nam Kỳ lục tỉnh thì mới hy vọng ngân sách thu đủ được thuế xứ này.

Cuộc lụa éch lần này "cực kỳ quan trọng" là vì trước đây khi trong đảng có ý kiến với Đỗ Mười về Nguyễn Hà Phan thì Đỗ Mười nói giọng tâm thần của ông: "Đem Nguyễn Hà Phan bỏ vô cối già tối ngày sáng đêm cũng không nát". Rồi đến khi lý lịch của hắn ta bị Võ Văn Kiệt phanh phui làm cho bật ra, hết chối cãi. Đỗ Mười lại nói mà không hề than: "Ai dè, trong cơ quan đầu não của đảng lại có một tên hời chính"!?

Ai dè, ai dè... Dân ta có câu nói "ở đời ai học được chữ dè". Vậy nên nó láo xược đặt tên là Nguyễn Hà Phan, thách Đỗ Mười biết nó là người xứ nào (hà phương). Bây giờ những ông éch chống hai tay trổ cặp mắt, khát nước quá nên kêu uêch uêch thì biết lụa con éch nào?

- Nông Đức Mạnh chăng?

- Lê Khả Phiêu chăng?

Lâu nay, bọn chúng đã thổi những bong bóng dư luận, chuẩn bị sẵn đường cho suy nghĩ mọi người là anh Mường Cao Bằng này là con rơi của Hồ Chí Minh. Hiểu chữ "con rơi" một cách nửa kín nửa hở. Quả thật, nó có tác dụng như

vũ khóa thân mờ mờ ảo vạy. Nhảy phóc một phát, bọn chúng bơm cho Nông Đức Mạnh leo lên ghế chủ tịch Quốc Hội.

Hôm trực tiếp truyền hình buổi lễ đó, dân chúng đập đầu, bút tai, đậm cẳng la trời: Đất nước này đến hồi suy vong hết thuốc chữa, để cho thằng con rơi ngồi trên đầu hết thảy dân trí thức, anh tài, kẻ xông pha trận mạc, những bậc chân tu...

Rõ thật hàng dóm. Khi chính phủ về thủ đô, có hai chị em dân tộc Tày mang gùi đến cửa Phủ Chủ Tịch xin gặp Hồ Chí Minh. Ngài bận việc nước chưa tiếp được nên bố trí cho hai chị em về ở phố Hàng Bông, nơi cơ quan của Trung Ương Đảng đầu tiên. Bộ trưởng công an Trần Quốc Hoàn đã thính mũi chó săn đánh hơi được cùa lợn mò đến chỗ trú ngụ này. Ít ngày sau, dân chúng trong vùng phát giác người em gái dân tộc Tày đã treo cổ tự tử ngay tại trụ sở của Trung Ương Đảng cũ. Rồi người ta cùng phát hiện một xác phụ nữ Tày khác đã chết và bị dập tại Hồ Tày. Khám nghiệm tử thi, nạn nhân bị giết chết bằng cách đinh đầu bị đóng xuyên bằng một cây đinh hai tấc. Té ra, người quá cố là bà Hồ Chí Minh, người chị của cô em gái bị bức tử bằng thông lọng ở phố Hàng Bông (Ruộm).

Tình tiết này, cần hỏi thêm xin liên hệ đồng chí Vũ Kỳ và đồng chí Nguyễn Kim Cương, anh em bạn cột chèo với nguyên thủ tướng Phạm Văn Đồng. Gia đình bà Hồ Chí Minh ở miền cao có làm đơn tố cáo và khiếu nại đến Quốc Hội yêu cầu làm sáng tỏ vụ án trên, cũng như Trung Ương Đảng phải có nhiệm vụ xử lý nghiêm khắc kẻ giết người, đồng thời phải bảo dưỡng hai giọt máu áu thơ, một trai một gái của bà Hồ Chí Minh.

Tất cả đã được Bộ Chính Trị Đảng Cộng Sản Việt Nam, Bộ Công An khóa lắp, chôn kín sự thật, giấu nhẹm tung tích hai đứa trẻ thơ đầu xanh vô tội. Mọi diễn biến, Trần Quốc Hoàn chủ mưu nay không còn nữa. Nhưng điều chắc chắn đứa con trai của Hồ Chí Minh với người phụ nữ Tày xấu số ấy không phải là tên Nông Đức Mạnh. Vong hồn hai chị em cô gái Tày hiền linh xin chứng giám cho lòng thành này và hãy vẩn họng bọn mạo danh, mưu đồ bất chánh...

Lê Khả Phiêu, một tướng lùn, mắt hí. Trong tướng số luận rằng đây là loại gian thần. Dân gian có câu: "Những

người ti hí mắt lươn, trai thời trộm cướp, gái buôn chồng người". Tư lệnh phó Quân Khu 9 dưới quyền của Lê Đức Anh, trong Đại Hội Đảng Quân Khu, ban kiểm tra tư cách đại biểu đã đuổi thẳng Lê Khả Phiêu ra khỏi cuộc họp vì không đủ tư cách đại biểu với các lý do:

- Thâm lạm tiền bạc không giải trình được.

- Quan hệ bất chính với phụ nữ.

- Làm mất súng cá nhân...

Trước Đại Hội Đảng Toàn Quân Quân Khu 9, tên Lê "nhỏ" phải gầm đầu, cắp cặp bước ra khỏi hội trường một cách nhục nhã vô tiền khoáng hậu trong lịch sử Đại Hội Đảng của quân đội. Thời gian công tác tại Campuchia, với bản chất tham lam gian xảo của hắn, biết bao đầu các tượng Phật quý hàng ngàn năm, các hạt ngọc trong các đền thờ đều bị tên này tổ chức cướp sạch của nhân dân Campuchia. Ngoài ra, dưới sự chỉ đạo của Lê Đức Anh, tư lệnh mặt trận Campuchia lúc bấy giờ, hắn đã không từ bỏ bất kỳ thủ đoạn nào tổ chức bắt bớ, thủ tiêu những người yêu nước Campuchia, dân lành vô tội mà bọn chúng gán cho chiếc mũ tinh bão của Pôn Pốt gài lại. Tiếng kêu oan dậy trời.

Điểm chỉ những bản mặt ở chiến trường Campuchia xin trực tiếp liên hệ với đại tá Tạ Minh Khâm, Hội Cựu Chiến Binหn thành phố Hồ Chí Minh, thiếu tướng Nguyễn Văn Sĩ, Hội Cựu Chiến Binหn tỉnh Sông Bé.

Trước Hội Nghị thứ 11, Bộ Chính Trị cho mời các vị cố vấn Bộ Chính Trị đến để thảo luận và góp ý. Trong đó, chủ yếu là cố vấn Nguyễn Văn Linh được phê bảo thủ giáo điều đẩy ra coi như một đối địch với Võ Văn Kiệt.

Võ Văn Kiệt và Nguyễn Văn Linh là hai vị đảng viên cao cấp mà ít nhất có một người bắn tiên, như người Sài Gòn đã nói. Mười Cúc, là anh lãnh đạo đã đào nhiệm ba lần.

- Một là vào năm 1939 phong trào cộng sản bị đánh nặng nề, Trần Văn Giàu bị bắt. Đảng có giao cho Nguyễn Văn Linh làm nhiệm vụ tổ chức lại cơ sở đảng, y ta "chạy". Hoàng Quốc Việt khi vào Nam công tác đã nói lại rõ ràng việc này cho Xứ ủy biết.

- Hai là vào năm 1948 cùng xây dựng đặc khu Sài Gòn - Chợ Lớn với Nguyễn Hộ, chịu không nổi các trận bό ráp của Tây, lấy cớ mới cưới chị Bảy Huệ, Mười Cúc bỏ chạy tuốt. Một mình

Nguyễn Hộ và Lê Văn Sỹ phải cảng đáng. Trong trận chống càn ngày 21-9-1948, Lê Văn Sỹ, bí thư Thành ủy, đã hy sinh trong khi Nguyễn Văn Linh còn đang vùi đầu trên đít vợ hướng tuần trăng mật.

- Ba là sợ Nguyễn Bình bãi chức đã chạy xuống Khu 9 làm việc ở phòng Dân Quân, né ở những điểm nóng Miền Đông Nam Bộ. Phải vậy hôn anh Võ Văn Kiệt?

Thiệt kỳ lầm khi Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh giới thiệu Võ Viết Thanh vào danh sách Thành ủy viên thì Nguyễn Văn Linh phát biểu giữa Đại Hội thành phố xin từ chức vì vấn đề nhân sự người ta không hỏi ông cố vấn.

Theo Nguyễn Văn Linh thì Võ Viết Thanh có tội gì? Đúng là khi tiếp quản, Bảy Thanh với quân hàm thượng úy thuộc lữ đoàn 316 biệt động thành đã có chấp hành lệnh của cấp trên xử bắn đối tượng phản động. So ra với những việc giết sai, xử lý oan đồng chí mình của Nguyễn Văn Linh còn lớn tới bực nào. Khi y nắm quyền bí thư Thành ủy Sài Gòn đầu cuộc kháng chiến chống Pháp, chính Mười Cúc đã tạo dựng án oan cho mấy chi bộ cộng sản ở hộ 17 thuộc phía bên kia Chánh Hưng và Rạch Cát. Y ra lệnh bắn chết thả trôi sông không biết bao nhiêu đồng chí trung kiên bị nghi oan là đã lấy chi bộ cộng sản làm cơ quan của Phục Quốc Đồng Minh Hội. Còn biết bao nhiêu đồng chí khác bị tra khảo đến thương tật trong những trại giam của công an đặc khu Sài Gòn đóng trên đất Long Thành. Nhiều đồng chí quá oan ức đã cắn lưỡi tự vận!!!

Sao Nguyễn Văn Linh không tố cáo những người mà ông biết rất rõ chi tiết cũng cùng một ruột với ông đã từng thảm sát, phá nát phong trào cách mạng Campuchia như:

- Lê Đức Anh khi được giao Tư Lệnh chiến trường Campuchia đã tàn sát biết bao nhiêu đảng viên cộng sản Khờ Me. Cả một tỉnh ủy Kampong Chàm bị Lê Đức Anh ra lệnh cho Tổng Cục Tình Báo Việt Nam đóng tại Miên ban đêm đến bắt cóc đem đi tra khảo thủ tiêu mất tích. Từ bí thư huyện ủy, chủ tịch Hội Đồng Nhân Dân tỉnh, phó bí thư tỉnh ủy, thường vụ tỉnh ủy đều bị tinh nghi và thủ tiêu. Cuối cùng bí thư tỉnh ủy Kampong Chàm phải viết một bức thư tuyệt mạng đến gấp và gửi cho trưởng đoàn chuyên gia Việt Nam tại Miên, trần tình kêu

oan. Tối đêm đó, người bí thư tỉnh ủy này cũng phải tự uống thuốc quyên sinh coi như làm sạch cả một tỉnh ủy đảng viên Khờ Me do chính Việt Nam đã tuyển chọn, dàn dựng đưa về Campuchia để tiếp quản và xây dựng chính quyền. Thật không có sự phản trắc, đau đớn nào hơn những vụ giết người, thủ tiêu man rợ dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Lê Đức Anh. Cần biết thêm các tình tiết, các người đã chết oan úc ở chiến trường Campuchia xin cứ hỏi anh Tư Văn, thủ trưởng Tổng Cục Tình Báo Quân Đội.

Bọn này đã hùa với Nguyễn Hà Phan đập Võ Văn Kiệt là đi chêch hướng. Ngày nay đã rõ đây miệng lưỡi của một tên chiêu hồi chui sâu, treo cao nguy hiểm nhằm đốn ngã những người chân chính. Nực cười thay, bọn Lê Đức Anh, Nguyễn Văn Linh, Lê Khả Phiêu tiếp tục lặp lại nguyên si những lời của tên hồi chánh Nguyễn Hà Phan để đả kích và cố tình bứng cho được Võ Văn Kiệt để bọn Lê Khả Phiêu tha hồ thao túng Bộ Chính Trị, Trung Ương Đảng, xỏ mũi dắt cậu bé Nông Đức Mạnh đi như một con bέ con. Nếu phản ứng, bọn chúng thừa thủ đoạn để thủ tiêu như các vụ tanh mùi máu ở Hồ Tây, hộ 17, Kampong Chàm...

Hồi xưa Dương Bá Trạc nói đảng cộng sản là đảng của giai cấp công nhân thì đảng còn khác gì nòi chó heo.

Ngày nay người Sài Gòn đang nói với các bạn đây thì ở Hà Nội người ta đang lựa éch, con nào như con nẩy mà thôi. Được bầu vào Trung Ương cùng sẽ giương mắt éch và ưỡn bụng no nước kêu uệch uệch "công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước" chờ đến khi Đỗ Mười chết sẽ thôi.

Người Sài Gòn đã nói Đảng Cộng Sản Việt Nam hiện nay không hơn gì một hội cúng đình, kỷ luật đảng thì như sợi bún thiu, cán bộ của nó thì tím nghĩa không bằng một đứa con nít.

Nói chơi cho biết vậy thôi, chứ toàn đảng cộng sản cũng sẽ ra đi tìm đường cứu nước như Hồ Chí Minh năm nào.

Anh Võ Văn Kiệt ơi, anh nói với bà Cầm hãy đưa lại cái gì của anh mà bà Cầm không có, rồi đưa nó cho Bộ Chính Trị, Trung Ương Đảng Cộng Sản Việt Nam, về trong này ngồi tiệm nước với tụi tôi nghe dân tình bàn chuyện thế sự.

Người Sài Gòn

Thông Luận 95 - Tháng 7.96

- Sài Gòn đang náo nức theo dõi giải bóng đá Euro 96. Hôm nay mình cũng sẽ nói những chuyện cho anh em nghe theo kiểu tường thuật trực tiếp đá banh trên sân cỏ. Cùng là để sáng danh anh em tiệm nước Sài Gòn rành thời sự, mê thể thao.

- Chuyện gì vậy anh? Dân Sài Gòn đang chí thú theo dõi Euro 96 và mong đợi thế vận hội Atlanta 1996 tổ chức tại Mỹ sắp tới.

- Thì tôi sẽ nói về "phút 89" của trận đấu, để xem anh em tiệm nước rành đá banh, cũng như rành thời cuộc thế nào. Các anh thức đêm trắng chờ con mắt coi đá banh, sáng ra hai mí mắt nặng trịch, bắn năng tự nhiên là phải ngủ bù chứ có để mắt đâu mà đọc nhật báo. Tôi đọc báo thành phố giùm nghen.

Báo Sài Gòn Giải Phóng ngày 11-6-1996 có đăng thông báo Hội Nghị Lần Thứ 11 Ban Chấp Hành Trung Ương Đảng. Tôi đọc, đếm kỹ thấy nội dung chỉ có 36 hàng. Con số 36, nghe sao nó trùng với câu nói dân gian: "tam thập lục kỉ" mà còn thiếu cái đuôi "đi đào vi thượng".

Bản thông báo này coi như cua tối trời là Đại Hội 8 Trung Ương Đảng Cộng Sản Việt Nam sẽ họp từ ngày 28-6 đến ngày 1-7-1996. May anh họp lúc nào thì họp, dân tình cũng không ai thiết tha gì mấy, chẳng trông đợi vào kết quả của Hội Nghị đó, cũng như cầm chắc nội dung bản dự thảo Báo Cáo Chính Trị trình đại Hội 8 được hoàn chỉnh theo công thức lâu niên "Vũ Như Cẩn".

Còn người ngợm các anh vẫn cố làm ra vẻ "bí mật quốc gia" để rồi cấu xé đậm đạp nhau, nội tình bầy hầy hơn nòi cháo heo thiú, bay mùi hôi thối đến tận mũi anh em tiệm nước chúng tôi thật mất vệ sinh, ô nhiễm môi trường "sạch và xanh của thành phố mang tên Bác"!

Lúc này, những người mê thể thao thì thức coi đá banh. Người mẹ, có con cho đi học theo lệnh của "Đảng vĩ đại" là sẽ cho gia đình có con đến tuổi đi học sẽ tựu trường vào ngày 5-9 này, đang thắt oặt ruột, ôm ngực mà rên xiết với sự nghiệp giáo dục của cộng sản: muốn cho con đi vào lớp Một phải chạy tiền đóng cho đủ hạn chót là 4 triệu, kể là 8 triệu, rồi 15 triệu. Rõ ràng là một sự giáo dục đào tạo kiểu ăn cướp.

Còn nhiều điều làm cho người dân khóc, tha oán chế độ cai trị hiện hành nữa. Đảng các anh cứ gầm đầu mà họp Đại Hội cho phi tinh, còn dân chúng làm than, khổ sở, uất hận thế nào mặc kệ!!!

Nhưng người tiệm nước chúng tôi chú ý về những ngày đó. Vì ngày có giờ, giờ có phút, chúng tôi sẽ nói cho các anh biết cái "phút 89" ở đây là cái phút gì. Có giống như trong hiệp kết thúc của trận đá banh không?

Tôi đọc thông báo Hội Nghị 11 lần này thấy có hai điều thú vị:

- Một là thông báo long bong: "...Hội Nghị cùng tiếp tục công việc chuẩn bị nhân sự...".

- Hai là thông báo ước mơ: "...Hội Nghị lần thứ 11 đánh giá, đến nay việc chuẩn bị cho Đại Hội 8 đã hoàn thành có chất lượng, chúng ta có cơ sở để tin rằng Đại Hội 8 của Đảng nhất định sẽ thành công tốt đẹp".

Aha! Rõ ràng thông báo trên đã giấu đầu lòi đuôi. Cái đuôi nó đây rồi! "...Hội Nghị cùng tiếp tục công việc chuẩn bị nhân sự". Tôi liền nắm đó mà phangs.

Trong khi tôi đang thả bộ, sờ ró sát các trung tâm "Nghe-Nhìn" của người tiệm nước thì xe hơi Toyota của anh Tư, rước anh vừa họp Hội Nghị 11 ở Hà Nội, từ sân bay Tân Sơn Nhứt về tới. Xe đậu lại, tôi lật đật chạy tới mở cửa. Anh Tư vừa bước xuống xe giơ tay chào.

Tôi hỏi: "Sao rồi anh Tư?".

Anh Tư đáp: "Cũng tạm ổn".

Tôi kính cẩn xin giải thích bằng câu: "Tạm ổn nghĩa là chưa ổn phải hông?".

Anh Tư chột dạ nói tiếp: "Mười sáu này [16-6-1996] tôi còn ra nữa".

Anh Tư này là Trương Tấn Sang, ủy viên Trung Ương Đảng, bí thư Thành Ủy, còn đương kiêm chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh. Nhờ anh, người của tiệm nước mình moi móc được một bí mật: Trung Ương còn đang tiếp tục công việc chuẩn bị nhân sự. Anh còn ra nữa để mà họp Hội Nghị Trung Ương kế tiếp lần thứ... 12.

Tôi tưởng cũng cần nhắc lại những tinh tiết éo le, ly kỳ, hấp dẫn trong Hội Nghị 10 và 11 như tiểu thuyết kiếm hiệp nhiều kỵ của Kim Dung, đăng trên báo Hồng Kông, được chuyển ngữ lại trên các nhật báo của đô thành Sài Gòn cho

anh em xa gần nghe chơi.

Trong Hội Nghị 10 của Trung Ương Đảng Cộng Sản Việt Nam, có giới thiệu ba nguyên tắc để chọn các ủy viên Trung Ương Đảng trong Đại Hội lần thứ 8 sắp tới. Một là các vị ủy viên Bộ Chính Trị tự xác định thấy mình tuổi lớn, năng lực hạn chế, sức khỏe yếu xin được nghỉ. Hai là Đại Hội đại biểu Trung Ương Đảng Cộng Sản lần thứ 8 sẽ xét chọn các vị trong Bộ Chính Trị và Trung Ương Đảng đã có nhiều thành tích cống hiến cho đảng, có năng lực, đủ sức khỏe, có nhiều đóng góp lớn trong đổi mới, phát triển kinh tế, chính trị của đất nước giới thiệu cho Đại Hội. Ba là các vị đương chức của Trung Ương Đảng, Bộ Chính Trị xét thấy mình đủ năng lực, sức khỏe, đạo đức được tự nguyện xin tái ứng cử, với điều kiện phải được sự tín nhiệm ở mức trên quá bán tổng số đại biểu ủy viên Trung Ương Đảng có mặt trong Hội Nghị lần thứ 10.

Tiêu chuẩn tuổi cho các ủy viên Trung Ương Đảng mới lần này ở mức tuổi không quá 55. Các vị Trung Ương ủy viên cũ nếu được giới thiệu vào khóa mới thì tuổi phải dưới 65. Còn trường hợp ngoại lệ, trước tiên phải được sự tín nhiệm trên mức quá bán của toàn thể ủy viên Trung Ương Đảng, rồi giới thiệu cho Đại Hội Đảng quyết định.

Lần đó, chỉ có hai nhân vật mạnh dạn giơ tay xin tái ứng cử là Phan Văn Khải và Võ Văn Kiệt. Cả hai đều đã được Hội Nghị lần thứ 10 bỏ phiếu tín nhiệm trên mức quá bán và chấp thuận cho phép được tái ứng cử trong Đại Hội Đảng lần thứ 8.

Riêng cụ Đỗ Mười, tổng bí thư Đảng Cộng Sản Việt Nam, và ngài Lê Đức Anh, chủ tịch nước, thì cứ nói ngoài rìa là lần này hai cụ năng lực kém, sức đà yếu nên xin Trung Ương Đảng cho được thôi không làm nữa. Nhưng thật tình đây là kế gọng kẽm, mỗi người một bên nắm tay Võ Văn Kiệt cố lôi tuột cho văng ra khỏi Bộ Chính Trị. Đỗ Mười và Lê Đức Anh cứ giả vờ tung dư luận hỏa mù theo lối đánh bài phá háu, chín háu rồi mà còn mại hoi nói chúng tôi tuổi lớn, làm hết xiết, cùng xin Trung Ương Đảng và Bộ Chính Trị xét cho được nghỉ! Nói chơi vậy thôi, chứ làm làm

sao còn Võ Văn Kiệt mà không còn Đỗ Mười.

Cho sáu đến Hội Nghị lần thứ 11 gọi là để gút ván đề nhân sự thì Bộ Chính Trị có triệu tập cuộc họp mở rộng về các cố vấn Bộ Chính Trị đến dự và tham gia ý kiến. Nguyễn Văn Linh, với tư cách cố vấn Bộ Chính Trị ở Sài Gòn và các tỉnh, đã cố bối móc, đả kích, nói xấu Võ Văn Kiệt, nhất là dựa trên bản kiến nghị 22 trang của Sáu Dân đã gửi cho Bộ Chính Trị.

Ra Hà Nội lần này, Nguyễn Văn Linh đã lớn giọng chỉ trích Võ Văn Kiệt là tên phá đảng, Gorbachev trong Đảng Cộng Sản Việt Nam. Lập luận này được chụp mũ cho bất cứ nhân vật nào khác thì tức khắc bị Ban Bảo Vệ Chính Trị Trung Ương Đảng còng tay, khớp miệng, tống giam.

Tinh thế này, đang khủng hoảng nhân sự nghiêm trọng trong nội bộ Trung Ương Đảng Cộng Sản Việt Nam nên chưa làm gì được kẻ "đảng thù" bậc nhất đó. Ngược lại, chính Võ Văn Kiệt còn đang lật ngược thế cờ, điềm ngay yếu huyệt của đồng bọn Đỗ Mười, Nguyễn Hà Phan, Lê Đức Anh, Nguyễn Văn Linh, Đào Duy Tùng. Đây, con dòi ở trong trái chín, vỏ chín vàng thơm lừng, cứng và trong ngàn như hột xoàn của Đỗ Mười chính là một tên "đầu hàng hồi chính", khiến cả lũ này giãy co lại như con sâu phái vôi.

Võ Văn Kiệt xuất thân là một nông dân. Đứng nói nông dân là khờ. Anh ta ở ngoài Bắc cũng đủ thời gian để hiểu được tục ngữ "quyền rơm vụn đá". Muốn cách chức một anh thứ trưởng Bộ Nông Nghiệp và Công Nghiệp Thực Phẩm đã tham nhũng 51 tấn bột ngọt ở nhà máy Bột Ngọt Thiên Hương Sài Gòn, đã có kiến nghị của Quốc Hội và Thanh Tra Nhà Nước Trung Ương phải xử lý, truy tố. Nhưng Ban Bí Thơ Bộ Chính Trị cứ bao che, thủ tướng chính phủ cũng đành phải bó tay không thể trùng trị một thằng ăn cắp tài sản nhà nước, hám hại công nhân vô tội. Thế mới thấy được sự bê đảng của bọn tham nhũng được sự bao che, dung túng của các thế lực từ ngay trong Ban Bí Thơ Bộ Chính Trị. Lũ "Mafia Đỏ Việt Nam" còn trắng trợn, khủng khiếp hơn cả trùm Mafia ma túy!

Đứng đầu chính phủ, nhưng thủ tướng Võ Văn Kiệt nào có quyền chọn người cộng sự, các bộ trưởng, thứ trưởng đều

do Ban Bí Thơ chỉ định và quản lý. Sai trái, thủ tướng không có quyền khiển trách kỷ luật, hoặc thay đổi nhân sự. Hình ảnh ấy, giống như con khỉ trong lốt Tề Thiện lúc nào cũng bị chiếc vòng kim cô úp chụp trên đầu, không chế khống chế tự cục cựa, hành động đúng theo suy nghĩ của mình, cũng như vì lợi ích khách quan của dân tộc và xứ sở.

Tâm tình với người bạn chí thiết trong những phút giải lao ở sân quần vợt, ông Kiệt có nói vui theo tính tếu pha chút mộc lò của ông rằng: "Tôi xin nghỉ, vì như cầu thủ Pelé không làm bàn lăn thứ một ngàn...".

Ôi nguy! Võ Văn Kiệt đương kim thủ tướng là người đột phá sự nghiệp đổi mới của Việt Nam, đã tranh thủ được sự ủng hộ của người nước ngoài, thu hút đầu tư, ngoại giao, phòng thủ... đưa nền kinh tế nước nhà liên tục phát triển. Tự nhiên nghỉ cái rụp, chắc chắn mối quan hệ làm ăn đa phương lâu nay sẽ bị khụng lại tức khắc. Lấy tiền đâu trang trải nợ nần, đòi sống tụt... đương nhiên dẫn đến dân chúng càng chán chường, càng thúc đẩy nhanh sự nổi loạn. Sớm sắp tiệm!

Trong Mười-Anh-Nông-Dân thì chỉ có Nông Đức Mạnh là còn đủ độ tuổi ở lại để tiếp tục sự nghiệp cách mạng, giả danh đóng cho hết vai con rơi của Hồ Chí Minh cho đến khi bị rót mặt nạ. Còn cái đám rong già Mười-Anh-Dân tự nhiên phải trôi ra biển.

Ông Một là tên thường gọi của cắp rồng xếp đòn điền cao su Lộc Ninh, nổi tiếng ác nghiệt, cưỡng hiếp, đánh đập công nhân cao mủ cao su, giết người vùi dưới gốc cây cao su được nhà thơ Tố Hữu hình tượng hóa qua thơ ca: "...thịt xương vùi gốc cao su mấy tầng" chính là tên cai cao su thời Pháp thuộc - tục danh Đại Tướng (một mắt) Lê Đức Anh, chủ tịch nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Khi làm tư lệnh tại mặt trận Kampuchia, Lê Đức Anh đã ra lệnh bắt bớ, thủ tiêu, giết hại oan ức không biết bao nhiêu là các chiến sĩ cách mạng Kampuchia. Thành tích ấy đủ đưa ra truy tố trước Tòa Án Quốc Tế La Haye.

Chỉ xử lý một trường hợp đối tượng phản động theo lệnh của Ủy Ban Quân Quản thành phố Sài Gòn, Võ Viết Thanh bị truy cứu trách nhiệm, cách chức trung tướng thứ trưởng thứ nhất Bộ Nội Vụ, mất ủy viên Trung Ương Đảng, và hiện

nay vẫn còn bị ghè không cho vào Trung Ương Đảng khóa 8.

Còn Nguyễn Văn Linh giết hàng loạt đảng viên trung kiên ở Quận Ủy Quận 6, các Hội Ủy (Phường) trong giai đoạn kháng chiến chống Pháp thì vẫn bình chân như vại, leo ngồi chém chệ ở vị trí tổng bí thư Đảng Cộng Sản Việt Nam, rồi cố vấn Ban Chấp Hành Trung Ương Đảng, ra rả chửi rủa người khác đủ điều là "tên giết người", "Gorbachev phá Đảng Cộng Sản Việt Nam". Soi rọi lại chính bản thân ông ta, tội ác còn chất chồng gấp trăm ngàn lần, đến tuổi gấp các cụ Các Mác - Lênin mà còn chưa sớm đến thánh đường xưng tội ăn năn hối cải?

Ở Kampuchia, Lê Đức Anh đã lập công nhân tội thay cho những sai lầm của Lê Đức Thọ trong việc chỉ đạo đưa quân lấn chiếm sâu trong biên giới Thái Lan hơn 30 cây số. Dân Thái Lan biểu tình trước Tòa Đại Sứ Việt Nam: "Đả đảo Bắc Kỳ ăn thịt chó". Bị miệt thị, bộ trưởng ngoại giao Nguyễn Cơ Thạch đang có mặt tại Bangkok lúc bấy giờ phải bỏ ngang chương trình làm việc vì nhục không chịu được.

Về nước, Lê Đức Anh cấu kết với tên Sáu Búa (Lê Đức Thọ) gây ra hai vụ giết người liên tiếp khi Quân Ủy Trung Ương giới thiệu đại tướng Hoàng Văn Thái, rồi Lê Trọng Tấn thay Văn Tiến Dũng làm bộ trưởng Bộ Quốc Phòng. Nhờ đó, Lê Đức Thọ đã cất nhắc tên xếp cắp rồng cao su Lộc Ninh lên đại tướng bộ trưởng Bộ Quốc Phòng.

Cũng y như những thủ đoạn hám hại quen thuộc này, Nguyễn Khánh khi còn làm thư ký riêng của thượng tướng Chu Văn Tấn cũng đã từng cộng tác với Lê Đức Thọ để dựng lên vụ án "Âm mưu thành lập một nước Nùng tự trị" để triệt người thủ trưởng của mình, được Lê Đức Thọ ban cho các án súng leo lên dần đến phó thủ tướng. Lật lại việc oan khóc của tướng Chu Văn Tấn xin liên hệ với tướng Song Hào, người hiện có đầy đủ những hồ sơ ngụy tạo hết sức sống sượng của vụ án này, để sớm minh oan cho người đã khuất đang tức tuỗi nỗi chốn suối vàng. Khi nghe ông Kiệt có ý định nghỉ, nhiều đảng viên xôn xao bàn tán: Tiếc quá!

Tôi nói, ông Kiệt ông khôn theo kiểu nông dân. Ông biết chắc rằng trong đảng người ta tỏ lòng tiếc sê làm cơ sở cho Đại Hội 8 tái bầu ông, chứ không nở

Đỗ Mười muôn năm!

Người Sài Gòn

Bữa nay tiệm cà-phê Sài Gòn chào mừng Đại Hội 8 thành công tốt đẹp. Chào cho đúng lề độ thì phải hô to khẩu hiệu: "Đỗ Mười muôn năm!". Nhưng làng báo độc tôn quang vinh của nước ta không ai dám xài tiếng hoan hô vinh cửu ấy.

Bạn mình có biết tại sao không?

Này nha! Ngày trước Sài Gòn chuẩn bị cuộc ăn Tết Mậu Thân (1968) gởi một đoàn quân dân chánh ra Bắc chào Hồ Chí Minh. Đoàn người đứng đón thành hàng dài. Hồ Chủ Tịch đi ngang qua, đi mỗi

bỏ một đứa con nũng nở làm được việc. Chính cụ Tô Hữu ngày xưa đã từng cảnh báo là hãy coi chừng Võ Văn Kiệt, một tên Nguyễn Huệ mới, nay đã đổi quan điểm khen Sáu Dân đáo dể.

Gút lại cuối cùng trong Hội Nghị 11 vừa qua đã đi đến một nghị quyết quái gở là giữ lại cụ Đỗ Mười. Thiệt nực cười như một mụ đàn bà còn xuân thì sống chung với già chồng già, cứ đè đầu mà nhổ sạch tóc bạc trên đầu đấng phu quân. Mong tưởng rằng với mái tóc đen loe hoe còn lại, chàng ta sẽ có thể "làm ăn chút đỉnh". Gần gũi rồi mới té ngửa rằng người đã bất lực. Buồn ghê! Thiệt đúng như câu dân gian miền Bắc ví von: "Đảng là mẹ, Bác là cha. Bác nay đã mất, mẹ ta góa chồng".

Chẳng lẽ Đảng Cộng Sản Việt Nam suy thoái mau đến độ ai cũng ngán ngẩm, không chịu hy sinh để làm "trưởng ban quý tế" kiêu đèn Hai Bà, Lăng Ông Bà Chiểu (tên gọi của tổng bí thư Đảng Cộng Sản Việt Nam quang vinh).

Trước "phút 89", chúng tôi xin trích kết luận quyền Chủ Nghĩa Mao Kẻ Thủ Tư Tưởng Và Chính Trị của Chủ Nghĩa Mác-Lênin:

"Việc thực hiện mục tiêu của những người theo chủ nghĩa Mao trong lãnh vực kinh tế-xã hội có thể tạm thời làm ổn định hệ thống quan liêu quân phiệt ở Trung Quốc nhưng trong tương lai nó chuẩn bị những điều kiện cho sự tan rã và phá sản tất yếu của nó...".

Họ sụp đổ, Đảng các anh ở với ai?

Hãy đợi "phút 89"!

Anh em rót cho tôi một chén trà ngon cùng uống xem cho đến kết thúc trận đấu.

Tre Gai

bước đều nghe người ta chúc thọ "Hồ Chí Minh muôn năm". Ông là người lão lanh, nghe muôn năm hoài cung chán, bèn vui vẻ đưa tay lên chào đáp, và một lần đã nói: "Hồ Chủ Tịch muôn năm".

Vậy rồi, lúc phái đoàn Bến Nghé ra về, một thủ lãnh người miền Nam tổ chức tiệc tiễn đưa và làm công tác động viên như vậy:

- Anh em có nghe Bác nói "muốn năm" vì đã thấy mình sức yếu, e không có ngày vô Sài Gòn. Vậy nên các đồng chí về, nhớ lấy, đừng để kháng chiến chống Mỹ quá dài, lanh tụ thì đã yếu...".

Hồ Chủ Tịch thì đã muôn năm. Còn Đỗ Mười cho đến ngày nay thì chưa, để kéo dài những cơn điên, cho đất nước ta thêm khổ. Chơi hả!

Bọn mình có muốn rửa ổng mà hé "Đỗ Mười muôn năm" thì chẳng ích gì. Chỉ bằng ta ôn tồn, phải phép nói những điều như với lương tâm của ông lanh tụ và của cái Trung Ương Đảng của ông.

Và chẳng lương tâm là như cô gái - tức nhiên lòn lòn nó cũng thành bà già háp. Nói êm dịu thì đêm nó nằm, nó suy nghĩ mà nghe ra. Còn nói tức với người ta thì chỉ ghẹo cho người ấy giận mà không thèm nhìn mặt mà mình trong cái kiếng chon lý.

Tôi lấy lời của Napoléon đệ nhất trong cuộc viễn chinh trên đất Phi Châu. Khi dẫn đại quân đi qua những kim tự tháp, ông nói với binh lính: "Hãy nhìn xem, trên đỉnh những kim tự tháp kia, hai mươi thế kỷ đang ngắm nhìn các anh". Nói như vậy đủ hiểu cho lương tâm anh rồi.

Còn chúng ta? Nghĩ coi, tiền nước ngoài đem vào mua đất của tổ tiên ta cũng làm cho một số dân ta thở ra được. Nhưng chớ có dại dột mà nói rằng đất nước ta cũng có vài mặt khá lén. Cái khá lén đáng nói là do ta làm. Chớ cái khá lén do trời Mỹ, chúa Nhật đem cho thì không đáng tin cậy lâu dài. Khi họ buôn anh mà giũ tay áo thì sao? Tất nhiên là anh vẫn là anh, còn có rể, con là Maphia nữa. Chỉ có thằng nông dân sê ốm gio xương.

Hãy trầm tĩnh mà coi tai nạn. Sài Gòn ta đây đang bị không biết mấy loại nước lụt.

Một là lụt tiền. Ngân hàng ối tiền không cho vay được. Vì vay nợ phải trả tiền lời cấp kỳ. Người kinh doanh lớn không chịu được vì sự kinh doanh của họ mới mở, chưa kịp thu vô đã phải nộp lãi.

Vì không phải ai cũng là người kinh doanh lớn để mà dám vay. Vì đất nước anh không được cai trị bởi một nhà nước pháp quyền. Luật lệ của anh lại là thứ viết ra văn ăn d Gang sống, nói d Gang gió, không ai tin được.

Hiện nay người kinh doanh nhà nước cũng chạy vay dài hạn với nước ngoài. Đến nay có tiền vay quá kỳ hạn không có tiền trả lời, trả vốn. Người kinh doanh nước ngoài thì lần lượt họ sẽ bỏ vốn 100%.

Ở trong nước ta còn nhiều chương trình làm ăn lớn, có thể làm cho đất nước mau phát triển, nhưng tư nhân có ai dám vay tiền để khai thác, ví dụ như làm đường xe lửa cho riêng Nam Bộ này, cho xe điện nội, xe điện ngầm cho thành phố Sài Gòn. Vốn bọn mình cũng hiểu ít về kinh tế nên chỉ biết qua vây thôi đã cung đủ sợ rồi.

Ta coi trận lụt thứ hai là lụt di dân tự do. Một đất nước mà người dân đang ở yên bồng hóa thành dân du mục thì còn ra gì cái đất nước ấy nữa. Dân biên giới Việt - Trung kéo vào Tây Nguyên. Dân bờ biển kéo nhau lên núi. Dân miền Trung, miền Bắc kéo vào nam, lập làng, lập ấp tự do. Họ phá mỗi năm tính đến nay là trên 200.000 hecta rừng. Bầy con nhỏ của những hộ di cư ấy lại tuôn vào Sài Gòn, chia thành lứa tuổi, đi cướp giựt, đánh giày, bán bão, ăn xin, làm đì...

Con người là sản phẩm của xã hội, chính chế độ xã hội chủ nghĩa của các anh đã giáo dục, sản sinh ra các sản phẩm ấy: "bọn ăn cướp ngày", lùi lưu manh, dàn điếm làm thối tha nền văn hóa bốn ngàn năm Văn Hiến của tổ tiên.

Cái lụt phụ huynh là nạn lụt cha mẹ tìm trường cho con học mà phải đóng hàng chục triệu. Người mẹ mắt trũng sâu, thâm quầng, lo chạy vay hết sức khốn khổ để kiếm đủ tiền đóng chỗ học cho con. Học sinh nhỏ, vất vưởng khắp đường phố đánh giày, bán vé số, xin thức ăn dư, lượm rác... vì gia đình không đủ tiền nộp học phí.

Ôi nhục nhã nói như vậy cũng đủ rồi, hời Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ơi!

Cả cái Nam Phần, xứ Sài Gòn này đang ngầm nhìn ông, ông Đỗ Mười ơi! Ông vào buổi xế chiều của tuổi lanh tụ lẩn tuồi đời, cũng ráng tìm một câu thật kêu cho cương lĩnh của Đại Hội 8 và cho rõ mặt ta là Tổng Bí Thư. Câu nói coi là

gièng mối áy là: "công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước". Nói là gièng mối của cương lĩnh, mà cương lĩnh của Đảng thì chỉ là phương hướng xã hội chủ nghĩa bâng quơ. Vậy thì sợi dây gièng mối áy còn buộc, còn cột được nội dung gì, ngoại trừ buộc chặt ông vào cái ghế Tổng Bí Tho?

Quảng cáo rầm rộ cho Đại Hội 8, dài truyền hình Việt Nam xây dựng cầu truyền hình Hà Nội - Đà Nẵng - Huế - Cần Thơ, trong buổi phát hình ấy, có đoạn thừa nhận: "... 70% nông dân còn ở mức nghèo, trên một triệu ruồi nông dân không có việc làm thường xuyên, đời sống bấp bênh; 30% trẻ con ở nông thôn trình độ văn hóa chưa học hết cấp một. Tình trạng lây nhiễm HIV ở các thành phố lớn lan rộng xuống tận huyện lỵ, nông thôn; thống kê trong cả nước, mức gia tăng liên tục hàng năm, hàng tháng đến mức báo động". Nạn gái mài dâm tràn đồng, chỗ nào cũng có, đủ kiểu từ thượng lưu đến hạ đẳng, từ bến xe, công viên đến cột đèn, gốc cây, cà-phê máy lạnh đèn mờ, công sở và ngay trong cả Đoàn đại biểu Đại Hội 8 kỳ này. Quan lợn nào cũng mê, cán bộ ông nào cũng khoái, chơi lút ga - theo kiểu các "đại gia ném tiền qua cửa sổ". Tham nhũng thì ngày thêm phát triển, cơ quan nào cũng có, từ ngay trong tổ chức đảng, quân đội, công an, tòa án, viện kiểm sát đến các đơn vị kinh tế, hành chánh.

Một hình ảnh đối chứng thật nao lòng trong các buổi lễ chúc tụng các bà mẹ Việt Nam anh hùng, mẹ thời ốm nhách ốm nhom, nước da xanh lét, người hốc hác, còn các quan chức nam nữ đến gắn huân chương trao tặng danh hiệu anh hùng thì người nào người nấy mập ú, phì nộm, nước hoa thơm phức, đi hết muôn nỗi... Rõ là trò bịa. Đại bịa. Thiệt quá xiết!

Nhơn tinh rệu rã, nội bộ Đảng phân hóa, bộ máy nhà nước nhùng lạm, tài chánh ngan sách thâm hụt thường trực, thử hỏi lấy đâu ra được dành dụm để có nhân tài, vật lực mà đòi hiện đại hóa, công nghiệp hóa đất nước?

Đỗ Mười trả lời phỏng vấn báo Tuổi Trẻ, được đăng ngày thứ ba 2-7-1996:

TT: *Thưa TBT, một trong những mối quan tâm của Đảng ta là chăm lo, đào tạo thế hệ trẻ, vấn đề này sẽ được tiếp tục duy trì như thế nào?*

DM: *Đảng và nhà nước ta luôn chăm lo, phát huy nhân tố con người. Vì vậy, nâng cao dân trí và sức khỏe của nhân dân, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng và trọng*

dụng nhân tài là vấn đề có tầm chiến lược cần phải được tiếp tục duy trì và phát huy hơn nữa. Trong đó đặc biệt chăm lo đến thế hệ trẻ, đến thanh niên, vì đó là yếu tố quyết định trong tương lai của đất nước.

Rõ thật nói phét đại tài, hãy coi kết quả cuộc bầu cử Bộ Chính Trị, Trung Ương Đảng khóa 8: Nguyễn Đức Bình, 68 tuổi, giám đốc Học Viện Chính Trị Quốc Gia Hồ Chí Minh, so với giáo sư tiến sĩ Đặng Xuân Kỳ, 65 tuổi, viện trưởng Viện Nghiên Cứu Chủ Nghĩa Mác-Lênin và Tư Tưởng Hồ Chí Minh.

Không cần phải thấy lên bàn cân, bàng quang thiên hạ ai cũng thấy Đặng Xuân Kỳ còn trẻ tuổi hơn, năng lực, kiến thức, trình độ, sức khỏe hơn hẳn Nguyễn Đức Bình. Là con nhà nòi, cùng ủy viên Trung Ương Đảng, hòng chuyên truyền thống có đủ, thế tại sao Đảng các anh không trọng dụng, bồi dưỡng và phát huy nhân tài?

Trước khi tổ chức Đại Hội 8, đích thân Đỗ Mười mời gặp riêng Đặng Xuân Kỳ, hứa hẹn sẽ giới thiệu bổ sung cho Kỳ vào Bộ Chính Trị khóa 8, mời anh ta giữ trọng trách mới trong Bộ Chính Trị và Ban Thường Vụ Bộ Chính Trị. Trong trao đổi, Đặng Xuân Kỳ đã thẳng thắn bác bỏ mô hình Thường Vụ Bộ Chính Trị theo ý đồ của Lê Đức Anh nhằm tăng cường thêm tính chất độc tài ngay trong nội bộ Đảng, mất dân chủ ngay từ Bộ Chính Trị, Ban Chấp Hành Trung Ương thì làm gì xây dựng được một chế độ của dân, do dân và vì dân, xã hội công bằng? Giờ đây bộ mặt đều giả của bọn Đỗ Mười, Lê Đức Anh đã được phơi bày, người tiêm nước xin dành sự nhận xét, bình luận cho bà con cô bác.

Suốt từ Hội nghị trung ương lần thứ 10, đến lần thứ 11, kéo dài đến sau Hội nghị 11 Bộ Chính Trị, Trung Ương Đảng cứ cầm đầu mà bàn về mức tuổi tác, chọn nhân sự. Chính họ định mức tuổi tối đa cho ủy viên Trung Ương Đảng mới là 55 tuổi. Riêng các ủy viên Trung Ương Đảng, Bộ Chính Trị cũ, mức tuổi không quá 65.

Lụa ai, bỏ ai? Trăng sáng sao thưa. Tào Mạnh Đức đã rót rượu cầm chén đưa lên ngang ngon kích rồi than không thấy mấy ai đáng mặt anh hùng. Ngày nay, "Đảng ta" gọi là "khủng hoảng nhân sự". Nhưng đất nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa cứ ra ngõ đã gặp anh hùng thì không cho phép được lạm dụng từ "khủng hoảng nhân sự", mà thực chất chỉ nhằm để ngụy trang cho bản chất tham quyền cố vị của các ngài mà thôi.

Nếu chọn tổng bí thư trẻ thì giữa chú bé họ Nông và Đặng Xuân Kỳ, ai cũng thấy rõ nhân vật thứ hai đủ điều kiện năng lực, đức hạnh và trí tuệ, xứng đáng giữ trọng trách thuyền trưởng đưa con tàu Việt Nam vượt đại dương, chu du khắp bốn bể năm châu.

Phe Lê Đức Anh, Lê Khả Phiêu đã có mưu đồ ngầm nghĩa ghế tổng bí thư từ lâu, nếu giành không được từ đầu thì sẽ giựt cho được giữa nhiệm kỳ, hoặc đột xuất khi Đỗ Mười đứt bóng. Phe Nguyễn Đức Bình, Đào Duy Tùng đã cố hạ Đặng Xuân Kỳ trước Đại Hội nhưng bọn chúng đã thất bại, con ruột Đào Duy Quát, phó viện trưởng Viện Mác-Lênin, phải bị kỷ luật. Cho nên bọn chúng rất sợ, rắp tâm nhau trả thù và loại cho bằng được Đặng Xuân Kỳ.

Thôi, tôi không nói nữa, như vậy cũng đủ lên án cái chế độ độc tài đảng trị này rồi. Dân đang kêu đòi, kêu thiếu trường học, đang lang thang tìm chỗ ở, người công nhân bị bóc lột, nhiễm bệnh nghề nghiệp, lương chết đói sống lây lắt, vân vân và vân vân. Còn các ngài cứ tụ nhau tốn kém biết bao thì giờ, tiền bạc bùn những chuyện chẳng ra đàch gì hết.

Công bố kết quả bầu Bộ Chính Trị khóa 8 và danh sách Ban Chấp Hành Trung Ương Đảng, anh em ngồi tiêm nước cười ngất. Nói theo báo nhà nước là Đại Hội Đảng lần thứ 8 thành công rực rỡ. Dúng là kỳ bầu cử gian lận này do Đảng Cộng Sản Việt Nam tổ chức đã "thành công rực rỡ". Thành công rực rỡ vì thay ma xinh thúi của Nguyễn Đình Tú đã bắt đầu nứt rữa và bốc mùi nhưng bọn họ cố nín thở khen thơ. Kết quả bầu cử gian lận vì đồng chí Nguyễn Đình Tú, bí thư Trung Ương Đảng khóa 7, trưởng ban khoa giáo trung ương, đã chết mất đất vào lúc 20 giờ ngày 28-6-1996. Nhưng, tiểu lâm thay, ngày 30-6-1996, Đại Hội Đại Biểu Đảng Cộng Sản Việt Nam lần thứ 8 tổ chức bỏ phiếu cuội để bầu cố đồng chí Nguyễn Đình Tú vào Trung Ương Đảng và Bộ Chính Trị?!

Hân hoan chào mừng Đại Hội 8 bế mạc, dân chúng hóm hỉnh tổng kết rằng Đại Hội 6 là Đại Hội Xạo, Đại Hội 7 là Đại Hội Bậy, Đại Hội 8 là Đại Hội Tạm và đây là cũng là Đại Hội Chặt, nói nôm na là xón trong quần...

Người tiêm nước mình không dám có lời như vậy mà lê phép hô to: "Đỗ Mười muôn năm".

Ông có muôn năm không hay ông còn cố ngồi lì?

Người Sài Gòn

Thông Luận 95 - Tháng 7.96

Thư ngỏ gửi những người Cộng sản Việt Nam

Tiêu Dao Bảo Cự

Chuẩn bị cho đại hội lần thứ VIII của Đảng Cộng sản Việt Nam, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã công bố "Dự thảo báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII" (tù đây viết tắt là "báo cáo chính trị") và kêu gọi toàn dân góp ý kiến cho đảng. Nhân dịp này, tôi viết thư ngỏ gửi những người Cộng sản Việt Nam và cũng có thể coi đây là một bài góp ý cho đảng.

Tôi chỉ là công dân bình thường của một nước mà đảng cầm quyền đã tự xưng là "Độc lập - Tự do - Hạnh phúc". Chỉ với trên tư thế đó, tôi nghĩ và tự cho mình có quyền viết thư này.

Những điều sau đây, tôi nghĩ và viết theo một phương châm rất hay của người Cộng sản là "*nhin thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật*". Trong tinh thần đó, tôi không quan tâm đến cách nói làm thế nào để dễ lọt tai người nghe mà chỉ cố gắng diễn đạt thật đúng, thật rõ ý mình. Tôi cho rằng những người đã đề ra phương châm trên cũng như phương châm "*không sợ sai, chỉ sợ sai mà không sửa*" có thể lắng nghe được mọi điều và không lấy quyền lực của mình để trấn áp những người nói thẳng, nói thật.

Tôi trình bày sau đây bốn vấn đề:

- Vai trò lãnh đạo của đảng.
- Chủ nghĩa Mác-Lênin, định hướng xã hội chủ nghĩa và tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Độc tài và dân chủ, chống đa nguyên chính trị và diến biến hòa bình.
- Đại đoàn kết toàn dân và hòa giải hòa hợp dân tộc.

1. Về vai trò lãnh đạo của đảng

Đảng Cộng sản hiện nay là đảng duy nhất đang cầm quyền. Đảng luôn tự hào là "người tổ chức và lãnh đạo mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam" và nhất định không chịu chia sẻ quyền lãnh đạo với ai khác. Trước đây, đảng cho tồn tại hai đảng nữa là Đảng Xã hội và Đảng Dân chủ là cay cảnh trang trí nhưng khi thấy không còn cần thiết và có thể gây nguy hiểm thì đảng cho giải tán ngay.

Để nắm được quyền lãnh đạo đất nước, trong suốt lịch sử hơn 60 năm của mình, Đảng Cộng sản đã chịu đựng biết bao gian khổ, hi sinh không ít máu xương và đã chứng tỏ tài vận động, tổ chức, lãnh đạo

đấu tranh của mình. Điều đó, dù kẻ thù cũng phải nhìn nhận.

Khi đã trở thành đảng cầm quyền, đảng tự hô và bắt toàn dân phải hô "Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm" và coi đất nước như của riêng mình. Điều này không khác gì các triều đại phong kiến ngày xưa. Triều đại nào lên làm vua cũng tự tung hô và bắt toàn dân tung hô "vạn tuế". Nếu các triều đại đó đạt được như thế thì làm gì đến lượt những người Cộng sản.

Những triều đại phong kiến đều có công lớn trong công cuộc dựng nước và giữ nước. Từ các vua Hùng cho đến Bà Trưng, Bà Triệu, đến Ngô, Đinh, Lê, Lý, Trần, Hậu Lê, Tây Sơn, Nguyễn, có triều đại nào không trải qua máu xương để dựng nghiệp. Không có các triều đại đó, làm gì có Việt Nam ngày nay

Trong sự nghiệp giữ nước, những chiến công của ông cha ta chống quân xâm lược phương Bắc từ nhà Tần cho đến Tùy, Nam Hán, Tống, Nguyên, Minh, Thanh đều gian khổ và hiển hách đâu thua gì chiến công đánh Pháp, đuổi Mỹ ngày nay nếu đem so sánh tương quan lực lượng địch-ta trong từng thời kỳ lịch sử.

Những chiến công đó lịch sử Việt Nam muôn đời còn ghi nhưng không có triều đại nào muôn năm cai trị. Chỉ có nhân dân Việt Nam muôn đời tồn tại mà thôi.

Đảng Cộng sản không phải là người duy nhất có công với đất nước này. Trong chiến thắng và trên tư thế cầm quyền, đảng bắt nhân dân phải tụng đọc, ghi khắc "Ơn Đảng, Ơn Bác" mà quên đi "Ơn nhân dân". Điều này đã có nhiều người nói và nó hoàn toàn mâu thuẫn với lý thuyết của đảng và thực tế của lịch sử.

Đảng nói "cách mạng là sự nghiệp của quần chúng", "đảng viên chỉ là hạt cát trong biển cả", "để trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong". Trong hơn 60 năm chiến đấu, xây dựng dầy máu lửa, gian truân vừa qua của dân tộc, đảng có dám nói là đảng hi sinh nhiều hơn nhân dân, công lao của đảng lớn hơn công lao của nhân dân không? Tôi quyết chắc là đảng không dám.

Các triều đại phong kiến ngày xưa khởi đầu đều có công và hưng thịnh nhưng khi đã thoái hóa thì suy tàn, nhường chỗ cho triều đại khác. Đất nước không bao

giờ là của riêng một triều đại nào mãi mãi.

Đảng Cộng sản Việt Nam đang lãnh đạo hiện nay có ngang tầm đất nước không? Báo cáo chính trị đánh giá:

"Năng lực và hiệu quả lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý, điều hành của Nhà Nước, hiệu quả hoạt động của các đoàn thể nhân dân chưa nâng lên kịp với đòi hỏi của tình hình... Năng lực và phẩm chất của đội ngũ cán bộ chưa tương xứng với yêu cầu của nhiệm vụ. Điều đáng lo ngại là nhiều cán bộ, đảng viên giàm sút lý tưởng cách mạng, tha hóa về phẩm chất đạo đức, sức chiến đấu của một bộ phận tổ chức cơ sở Đảng bị suy yếu."

Dánh giá này của đảng về chính mình không phải lần đầu tiên. Những đại hội trước, đảng cũng có đánh giá tương tự. Thế thì tại sao đảng vẫn kiên quyết độc quyền lãnh đạo? Làm như thế, người ta có thể nghĩ là đảng tham quyền cố vị. Dân tộc này đâu phải đã hết người tài trí. Người không đủ năng lực lại kiên quyết lãnh đạo người tài trí hơn mình, lãnh đạo cả dân tộc thì đất nước sẽ đi về đâu? Trước đây đảng nói "đảng viên đi trước, làng nước theo sau". Nay người dân mỉa mai "ông, bà đó là đảng viên nhưng mà tốt". Đảng suy nghĩ về điều này thế nào?

Chắc chắn trong đảng cũng có những người tài đức, vì dân vì nước nhưng không phải tất cả đảng viên đều tốt. Đảng viên chỉ có hai triệu, trong khi nhân dân hơn 70 triệu người, trong đó không ít người tài đức, tại sao đảng lại không chia sẻ quyền lãnh đạo cho ai khác?

Ngày nay nhân dân đang nói đến một giai cấp mới ăn trên ngồi tróc, đè đầu cõi cổ nhân dân. Đó là giai cấp thống trị bóc lột. Vậy thì lý tưởng phục vụ nhân dân của đảng ở đâu và đảng độc quyền lãnh đạo để làm gì?

Trong việc góp ý cho đảng hiện nay, ngay những cán bộ, đảng viên ủng hộ sự lãnh đạo của đảng cũng rất bức xúc về vấn đề chống tham nhũng. Đảng đã coi tham nhũng là quốc nạn nhưng vẫn không chống được dù đã hô hào rất nhiều. Điều đó dẽ hiểu vì chỉ có quyền mới tham nhũng được, tham nhũng chính là đảng, đảng độc quyền lãnh đạo làm sao chống được. Chống tham nhũng là chống chính mình. Chống chính mình thì không còn độc quyền lãnh đạo được nữa. Đó là mâu thuẫn căn bản, có tính cách sinh tử mà

đảng không thể vượt qua.

Có bao giờ đảng trưng cầu ý kiến nhân dân về sự độc quyền lãnh đạo của mình chưa hay cứ tự ý đưa vào trong hiến pháp để bắt người dân phải chấp nhận?

Nếu đảng thực sự được lòng dân, đủ năng lực và có bản lĩnh, khi đưa ra trưng cầu ý kiến nhân dân, nhất định nhân dân sẽ ủng hộ đảng. Chỉ có cách đó đảng mới thực sự khẳng định uy tín của mình và củng cố vai trò lãnh đạo của đảng. Nếu đảng không dám làm điều đó mà chỉ củng cố địa vị thống trị bằng thủ đoạn và đòn áp, rõ ràng đảng thiếu tự tin, không mạnh, không được lòng dân, nhất định đảng sẽ không cai trị được lâu bền.

2. Chủ nghĩa Mác-Lênin, định hướng xã hội chủ nghĩa và tư tưởng Hồ Chí Minh

Cùng với khẩu hiệu "Đảng cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm", đảng có các khẩu hiệu "Chủ nghĩa Mác-Lênin bách chiến bách thắng muôn năm" và "Chủ tịch Hồ Chí Minh sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta".

Cùng lại là muôn năm. Chỉ có con người là muôn năm thôi chứ chưa có chủ nghĩa nào muôn năm cả. Và thực ra con người cũng chưa chắc "muôn năm" nếu con người cứ tiếp tục tiêu diệt nhau và hủy hoại môi trường.

Trong phần đặc điểm tình hình thế giới, báo cáo chính trị xác định:

"Chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ khiến chủ nghĩa xã hội tạm thời lâm vào thoái trào, nhưng điều đó không làm thay đổi tính chất của thời đại - loài người vẫn ở trong thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội."

Ngay sau đó, báo cáo chính trị cũng ghi nhận:

"Các nước đều đứng trước những cơ hội để phát triển, nhưng do ưu thế về vốn, công nghệ, thị trường, v.v... thuộc về các nước tư bản chủ nghĩa phát triển và các công ty xuyên quốc gia cho nên các nước chậm phát triển và đang phát triển đứng trước những thách thức to lớn, chênh lệch giàu nghèo giữa các nước ngày càng mở rộng. Cuộc cạnh tranh kinh tế, thương mại, khoa học-công nghệ diễn ra gay gắt."

Có phải là mâu thuẫn, "thiếu lô-gích" và lúng túng đã lộ rõ ngay trong một đoạn văn của báo cáo chính trị quan trọng này.

Nhìn lại tình hình, chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ là

tự sụp đổ do những nguyên nhân nội tại hay do đế quốc Mỹ và các thế lực phản động đánh cho sụp đổ? Hiện nay, các nước này vẫn đang gặp khó khăn về kinh tế, đời sống là do đâu? Cũng lại do các thế lực đế quốc, phản động chăng? Bốn nước xã hội chủ nghĩa còn lại thì Việt Nam được xếp vào hạng một trong những nước nghèo nhất trên thế giới, Cuba và Bắc Triều Tiên đang phải cứu đói, Trung Quốc tuy có mặt phát triển khá nhờ mở cửa và thực hiện kinh tế thị trường nhưng cũng đang gặp rất nhiều khó khăn. Vậy thì làm sao "loài người vẫn ở trong thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội" được!

Chủ nghĩa Mác-Lênin là nền tảng, kim chỉ nam của mọi hoạt động chính trị, kinh tế, xã hội cho các nước theo chế độ xã hội chủ nghĩa, với thực tiễn lịch sử gần 80 năm qua như thế làm sao có thể "bách chiến bách thắng muôn năm"!

Trước đây đảng khẳng định nước ta có thể "tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội không qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa", nay đảng quên đi điều đó và chỉ ra con đường khác. Báo cáo chính trị nêu:

"Học tập và vận dụng các hình thức kinh tế và phương pháp quản lý nền kinh tế thị trường của các nước tư bản chủ nghĩa là cốt để sử dụng mặt tích cực của nó cho mục đích xây dựng chủ nghĩa xã hội, không để đất nước đi theo con đường tư bản chủ nghĩa.

Kinh tế thị trường có những mâu thuẫn với bản chất của chủ nghĩa xã hội. Đó là xu thế phân hóa giàu nghèo quá mức dẫn tới phân cực xã hội, là tâm lý sùng bái đồng tiền, vì đồng tiền mà chả đạp lên đạo đức, nhân phẩm... Di vào kinh tế thị trường phải kiên quyết đấu tranh khắc phục những khuynh hướng tiêu cực đó, hạn chế tối đa cái giá phải trả."

Lại cũng mâu thuẫn, "thiếu lô-gích" và lúng túng ngay trong một đoạn văn. Chống chủ nghĩa tư bản mà lại học tập chủ nghĩa tư bản, kinh tế thị trường mâu thuẫn với bản chất của chủ nghĩa xã hội mà vẫn áp dụng kinh tế thị trường. Đảng làm thế nào để "kiên quyết đấu tranh khắc phục những khuynh hướng tiêu cực" và có làm được không hay cũng chỉ hô khẩu hiệu như vẫn thấy lâu nay?

Đây không phải chỉ là chủ nghĩa, văn bản. Đây là sinh mệnh của cả đất nước và dân tộc. Sau mười năm đổi mới và đi vào kinh tế thị trường, trong báo cáo chính trị, đảng tự đánh giá khuyết điểm và yếu kém trong phần "các mặt xã hội còn nhiều điều

nhức nhối" như sau:

"Nạn tham nhũng, buôn lậu, lãng phí của công chúa ngăn chặn được. Tiêu cực trong bộ máy đảng, nhà nước và đoàn thể, nhất là trên các lĩnh vực nhà đất, xây dựng cơ bản, hợp tác đầu tư, thuế, xuất nhập khẩu và cả trong hoạt động của nhiều cơ quan thi hành pháp luật... nghiêm trọng kéo dài. Sự phân hóa giàu nghèo giữa các vùng, giữa thành thị và nông thôn và giữa các tầng lớp dân cư tăng lên. Dời sống một bộ phận nhân dân, nhất là ở một số vùng căn cứ cách mạng và kháng chiến, vùng đồng bào dân tộc còn quá khó khăn. Chất lượng phục vụ y tế, giáo dục, đào tạo ở nhiều nơi còn rất thấp. Người nghèo không đủ tiền để chữa bệnh và cho con em đi học. Tệ nạn xã hội phát triển. Trật tự an toàn xã hội chưa được bảo đảm tốt."

"Xã hội còn nhiều điều nhức nhối", đất nước đã rơi vào những thảm họa, tệ nạn như thế mà trước đây đảng đã hết sức phê phán, đấu tranh chống lại và chính vì thế mà đảng được nhân dân đồng tình ủng hộ. Nay đảng đưa đất nước, xã hội vào chỗ đó và chưa có dấu hiệu gì thoát ra được mà lại có nguy cơ lún sâu hơn. Vậy thì đảng sẽ đưa đất nước đi về đâu?

Định hướng xã hội chủ nghĩa là gì? Theo cách giải thích của đảng thì xem ra định hướng xã hội chủ nghĩa cũng không khác bao nhiêu định hướng tư bản chủ nghĩa ngoại trừ một điều quan trọng là do đảng Cộng sản lãnh đạo, nghĩa là thực chất chỉ duy trì quyền thống trị của đảng.

Chủ nghĩa xã hội là con đường mà "Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn" chứ không phải nhân dân lựa chọn như đảng vẫn nói lấy được. Nhân dân không cần các nhân hiệu chủ nghĩa xã hội hay chủ nghĩa tư bản. Nhân dân cần độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc, dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh thực sự chứ không phải chỉ là khẩu hiệu, ngôn từ, bánh vẽ.

Tại sao lại cứ nặng nặc chủ nghĩa xã hội hay chủ nghĩa tư bản? Chủ nghĩa nào cũng là ngoại lai và có cái xấu cái tốt của nó. Trên con đường đi tới của lịch sử, nhân dân ta có đủ thông minh tài trí, biết học tập kinh nghiệm của nhân loại để tìm cho mình một con đường thích hợp. "Đảng, Bác Hồ" không thể lựa chọn thay cho toàn dân tộc và áp đặt lên nhân dân để đưa đất nước đến thảm họa.

Bây giờ đảng nói đến tư tưởng Hồ Chí Minh. Trước đây, khi còn sống, chính Hồ Chí Minh và đảng không hề nói đến. Đảng chỉ nói "chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Mao Trạch Đông, tác phong Hồ

Chí Minh".

Dúng là Hồ Chí Minh đã "vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin và những tinh hoa tư tưởng của nhân loại vào thực tiễn cách mạng Việt Nam".

Mở đầu bản Tuyên ngôn Độc lập ngày 2 tháng 9-45, Hồ Chí Minh đã trích dẫn Tuyên ngôn Độc lập năm 1776 của nước Mỹ và Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của cách mạng Pháp 1789.

Nhiều câu nói, lời dạy của Hồ Chí Minh đã trở thành khẩu hiệu, được coi là chân lý:

- Cần kiệm liêm chính, chí công vô tư.
- Không có gì quý hơn độc lập tự do.
- Các vua Hùng đã có công dựng nước, báu chúa ta phải cùng nhau giữ lấy nước.
- Cán bộ khổ trước, sướng sau nhân dân.
- Đâu cần thanh niêc có, đâu khó có thanh niêc.

- Dân tộc Việt Nam là một, đất nước Việt Nam là một, sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý ấy không bao giờ thay đổi.

Chúng ta thử nghĩ xem, những tư tưởng này có nguồn gốc từ đâu và nói lên được điều gì mới mẻ. Một người có học vấn trung bình cũng có thể nghĩ ra và nói ra được những điều tương tự. Nhưng vì Hồ Chí Minh là chủ tịch đảng, chủ tịch nước nên những câu nói đó đã trở thành khẩu hiệu, chân lý. Dù nhiên những điều giản dị nhưng thấu hiểu sâu sắc và làm đến nỗi đến chốn cũng có hiệu quả vô cùng lớn lao. Và trong cuộc chiến đấu vừa qua, cả dân tộc làm chủ không phải một người làm. Không thể vì thế mà coi người nói lên những điều đó là thiên tài, siêu việt.

Trong giai đoạn lịch sử vừa qua, trong nhân dân, và ngay trong đảng, không phải chỉ Hồ Chí Minh là người duy nhất biết suy nghĩ và sáng tạo. Thế nhưng tất cả mọi việc đều quy về Hồ Chí Minh. Hồ Chí Minh là người sáng lập ra đảng, sáng lập ra nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, sáng lập ra các lực lượng vũ trang, Mặt trận và các đoàn thể công nông thanh phu, thiếu niên nhi đồng, các ngành văn hóa nghệ thuật, báo chí và cả các ngành chuyên môn khác nữa. Hồ Chí Minh gởi thư cho ngành nào, giới nào, đến thăm địa phương, cơ sở nào cũng thành những sự kiện trọng đại, những ngày lịch sử. Có nơi còn dựng bia kỷ niệm nơi Hồ Chí Minh đi tắm biển. Mới hơn 50 tuổi, Hồ Chí Minh đã trở thành "vị cha già của dân tộc".

Chao ôi, như thế nếu không có Hồ Chí Minh thì sẽ không có dân tộc Việt Nam,

không có cách mạng Việt Nam hay sao! Toàn đảng, toàn dân tộc không ai làm được một việc gì nếu không có Hồ Chí Minh hay sao!

Đó chính là tệ sùng bái cá nhân và cái tệ này đã gây ra biết bao tai họa trong lịch sử nhân loại đông tây kim cổ.

Hồ Chí Minh, một người đã từng sống và khuyên dạy người khác phải "cần kiệm, khiêm tốn, thật thà" có muôn như thế không? Di chúc của một người là thiêng liêng. Di chúc của một chủ tịch nước lại càng thiêng liêng và quan trọng hơn. Trong di chúc, Hồ Chí Minh muốn khi chết được hỏa thiêu và đưa tro lên chôn ở một ngọn đồi đơn sơ và muôn miên thuế cho nông dân vì thương dân đã quá cơ cực. Thế tại sao đảng lại giấu phần này trong di chúc đi để tổ chức ướp xác và xây lăng ngay giữa thủ đô Hà Nội, làm tổn không biết bao nhiêu tiền của, công sức của nhân dân. Tỏ lòng thương tiếc, biết ơn không phải chỉ bằng cách đó và làm cách đó có khác gì vua chúa phong kiến ngày xưa.

Có thể nói Hồ Chí Minh rất vĩ đại. Nhưng sự nghiệp của Hồ Chí Minh hay của bất cứ danh nhân, nhân vật lịch sử nào cũng sẽ được lịch sử đánh giá công bằng. Lịch sử ở đây cũng chính là con người thôi nhưng đã có độ lùi thời gian để chiêm nghiệm và đã thoát ra khỏi sự chi phối của thời đại nhân vật đó đang sống. Vậy thì cần gì phải thành lập Viện nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh và cố nặn ra tư tưởng Hồ Chí Minh.

Hay nghiên cứu tinh hoa tư tưởng, văn hóa, lịch sử của dân tộc và của nhân loại, phát huy trí tuệ của toàn đảng, toàn dân tộc, chúng ta sẽ tìm ra được con đường đi đúng đắn của thời đại mình. Không lẽ cả dân tộc đều u mê và chỉ một người là sáng suốt, dù người đó đã chết rồi!

Đảng đã chủ trương "cách mạng là sáng tạo", "chống rập khuôn, giáo điều", vậy cần phải xem xét lại toàn bộ vấn đề. Cứ khăng khặc bám lấy những nhân hiệu cũ hay vẫn cố dựng lên thành chiêu bài cho những ý đồ khác cũng sẽ không có tác dụng gì mà chỉ trở nên lố bịch.

3. Độc tài và dân chủ. Chống đà nguyên chính trị và diễn biến hòa bình

Báo cáo chính trị khẳng định:

"Mục tiêu chủ yếu của đổi mới hệ thống chính trị là nhằm thực hiện tốt dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân... Dứt khoát bác bỏ mọi mưu toan lợi dụng "dân chủ",

"nhân quyền" nhằm gây rối về chính trị, chống phá chế độ, hoặc can thiệp vào nội bộ nước ta. Dứt khoát không chấp nhận đà nguyên chính trị, đa đảng."

Dân chủ xã hội chủ nghĩa là gì? Dù đảng giải thích cách nào, qua thực tiễn, người dân cũng chỉ hiểu như sau:

- Đảng lãnh đạo toàn diện và tuyệt đối, nghĩa là hai triệu đảng viên cai trị 70 triệu nhân dân Việt Nam.

- Bầu cử tự do nghĩa là "đảng cử, dân bầu". Trong quốc hội, hội đồng nhân dân, hơn 90% là đảng viên.

- Mật trận và các đoàn thể nhân dân đều do đảng trực tiếp nắm và chỉ đạo.

- Thắc mắc khiếu nại tố cáo dân có quyền làm nhưng các cơ quan nhà nước, pháp luật xử lý theo sự chỉ đạo của đảng.

- Đảng đề ra phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" nhưng chỉ được làm những gì đảng cho phép và như có người nói, thiếu hẳn một vẻ quan trọng sau cùng là "dân hưởng".

- Các cơ quan ngôn luận, báo chí, xuất bản là độc quyền của đảng và nhà nước, chỉ được nói, đăng những gì đảng cho phép. Không có báo chí tư nhân.

Vậy thì người dân có quyền dân chủ, có tự do không? Tự do nằm trong các quyền dân chủ và khi các quyền dân chủ đã bị vi phạm thì làm gì có tự do.

Khẩu hiệu của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam là "Độc lập - Tự do - Hạnh phúc". Độc lập cũng rất tương đối. Trước đây đảng lệ thuộc Liên Xô, Trung Quốc, bây giờ cũng vẫn còn lệ thuộc Trung Quốc. Bằng chứng là hiển nhiên. Phong trào cải cách ruộng đất, phong trào "trăm hoa đua nở" đưa đến vụ Nhân Văn - Giai Phẩm, vụ "xét lại chống đảng" chịu sự chỉ đạo của ai? Trước các đại hội đảng trước đây, đảng đã phải đi báo cáo, xin chỉ thị của các đảng Liên Xô, Trung Quốc như thế nào?

Bây giờ đất nước và đảng đã tương đối độc lập hơn nhưng dân vẫn chưa có tự do dân chủ, vẫn còn nghèo đói, làm sao có hạnh phúc. Trước đây Hồ Chí Minh cũng đã từng nói như thế.

Hiện nay đảng đang tuyên truyền và học tập kinh nghiệm "độc tài sáng suốt" của các nước gọi là "những con rồng châu Á", cũng là để biện minh cho mình. Nhưng ta nên nhớ rằng các nước đó trước đây là độc tài để chống cộng, nhân dân các nước đó sợ Cộng sản nên tạm thời chấp nhận độc tài và sự độc tài đó chỉ có thời hạn. Trong các chế độ độc tài đó, quyền dân chủ vẫn được tôn trọng tuy không phải ở

mức độ cao. Chưa kể lãnh đạo các nước đó đủ tài trí để đưa đất nước đến giàu mạnh và được các nước phương Tây hỗ trợ mạnh mẽ.

Còn Việt Nam, kể từ sau năm 1975, đảng đã độc tài hơn hai mươi năm rồi và còn muốn độc tài đến muôn năm. Bộ máy lãnh đạo của đảng cũng không phải có tài năng trí tuệ theo kịp đòi hỏi của tình hình như chính đảng tự đánh giá, làm sao độc tài sáng suốt được. Giả dụ có độc tài sáng suốt thì độc tài sáng suốt cũng không thể bằng dân chủ sáng suốt.

Thực tiễn cho thấy độc quyền trong bất cứ lĩnh vực nào, dù là chính trị, tư tưởng, kinh tế, bao giờ cũng thủ tiêu cạnh tranh, sáng tạo là những yếu tố đưa đến tiến bộ, không phát huy được tài năng và trí tuệ của đa số. Cơ chế độc quyền quan liêu bao cấp và cơ chế kinh tế thị trường ở nước ta vừa qua đã chứng minh quá rõ điều đó.

Hơn nữa, xu thế của người cầm quyền ở bất cứ nơi đâu cũng là lạm quyền. Càng độc quyền càng dễ lạm quyền vì người cầm quyền tự cho mình là đúng đắn và có thể làm tất cả khi có quyền lực.

Nói đa nguyên chính trị và đa đảng đưa đến rối loạn là không đúng. Biết bao quốc gia thực hiện đa nguyên chính trị và đa đảng nhưng không rối loạn và quyền dân chủ lại càng được phát huy. Sự cạnh tranh chính đáng bao giờ cũng lành mạnh và nhân dân có quyền lựa chọn người cầm quyền có năng lực và thực sự đại diện cho mình.

Hiện nay đảng thừa nhận còn lúng túng trong nhiều vấn đề tư tưởng và lý luận cần làm sáng tỏ, tại sao lại không đưa ra bàn bạc rộng rãi trong toàn dân. Trí tuệ của toàn dân bao giờ cũng hơn trí tuệ của một đảng, một tập thể, một người.

Tự do tư tưởng, tự do ngôn luận, tự do báo chí - xuất bản, tự do lập hội là khởi đầu của đa nguyên chính trị, đa đảng. Ít ra bước đầu đảng phải chấp nhận tiếng nói đối lập. Đối lập không đồng nghĩa với đối kháng. Đối lập với đảng không có nghĩa là đối lập với nhân dân vì đảng không thể đồng hóa với nhân dân.

Đảng sợ đối lập, sợ đa nguyên chính trị, đa đảng vì đảng không đủ tự tin vào uy tín và bản lĩnh của mình khi đứng trước sự cạnh tranh tự do và bình đẳng với các thế lực chính trị khác trước nhân dân.

Đảng quy mọi hoạt động đấu tranh cho dân chủ, nhân quyền đều là "diễn biến hòa bình". Chỉ trên phương diện ngôn từ, khái niệm "chống diễn biến hòa bình" đã cực kỳ phi lý. Diễn biến hòa bình là vận

động, thuyết phục, tạo ra những chuyển biến bằng phương tiện hòa bình, tại sao lại chống. "Diễn biến hòa bình" nhất định phải tốt hơn "diễn biến chiến tranh". Diễn biến hòa bình là cuộc đấu tranh cần thiết giữa con người với con người, giữa các thế lực chính trị để thủ tiêu cái ác, giành phần thắng cho điều thiện bằng những phương tiện hòa bình.

Đảng có thói quen nhìn những ai khác mình là phản động, kẻ thù. Thực tế cuộc sống vô cùng đa dạng và phong phú, làm sao bắt mọi người đều nghĩ như mình. Đất nước là của nhân dân, sao đảng lại cứ độc quyền yêu nước.

Xét cho cùng, nói thực hiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, chống đa nguyên chính trị và diễn biến hòa bình thực chất là cốt duy trì sự thống trị độc quyền của đảng. Đó là lợi ích của đảng chứ không phải lợi ích của nhân dân. Đảng khinh rẻ nhân dân nhưng vẫn nhân danh nhân dân để củng cố quyền lực của mình.

4. Đại đoàn kết và hòa giải hòa hợp dân tộc

Trên ngôn từ, đây là một chính sách hết sức cởi mở của đảng. Báo cáo chính trị viết:

"*Thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc ở tầm cao và chiều sâu mới. Đoàn kết các giai cấp, các tầng lớp, các dân tộc, các tôn giáo, người trong nước và người định cư ở nước ngoài trong đại gia đình dân tộc Việt Nam. Phát huy truyền thống yêu nước và lòng tự hào dân tộc vì mục đích giữ vững độc lập, thống nhất, tiến lên dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh. Đại đoàn kết phải lấy mục tiêu chung đó làm điểm tương đồng, đồng thời chấp nhận những điểm khác nhau không trái với lợi ích chung của dân tộc, cùng nhau xóa bỏ định kiến, mặc cảm, hận thù, hướng tới tương lai, xây dựng tinh thần đoàn kết, cởi mở, tin cậy lẫn nhau.*

Đường lối trên đây phải được thể hiện cụ thể trong các chính sách và trên mọi lĩnh vực hoạt động của Đảng và Nhà nước."

Thực là một chính sách tốt đẹp và tiến bộ. Nhưng nếu muốn thực hiện chính sách này, đảng phải thực hiện ngay các vấn đề sau đây mà từ lâu đảng không làm hay làm ngược lại:

1. Thực hiện tự do tư tưởng, tự do ngôn luận, tự do báo chí và xuất bản, tự do lập hội và các quyền tự do khác đã ghi trong hiến pháp.

2. Trả tự do cho các tù chính trị và "tù

nhân lương tâm". Chấm dứt đàn áp những người bất đồng chính kiến thẳng thắn nói lên quan điểm của mình. Chấp nhận tiếng nói đối lập, tiến đến chấp nhận đa nguyên chính trị, đa đảng.

3. Không gây chia rẽ và can thiệp vào nội bộ các tôn giáo. Trả lại các cơ sở hoạt động tôn giáo, giáo dục và từ thiện của các giáo hội. Không gây khó khăn cho các hoạt động tôn giáo cần thiết và bình thường.

4. Để người Việt ở nước ngoài tự do về nước làm ăn sinh sống và góp phần xây dựng quê hương.

5. Tự do giao lưu sách báo, văn hóa phẩm của người Việt trong và ngoài nước (dĩ nhiên không phải là những sản phẩm đồi trụy và kích động hận thù). Không coi báo chí hải ngoại đều là phản động, nhất là đối với báo chí có vú cho hòa giải hòa hợp dân tộc.

6. Đối thoại với mọi tổ chức, xu hướng chính trị trong và ngoài nước, kể cả với những tổ chức, những người trước đây chống cộng nhưng nay có cùng mục tiêu xây dựng đất nước.

Nếu không thực hiện những việc này thì chính sách đại đoàn kết trên đây chỉ là bánh vẽ hay trò lừa mị.

Thí dụ vừa qua đảng và nhà nước đã đổi xử như thế nào với những người bất đồng chính kiến như Hoàng Minh Chính, Nguyễn Hộ, Tạ Bá Tòng, Đỗ Trung Hiếu, Hồ Hiếu, Lữ Phương, Nguyễn Khắc Viện, Chân Tín, Nguyễn Ngọc Lan, Nguyễn Văn Trấn, Dương Thu Hương, Phan Đình Diệu, Nguyễn Kiến Giang, Nguyễn Thành Giang, Hà Sĩ Phu, Lê Hồng Hà, Trần Độ, Nguyễn Trung Thành, Ngô Thúc, Lê Giản, Bùi Minh Quốc, Trần Minh Thảo, Nguyễn Đan Quế, Đoàn Viết Hoạt, Thượng tọa Huyền Quang, Quảng Đô,... và bao nhiêu người khác nữa. Họ là những cán bộ, đảng viên, trí thức, văn nghệ sĩ, tu sĩ có tầm cỡ tudio và thao thức vì vận nước. Họ không hề bạo động, gây rối, lật đổ mà chỉ có ý kiến khác với đảng và phát biểu một cách ôn hòa, tự do quan điểm của mình. Thế nhưng đảng và nhà nước đã dùng nhiều biện pháp trấn áp răn đe cho đến quản thúc, bỏ tù họ và gây cho họ không biết bao nhiêu khó khăn.

Thí dụ như tôi, người viết bài này, tôi không tán thành độc đảng, độc tài và định hướng xã hội chủ nghĩa, tôi ủng hộ dân chủ và đa nguyên chính trị nhưng tôi cũng không tán thành bạo động, nội chiến, lật đổ, gây hận thù. Tôi muốn tự do phát biểu quan điểm của mình và góp phần xây

(xem tiếp trang 24)

Đoàn kết

Võ Xuân Minh

Chúng ta đang chứng kiến một sự kiện rất phi lý, đầy tủi nhục và đau thương đang xảy trên đất nước của chúng ta. Đó là một tập đoàn lãnh đạo phân hóa, chia rẽ, rã rời và mất cả khả năng tự tồn nhưng vẫn có khả năng khống chế, đàn áp một quốc gia có hơn bảy mươi triệu người - trong đó có những người đầy tài năng, can đảm, yêu nước, thương dân. Tại sao? Có phải chẳng là tại vì chúng ta không đoàn kết?

Nếu Việt Nam có một vấn đề thì đó là vấn đề đoàn kết. Nó là một trong những nguyên nhân chính của thảm kịch Việt Nam. Nó đã giúp cho các chế độ độc tài tồn tại và biến Việt Nam thành một quốc gia chậm tiến, nghèo nàn, khốn khổ nhất thế giới. Nó cũng là một nguy cơ có thể làm cho quốc gia Việt Nam tan rã và người Việt sẽ phải hổ nhục vĩnh viễn. Chế độ cộng sản hiện nay chắc chắn sẽ phải sụp đổ nhưng rất có thể sẽ được thay thế bởi những chế độ độc tài khác nếu chúng ta không đoàn kết được với nhau. Nói chung, chúng ta rất khó có thể giải quyết những vấn đề Việt Nam nếu không giải quyết được vấn đề đoàn kết.

Đoàn kết, từ xa xưa, đã là một ước vọng lớn của Việt Nam.

Hồi nhỏ còn học tiểu học, trên con đường cái dân đến trường làng, tôi thường thấy hai bên đường có những tấm bảng ghi những khẩu hiệu hay những câu ca dao tục ngữ kêu gọi đoàn kết, như là: *Đoàn kết thi sống, chia rẽ thì chết - Hợp quần gây sức mạnh - Một cây làm chằng nên non, ba cây chụm lại thành hòn núi cao...* Khi lớn lên, tôi cũng thấy trong rất nhiều sách báo không thiếu những lời thiết tha kêu gọi đoàn kết. Gần đây hơn, tôi cũng đã gặp nhiều vị lão thành rất nhiều thiện chí, đã tận tụy vận động cho sự đoàn kết, đã tin nguyễn làm những "gạch nối" giữa người này và người khác, giữa tổ chức này và tổ chức khác để giúp họ đoàn kết lại với nhau. Tuy nhiên cho đến nay đoàn kết cũng vẫn còn là một ước vọng chưa thực hiện được.

Và điều đó đã làm một số người quan tâm đến đất nước - như giáo sư Tôn Thất Thiện - đã phải tự hỏi: "*Sự thiếu khả năng hợp tác với người khác có phải là một biệt tính của người Việt không?*" [?], cũng như đã làm cho một số người ngoại quốc biết đến Việt Nam - như một số người Mỹ - gọi đó là "*bệnh không chữa được của người*

Việt Nam - the incurable disease of the Vietnamese" (1).

Thật ra, đó không phải là "bệnh không chữa được". Chúng ta chưa đoàn kết được vì có nhiều trở ngại.

Những trở ngại của đoàn kết

Trở ngại đầu tiên là ý chí đoàn kết đã bị chà đạp, từ ngữ đoàn kết đã bị lạm dụng và đã mất hết ý nghĩa nên những cuộc vận động đoàn kết đã gặp phải nhiều khó khăn. Đó là trở ngại đầu tiên.

Đoàn kết là từ ngữ thường được dùng trong những lúc đất nước lâm nguy để vận động sinh lực quốc gia, để kêu gọi mọi người hy sinh cứu nước, giữ nước. Nhưng khi đất nước được ổn vững, chủ quyền quốc gia không còn bị đe dọa thì những người lãnh đạo, với quyền lực trong tay, lấy đất nước làm của riêng và thẳng tay khống chế người dân, thẳng tay đàn áp những ai có hại cho địa vị của họ. Không những vậy, ngay cả trong lúc kêu gọi toàn dân đoàn kết, phần đông trong họ cũng đã tàn sát, khủng bố những ai không đồng ý với họ, không ủng hộ họ.

Trong công cuộc chống thực dân Pháp giành độc lập, đảng cộng sản đã chẳng từng kêu gọi "*đoàn kết, đại đoàn kết*", "*liên hiệp hết thảy các tầng lớp nhân dân không phân biệt tôn giáo, xu hướng, đảng phái chính trị nào, giai cấp nào...*". Nhưng sau những lời kêu gọi đó là những cuộc thanh trừng tàn bạo, những cuộc đấu tố đẫm máu với mục đích giành, giữ quyền lực.

Hiện nay, trước những nguy cơ tụt hậu của đất nước, những người đang nắm quyền lãnh đạo cũng kêu gọi "*đoàn kết rộng rãi mọi người Việt Nam yêu nước thuộc các giai cấp...*", "*đoàn kết, hòa hợp dân tộc...* vượt trên các sự khác biệt, kể cả sự khác nhau về chính kiến". Và song song với những lời kêu gọi đó là những cuộc đàn áp quy mô, thô bạo trên cả nước, trong và ngoài đảng.

Nhưng không phải chỉ có các chính quyền cộng sản, các phe quốc gia cũ cũng vậy. Họ cũng kêu gọi đoàn kết, nhưng trước hết là để phục vụ cho những ý đồ cá nhân hay bè phái.

Ý chí đoàn kết đã bị chà đạp, từ ngữ đoàn kết đã bị lạm dụng và đã mất hết ý nghĩa nên những cuộc vận động đoàn kết đã gặp phải nhiều khó khăn. Đó là trở ngại đầu tiên.

Trở ngại thứ hai là vì người Việt Nam đã quá thắt vong về người lãnh đạo và nghi ngờ ngay cả tương lai của đất nước.

Đất nước Việt Nam đẹp và có một địa lý thuận lợi, con người Việt Nam thông minh và cần mẫn nhưng những người lãnh đạo đã biến Việt Nam thành một trong những nước nghèo nàn lạc hậu nhất thế giới và dân tộc Việt Nam thành một trong những dân tộc bất hạnh nhất thế giới. Hai thế kỷ tranh giành quyền lực - Nam Bắc phân tranh - đã làm cho dân tộc điêu đứng, quốc gia kiệt quệ để rồi phải nhận lãnh một trăm năm đô hộ vì không còn đủ sức bảo vệ chủ quyền quốc gia. Khi vừa mới được độc lập thì cuộc nội chiến tàn khốc làm tiêu hao hết cả những sinh lực quốc gia còn lại và cuối cùng là một chế độ độc tài bạo ngược tước đoạt quyền công dân, quyền làm người của người dân, ngăn chặn đà tiến hóa của xã hội và đưa đất nước xuống vực thẳm. Có lẽ trên thế giới ít có dân tộc nào đau khổ lâu dài như dân tộc Việt Nam. Hằng thế kỷ hy sinh để nhận lãnh một thân phận nghèo hèn, thua kém; hằng thế kỷ chịu đựng, cố gắng để đổi lấy một đời sống cơ cực, quằn quại. Tất cả đã làm cho người Việt Nam thất vọng chán chường, không còn tin vào những người lãnh đạo và nghi ngờ ngay cả tương lai của đất nước. Mẫu số chung để đoàn kết không còn. Thêm vào đó chiến tranh và độc tài đã giới hạn sự cảm thông giữa người Việt với nhau và để lại những đổ kỵ, nghi ngờ làm cho chúng ta khó có thể đoàn kết với nhau được.

Trở ngại thứ ba là *những nhận định sai lầm về đoàn kết do các chế độ phong kiến, độc tài để lại*.

Chúng ta sắp bước qua thế kỷ 21, thiên niên kỷ thứ 3, nhưng dân tộc Việt Nam chưa bao giờ được sống dưới một chế độ dân chủ tự do thật sự. Các chế độ phong kiến đã kéo dài cho đến giữa thế kỷ 20 và sau đó là các chế độ độc tài nối tiếp. Dưới các chế độ đó, đoàn kết là *đoàn kết chung quanh một lãnh tụ, đoàn kết dưới sự lãnh đạo của một người*. Và với thời gian nó đã trở thành một tập quán.

Trong nhiều năm qua rất nhiều người đã lên tiếng kêu gọi người Việt chúng ta đoàn kết, với những: "*bỏ cái bản ngã, cái tôi của mỗi người để ngồi lại với nhau*"; "*bỏ tự ái cá nhân để cùng bắt tay làm việc đồng đội*"; "*bỏ những quyền lợi riêng tư*

"để lo cho quyền lợi chung"; "bỏ đầu óc lãnh tụ để kết hợp với nhau"... Đây là những lời tâm huyết của những người quan tâm đến vận mệnh quốc gia, yêu nước, thương dân, đáng kính nhưng không được quần chúng hưởng ứng, vì không thích hợp với đời sống tự do dân chủ.

Trong đời sống tự do dân chủ thì cá tính, quyền lợi, cao vọng của mỗi người đều được trân trọng và bảo vệ vì nó là nền tảng của độc lập và hạnh phúc, của phát triển, và nhất là vì nó bảo đảm tự do dân chủ. Nhưng không phải vì vậy mà không đoàn kết được. Tại các nước phương Tây, như Mỹ, Pháp, Anh, Đức... đời sống cá nhân đều được tôn trọng và họ đều có tinh thần đoàn kết rất cao, được thể hiện qua sinh hoạt các chính đảng, các hiệp hội, các nghiệp đoàn.

Thật ra, những lời kêu gọi đoàn kết trên đây - do quan tính của quá khứ để lại - không khác mấy với những lời kêu gọi của những người đang lãnh đạo đất nước hiện nay. Họ cũng kêu gọi mọi người đoàn kết, nhưng đoàn kết "sau lưng" họ. Họ kêu gọi mọi người bỏ "cái tôi" của mình để trở thành một đoàn cừu ngoan ngoãn phục vụ chế độ; bỏ quyền lợi cá nhân để phục vụ cho quyền lợi chung mà họ, người lãnh đạo, là đại diện; bỏ cao vọng trở thành lãnh tụ để họ, những người đang nắm vận mệnh đất nước, độc quyền lãnh đạo. Đó là đoàn kết dưới sự lãnh đạo của một người hay một đảng mà những người dân chủ không thể chấp nhận được.

Trở ngại thứ tư là vì chúng ta coi thường tư tưởng.

Đây là mấu chốt của vấn đề. Bé tắc của Việt Nam nói chung và bé tắc của vấn đề đoàn kết nói riêng là do chúng ta không coi trọng tư tưởng.

Trong nhiều năm qua không ít người cho rằng cứ ngồi lại với nhau, làm việc với nhau là có thể kết hợp với nhau được. Thực tế đã cho thấy hình thức kết hợp đó rất là mong manh. Trong hai mươi năm qua đã có biết bao kết hợp theo hình thức này đã tan rã nhanh chóng.

Thật ra, nền tảng của đoàn kết là tư tưởng chứ không phải là hành động. Chính qua tư tưởng mà chúng ta có thể hiểu nhau, tin nhau và cảm thông được với nhau. Chính qua tư tưởng mà chúng ta có thể đồng ý với nhau về thực trạng của đất nước và về những phương cách để giải quyết. Vì chúng ta không coi trọng tư tưởng nên chúng ta đã không có được một đồng thuận. Và vì chúng ta không coi trọng tư tưởng nên chúng ta đã không có

niềm tin. Thiếu đồng thuận, thiếu niềm tin chúng ta thiếu khả năng đoàn kết.

Một bài học còn nóng hổi nhưng ít ai để ý đến là nhờ có một cơ sở tư tưởng chỉ đạo nên trong những thập niên trước đảng cộng sản đã đoàn kết được một phần lớn dân tộc và đã chiến thắng. Nhưng vì đó là tư tưởng độc tài, chuyên chế, tư tưởng của *tầm văn hóa thấp* - như anh Hà Sĩ Phu đã nhận định - nên chiến thắng của họ đã làm tan nát đất nước. Trong nhiều năm qua tư tưởng chỉ đạo của đảng cộng sản đã bị lịch sử và mọi người kết án, không còn khả năng thuyết phục nên đảng cộng sản đã phải phân hoá, rã hàng. Nhưng, dù ở trong tình trạng rất bi đát đó, họ vẫn còn nắm quyền lực vì trước mặt họ không có ai. Mặt trận đối lập chưa đoàn kết một cách rộng lớn và vững chắc vì tư tưởng vẫn chưa được đại đa số chúng ta coi là yếu tố chiến lược hàng đầu.

Một vài đề nghị

Trước những vấn đề lịch sử, tâm lý, xã hội, kỹ thuật chòng chốt đó một sơ đồ, một dạng tổ chức không có đủ khả năng để kết hợp người Việt lại với nhau. Để đoàn kết, chúng ta cần phải đặt vấn đề tại nền tảng của nó.

Trước hết là cần phải *đầy mạnh công cuộc xây dựng một đồng thuận về một dự án chung cho Việt Nam*.

Đoàn kết được xây dựng trên sự cảm thông, đồng tình, đồng ý. *Phương tiện chủ yếu để đoàn kết là thảo luận và nền tảng căn bản của đoàn kết là một dự án*. Kết hợp chỉ có thể thành hình và vững bền khi chúng ta đã đồng ý với nhau về mục tiêu cũng như về phương thức hành động. Thiếu dự án, mục đích trở thành mơ hồ, ý chí đoàn kết sẽ tan rã, và cuối cùng tổ chức tan rã. Với năm tháng, thực tế cho thấy rằng chỉ có những tổ chức có một cơ sở tư tưởng hay một dự án chính trị mới có khả năng tồn tại và phát triển. Thời kỳ đoàn kết chung quanh một lãnh tụ đã qua rồi, hiện nay đoàn kết là đoàn kết chung quanh một dự án. Những người đã và đang hy sinh tranh đấu cho tương lai của đất nước là những biểu tượng quốc gia và cũng là những điểm tự để mọi người hướng đến, tuy nhiên chỉ có đồng thuận về một dự án mới có thể liên kết được mọi người với nhau. Đầu tư suy nghĩ vào một dự án chính trị là một bắt buộc đầu tiên để đoàn kết. Và bắt buộc thứ hai là những dự án đó phải được thảo luận một cách rộng rãi để đi đến một đồng thuận. Thiếu thảo

luận, một dự án dù có hoàn hảo đến đâu cũng khó có thể tạo dựng được một đồng thuận làm nền tảng cho đoàn kết.

Kế đến, chúng ta cần phải *thay đổi một số khái niệm về đoàn kết*.

Đoàn kết không bắt buộc chúng ta phải từ bỏ "cái tôi", phải hy sinh tự ái, quyền lợi cá nhân hay phải từ bỏ cao vọng trở thành lãnh tụ.

Cái tôi không phải là một trở ngại của đoàn kết. Ngược lại, chính vì cho rằng mỗi người phải từ bỏ cái tôi để đoàn kết với nhau mà chúng ta đã không đoàn kết được, vì chẳng ai có thể từ bỏ được cái tôi của mình. Đó cũng là nguyên nhân lạm phát hội đoàn, vì để bảo vệ cái tôi nên mỗi người mỗi hội. Để đoàn kết, chúng ta phải thành thật tôn trọng mọi bản ngã của mọi người. Hội đoàn là nơi để cho cá tính của mỗi người được phát triển thay vì bị chèn ép. Chúng ta cũng phải tôn trọng mọi khác biệt và phải khẳng định rằng không có ý kiến nào cấm nêu ra, không có vấn đề nào cấm bàn đến.

Tự ái cá nhân cũng không phải là một trở ngại của đoàn kết. Tự ái, nếu đặt đúng chỗ là một điều cần thiết để đoàn kết. Chẳng hạn như xấu hổ, tủi nhục vì Việt Nam là một trong những quốc gia nghèo nàn lạc hậu nhất thế giới có thể là một động cơ thúc đẩy chúng ta đoàn kết để xây dựng lại đất nước.

Đoàn kết không bắt buộc phải hy sinh quyền lợi cá nhân. Đúng ra, mục đích của đoàn kết là bảo vệ và phát triển quyền lợi - tinh thần hay vật chất - của mỗi người. Có thể có những hy sinh trong hiện tại, nhưng những hy sinh đó nhằm xây dựng một tương lai tốt đẹp hơn, và ngay chính trong hiện tại mỗi chúng ta đều có thể gặt hái những yên ổn của lương tâm, sự bằng lòng về chính mình, và đó là những gì quý giá nhất của cuộc đời.

Đoàn kết cũng không đòi hỏi phải bỏ đầu óc lãnh tụ. Cao vọng trở thành một lãnh đạo là một điều tốt. Đoàn thể nào, quốc gia nào cũng cần có những người lãnh đạo lớn.

Vấn đề chính để đoàn kết là chúng ta phải là những người tự do, dân chủ và phải sinh hoạt phù hợp với tinh thần tự do, dân chủ để có thể chấp nhận những cá tính khác nhau, để quyền lợi của mỗi người được bảo vệ, và để những đầu óc lãnh tụ có cơ hội thúc đẩy tổ chức sản xuất ra những người lãnh đạo có bản lãnh, tài năng và đức hạnh. Luật chơi dân chủ, nếu được mọi người tham gia và ủng hộ, sẽ đào thải những phần tử gian manh, tồi dở.

Chúng ta cũng cần phải có một thái độ văn hóa cao để ngăn chặn những hành động vu khống, chụp mũ, bôi nhọ, và một thái độ can đảm để cỗ súy cho tinh thần hòa giải hòa hợp dân tộc, nền tảng của đoàn kết dân tộc Việt Nam.

Chúng ta cũng cần phải làm *sống lại niềm tin vào đất nước và niềm tự hào dân tộc*.

Mẫu số chung của đoàn kết là niềm tin vào đất nước và niềm tự hào dân tộc. Khi không còn tin vào đất nước thì ý chí đoàn kết sẽ rã rời, khi không còn niềm tự hào dân tộc thì chúng ta sẽ coi thường nhau, không tin nhau để rồi khó đoàn kết với nhau được.

Thật ra hiện nay chúng ta vẫn còn có những lý do chính đáng để tự hào và tin tưởng. Qua những chung đụng với nhiều dân tộc trên thế giới, người Việt chúng ta đã chứng tỏ rằng mình không thua kém ai. Qua lịch sử Việt Nam, dân tộc ta cũng đã nhiều lần chứng tỏ có khả năng cứu đất nước ra khỏi vực thẳm. Đất nước chúng ta hiện nay dù nghèo nàn xơ xác nhưng có một địa lý thuận lợi và với thời đại này, nếu được tổ chức một cách hợp lý thì vẫn có thể vươn lên một cách nhanh chóng, mạnh mẽ. Và chúng ta, dù đang rời rạc, tản mát nhưng nếu đoàn kết thì sẽ có đủ khả năng đánh đổ chế độ độc tài hiện nay và tổ chức lại quốc gia một cách hợp lý. Hơn nữa, trong khi chế độ này đang bị khủng hoảng và bị lịch sử cùng mọi người kết án thì chúng ta - những người đấu tranh cho dân chủ - đang được trào lưu thế giới nâng đỡ. *Chúng ta có khả năng để thành công và có cả thời cơ thuận lợi để thành công*. Chúng ta cần phải thành thật cảm nhận như vậy vì nó đúng với sự thật và vì nó mang lại cho đoàn kết những luồng sinh khí mới.

Và cuối cùng, để đầy mạnh công cuộc vận động đoàn kết đến với mọi người, chúng ta cần phải *thay đổi thông điệp đoàn kết*.

Những lời kêu gọi "tôn dân hy sinh để cùng nhau cứu nước, xây dựng quốc gia, giải phóng dân tộc..." dù là tâm huyết, không còn hợp thời và không có khả năng vận động được nhiều người. Thực ra, dân tộc chúng ta là một trong những dân tộc đã hy sinh nhiều nhất cho đất nước, và cũng là một trong những dân tộc đã khốn khổ nhiều nhất vì đất nước. Về mặt tình cảm, chúng ta không thể tiếp tục kêu gọi mãi những người dân khốn khổ đó còn phải tiếp tục hy sinh, và về mặt thực tiễn, chúng

ta cũng phải tránh những lời kêu gọi đó vì nó tạo dựng một tâm lý thuận lợi cho các khuynh hướng độc tài. Những tập đoàn độc tài luôn luôn lợi dụng tình yêu nước, niềm tự hào dân tộc và nhân danh "tổ quốc", "đất nước" để kêu gọi người dân tiếp tục hy sinh, chịu đựng. Hiện nay, để giải quyết những vấn đề trọng đại của đất nước cũng như để vận động đoàn kết dân tộc chúng ta phải *coi trọng dân hơn là nước*: phải nghĩ đến quyền lợi của người dân trước khi nghĩ đến quyền lợi của đất nước; phải nghĩ tương lai của người dân trước khi nghĩ đến tương lai của đất nước; và phải nghĩ đến hạnh phúc của người dân trước khi nghĩ đến niềm tự hào quốc gia. Chúng ta phải thẳng thắn bác bỏ quan niệm cũ cho rằng người dân phải có bốn phẩm hy sinh và phục vụ đất nước, và ngược lại, chúng ta phải đòi hỏi tổ quốc, đất nước phải tìm cách nâng cao đời sống của người dân. Đất nước chỉ tồn tại, ổn vững và phát triển khi người dân còn thiết tha với đất nước.

Thông điệp đoàn kết hôm nay phải đặc biệt chú trọng đến đời sống của dân, phải làm sao để cho mỗi người Việt Nam hiểu và tin rằng đoàn kết chính là để bảo vệ quyền lợi, tương lai, hạnh phúc, danh dự của mình và của con em mình; là để bảo vệ nhân phẩm, nhân quyền của mỗi công dân Việt Nam; và để mỗi người Việt Nam được làm chủ đất nước của mình và được hành diện về quốc gia, dân tộc mình.

Thời cơ và hy vọng

Sau một thời gian dài chờ đợi và cố gắng xây dựng, hiện nay một vài hy vọng đoàn kết đã lô dông và đang được hỗ trợ bởi một cơ hội lịch sử vô cùng thuận lợi. Hy vọng đó là Việt Nam hiện nay đang đi đến một đồng thuận. Những lời kêu gọi của Đoàn Việt Hoạt, Nguyễn Đan Quế, Nguyễn Đình Huy, Phạm Thái, Nguyễn Hộ...; những nhận định của Hà Si Phu, Đỗ Trung Hiếu, Lê Hồng Hà, Nguyễn Văn Trấn, Tiêu Dao Bảo Cự, Thích Quảng Độ, Thích Trí Siêu, Ngọc Lan, Chân Tín...; những phản ứng của cộng đồng trong và ngoài nước về những lời kêu gọi, những nhận định đó; và những buổi hội thảo, mít tinh gần đây - như Ngày Yểm Trợ Những Người Dân Chủ Trong Nước, tại Paris hay Hội Thảo Chính Trị 96, tại Hoa Thịnh Đốn... - đã chứng tỏ rằng chúng ta đã có một đồng thuận về mục tiêu (thiết lập nền dân chủ đa nguyên cho Việt Nam), về tinh thần (hoà giải và hoà hợp dân tộc) và về đường lối đấu tranh

(bất bạo động). Đồng thuận là nền tảng của đoàn kết, có được một đồng thuận là chúng ta có nhiều hy vọng để đoàn kết.

Chúng ta cũng đang được hỗ trợ bởi một cơ hội lịch sử vô cùng thuận lợi. Trước hết là sự khủng hoảng và suy yếu trầm trọng chưa từng có của chế độ hiện nay. Nó đã mang lại cho chúng ta một niềm tin là nếu chúng ta đoàn kết thì sẽ đánh đổ được chế độ này và cứu quốc gia Việt Nam khỏi nguy cơ tan rã, khỏi hiểm họa thua kém vĩnh viễn. Kể đến, trào lưu dân chủ đã liên kết mọi người vào niềm tin về dân chủ và vào sự trông đợi một thể chế dân chủ thành hình tại Việt Nam.Thêm vào, hai mươi năm qua người Việt đã thấm thía sự mất mát, tủi nhục của công dân một quốc gia nghèo nàn lạc hậu, bị đày đọa bởi một chế độ độc tài bạo ngược, và đồng thời cũng đã thấy rõ con người Việt Nam, bẩm sinh, không thua kém những dân tộc văn minh tiến bộ khác. Sự phi lý đó đã làm cho chúng ta đau xót nhưng cũng thôi thúc chúng ta đi tìm một giải pháp cho Việt Nam, và đưa đẩy chúng ta lại gần với nhau.

Ngoài ra, chúng ta cũng đang được hỗ trợ bởi những phương tiện giao thông và truyền thông do kỹ thuật hiện đại mang lại. Chưa bao giờ người Việt trên thế giới, trong và ngoài nước, cảm thấy gần gũi nhau như hiện nay.

Trong nhiều thế kỷ chiến tranh và độc tài ngự trị trên đất nước chúng ta và đã làm cho xã hội phân hóa, ý chí đoàn kết tiêu hao để rồi cả một dân tộc trên 70 triệu người bị khống chế bởi một tập đoàn lanh đao yếu kém, chia rẽ và mất cả khả năng tự tồn. Đến lúc chúng ta phải chấm dứt tình trạng phi lý đó bằng cách đoàn kết lại với nhau. Hiện nay, đoàn kết không còn là một ước vọng xa vời nữa mà đang ở trong tầm tay của mỗi chúng ta. Một đồng thuận dân tộc đang thành hình và được hỗ trợ bởi một cơ hội lịch sử vô cùng thuận lợi. Với thiên chí, sáng suốt và bình tĩnh chúng ta có thể kết hợp với nhau để thành hình một lực lượng dân chủ. Chúng ta sẽ đánh đổ chế độ hiện tại, tổ chức lại đất nước và xây dựng lại quê hương. Trước ngưỡng cửa thiên niên kỷ thứ ba, Việt Nam sẽ từ già tình trạng nghèo nàn lạc hậu để vươn lên thành một quốc gia giàu mạnh văn minh.

Võ Xuân Minh
(tháng 5-1996)

1. Tôn Thất Thiện, *Vấn đề đoàn kết*, Tiếng gọi dân tộc, Paris, số 36 (2/1995)

Nguyệt san Xây Dựng phỏng vấn Nguyễn Gia Kiêng về

Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên

LTS: Sau buổi tiếp tân ra mắt Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên 1996 "Thủ Thách và Hy Vọng", nguyệt san Xây Dựng tại San José (Hoa Kỳ) đã phỏng vấn ông Nguyễn Gia Kiêng. Chúng tôi đăng lại bài phỏng vấn đó như một cách để giới thiệu "Thủ Thách và Hy Vọng" với độc giả Thông Luận.

Xây Dựng: Ngày 23-6-1996 tại Paris, Thông Luận đã tổ chức một buổi tiếp tân ra mắt Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên "Thủ Thách và Hy Vọng". Cuộc tiếp tân có thành công không?

Nguyễn Gia Kiêng: Buổi tiếp tân đã được 150 người tham dự. Con số này phải coi là một thành công vì tại Paris những cuộc họp mặt chính trị thường khó qui tụ quá 50 người. Hơn nữa ngày hôm đó lại nhầm ngày thi đấu tứ kết Giải Bóng Đá Châu Âu 96. Nếu không có biến cố này có lẽ số người tham dự đã vượt quá 200 người. Tuy con số 150 người có thể coi là rất khả quan về số lượng nhưng chúng tôi đặc biệt phấn khởi về phẩm chất của thành phần tham dự. Đây là một thành phần rất ưu tú và chọn lọc.

Ông có thể giới thiệu sơ qua về tài liệu?

Tài liệu dài 90 trang và là một dự án toàn bộ cho Việt Nam, bao gồm một nhận định về Việt Nam trong thế giới hiện nay, một chủ thuyết dựng nước, một mô hình xã hội cho Việt Nam, một đề nghị về chế độ chính trị, một chương trình hành động để thiết lập dân chủ và một chính sách cho giai đoạn chuyển tiếp. Tuy dài 90 trang, gần 43.000 chữ, nhưng tài liệu tự nó đã là một bản tóm lược. Chúng tôi đã cố gắng cõi động trên hai hướng chính: một là không lặp lại những ý thông thường để chỉ nói những điều mới, hai là bỏ đi từng câu từng chữ có thể bỏ.

Dẫu sao, đối với một cương lĩnh chính trị, 90 trang cũng là dài, dài hơn Báo Cáo Chính Trị của Đảng Cộng Sản công bố trong Đại Hội VIII.

"Thủ Thách và Hy Vọng" không những là một cương lĩnh chính trị mà còn là tài liệu nghiên cứu và lý luận. Chúng tôi đưa ra nhiều đề nghị rất mới và đề những đề nghị này được chấp nhận chúng tôi cần phân tích và chứng minh. Chúng tôi muốn người đọc, sau khi gấp cuốn sách lại, không những chỉ biết lập trường của Thông Luận là gì mà còn thấy là đã tiếp nhận được nhiều kiến thức hữu ích.

Ngày 23-6 cũng là lúc mà Đại Hội VIII của Đảng Cộng Sản Việt Nam đang nhóm họp thực sự, dù ngày khai mạc chính thức là 28-6. Phải chăng Thông Luận đã cố ý chọn thời điểm Đại Hội VIII để công bố cương lĩnh chính trị của mình?

Chúng tôi đã quyết định thời điểm cuối tháng 6-1996 cho lễ ra mắt Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên 1996 từ hai năm nay. Lúc đó chúng tôi không biết là Đại Hội VIII của Đảng Cộng Sản sẽ diễn ra vào lúc nào. Đây chỉ là một tình cờ, nhưng cũng là một dịp may để mọi người có thể so sánh.

Ông có thể so sánh Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên của Thông Luận và Báo Cáo Chính Trị của Đảng Cộng Sản không?

Hai tài liệu đối chọi với nhau như nước với lửa về cả nội dung, hình thức lẫn tinh thần. Mọi phân tích, nhận định, chọn lựa đều khác hẳn nhau. Báo Cáo Chính Trị của Đảng Cộng Sản phán quyết và áp đặt trong khi Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên trình bày và đề nghị. Sức thuyết phục của Báo Cáo Chính Trị là những họng súng, những tòa án nhân dân, những nhà tù; sức thuyết phục của Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên - là sự đúng đắn và lòng yêu nước. Văn phong của Báo Cáo Chính Trị của Đảng Cộng Sản là văn phong của những người tự biết mình không chính phục được tình cảm của ai, văn phong của Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên là văn phong của những người có lẽ phải và có niềm tin thắng lợi trong lòng. Tôi cũng cần nói thêm là về cách hành văn, Báo Cáo Chính Trị của Đảng Cộng Sản luộm thuộm rườm rà, tài liệu nếu viết một cách cõi động như Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên chỉ cần vài trang. Những người soạn thảo Báo Cáo Chính Trị của Đảng Cộng Sản cố ý viết dài để che đậy sự kiện họ không có ý kiến. Trái lại trong Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên, chúng tôi cố gắng viết ngắn gọn vì có quá nhiều điều cần nói.

Năm 1992 Thông Luận cũng đã cho ra một Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên, so với năm 1992 văn bản 1996 có khác gì?

Một số ý kiến trong Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên 1992 đã được giữ lại nhưng cũng đã được tu chỉnh, cập nhật và bổ sung. Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên 1996 cũng chứa đựng nhiều điều hoàn toàn mới, thí dụ như chủ thuyết về phát triển, mô thức tản quyền, chế độ chính trị, vai trò của xã hội dân sự, quan điểm mới về ý niệm quốc gia dân tộc và lòng yêu nước. Văn bản 1996 là một tiến bộ lớn so với văn bản 1992 đồng thời cũng là một sự phong phú hóa rất quan trọng.

Thông Luận đề nghị một tổ chức liên bang cho Việt Nam. Đây là một đề nghị táo bạo, nhiều người có thể nghĩ là nguy hiểm cho sự thống nhất của đất nước.

Mô thức tản quyền mà chúng tôi đề nghị có nhiều điểm giống như một liên bang, nhưng chưa hẳn là một liên bang. Lo âu chia cắt đất nước để hiểu vì từ trước đến nay chúng ta chỉ biết đến có một chế độ trung ương tập quyền mà thôi, khi chúng ta không bị chia cắt thực sự. Tuy nhiên lo âu này không đúng. Lý khai không phải là một hiện tượng tự nhiên. Thực thể nào, cộng đồng nào cũng mong muốn một không gian hoạt động lớn hơn. Ý đồ ly khai chỉ nảy sinh khi các vùng cảm thấy bị áp đặt những biện pháp vô lý. Trên thực tế, một chính quyền trung ương không thể nào định đoạt tất cả cho một dân tộc 75 triệu người hiện nay, hơn 80 triệu người vào năm 2000, như Việt Nam, nhất là trong thế giới ngày nay sinh hoạt quốc gia càng ngày càng phức tạp. Các vùng trên thực tế vẫn tự trị, nhưng là một thứ tự trị bất hợp pháp, một thứ tự trị có tính xú quânn. Mô thức tản quyền mà chúng tôi đề nghị chính là nhằm chấm dứt tệ nạn xú quânn và tổ chức lại đất nước một cách hợp lý hơn và hài hòa hơn. Khi các địa phương được tự do tổ chức cuộc sống phù hợp với những điều kiện đặc biệt của mình, họ càng thấy thoải mái hơn và càng gắn bó với cộng đồng quốc gia hơn. Tài liệu nói rất đầy đủ về mô thức tản quyền này.

Hiện nay đang có khuynh hướng đòi ly khai Năm-Bắc, Thông Luận có nghị đề nghị tản quyền như vậy là đỗ đầu vào lửa không?

Đỗ nước dập tắt lửa thì đúng hơn. Nếu chia ra làm hai miền Nam, Bắc thì đúng là chia cắt lãnh thổ, nhưng nếu chia làm 15 vùng thì chỉ là tản quyền vì ý niệm Nam-Bắc không còn nữa.

Tại sao Thông Luận chọn lựa chế độ đại nghị thay vì chế độ tổng thống?

Lý do chọn lựa chế độ đại nghị đã được trình bày trong tài liệu cùng với những biện pháp cần thiết để bảo đảm ổn định chính trị. Trừ trường hợp đặc biệt của Hoa Kỳ, tất cả các chế độ tổng thống trên thế giới đều đã thất bại. Thông thường nó đưa đến độc tài, đôi khi nó đưa đến tranh chấp bối tắc giữa tổng thống và quốc hội. Chúng tôi gạt bỏ chế độ tổng thống, nhưng chúng tôi đã phân tích rất kỹ các chế độ "bán tổng thống" trước khi đề nghị chế độ đại nghị.

Thông Luận vẫn giữ lập trường Hòa Giải và Hòa Hợp Dân Tộc mặc dầu gặp những chống đối?

Không những giữ nguyên mà còn mở rộng ra. Cách đây 8 năm khi chúng tôi vừa mới đặt ra vấn đề Hòa Giải và Hòa Hợp Dân Tộc, một cuộc tranh cãi gay go đã bùng nổ. Chính sự gay go này đã khiến cuộc thảo luận phải dừng lại trong khuôn khổ cuộc tranh quốc cộng. Thực ra nhu cầu hòa giải của nước ta lớn hơn nhiều. Chúng ta không phải chỉ cần hàn gắn những đổ vỡ của cuộc chiến vừa qua mà còn hàn gắn những đổ vỡ từ hàng thế kỷ nay. Chúng ta cũng không phải chỉ cần hòa giải người quốc gia và người cộng sản mà còn cần hòa giải giữa người Công giáo với người Phật giáo, các sắc tộc ít người với cộng đồng quốc gia, miền Nam và miền Bắc. Chúng ta cũng cần phải hòa giải ngay cả người Việt Nam với đất nước của mình vì phải nhìn nhận rằng làm người Việt Nam trong thế kỷ 20 này đã rất đau buồn. Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên lần này đưa ra một cái nhìn tổng quát hơn về vấn đề Hòa Giải và Hòa Hợp Dân Tộc. Chúng tôi nghĩ đã đến lúc.

Tại sao cuộc tranh luận về Hòa Giải và Hòa Hợp Dân Tộc vẫn chưa ngã ngũ? Có phải vì Thông Luận lì lợm không phục thiện không?

Tại một số người không chịu hiểu thì đúng hơn. Chẳng hạn có người đả kích chúng tôi là ngây ngô vì cộng sản có chịu

hòa giải đâu mà đòi hòa giải. Chúng ta đâu có bị bắt buộc chỉ được chủ trương những gì mà đảng cộng sản muốn. Cộng sản có muốn dân chủ đâu nhưng chúng ta vẫn đòi dân chủ. Ngộ ngĩnh nhất là có người vừa nói cộng sản không muốn hòa giải vừa tố giác Thông Luận là tuyên truyền cho cộng sản khi hô hào hòa giải dân tộc. Nói chung, những lập luận bài bác lập trường Hòa Giải và Hòa Hợp Dân Tộc đều không nghiêm chỉnh. Tuy vậy, thái độ chống hòa giải có căn bản lịch sử của nó.

Từ gần tám thế kỷ này, kể từ nhà Trần: "nhỏ cỏ tận gốc", "tru di tam tộc", "tiêu diệt toàn bộ", v.v... vẫn là những biện pháp được sử dụng thay cho hòa giải và để khôi phái hòa giải. Chúng ta từng chứng kiến đảng cộng sản tiêu diệt toàn bộ giai cấp địa chủ, bóc tut hàng loạt sĩ quan, công chức miền Nam, xua đuổi hàng trăm ngàn người Việt gốc Hoa. Họ dã man nhưng họ thực ra chỉ hành động theo truyền thống hung bạo đã có từ lâu tại nước ta, nhà Nguyễn cũng đã từng bách hại toàn bộ người Công giáo trong thế kỷ trước. Dần dần cách đổi xưng hung bạo này nhập vào trí óc tập thể và làm cho ý niệm hòa giải dân tộc vắng mặt trong tâm lý chính trị của chúng ta. Chính vì thế mà có người nói rằng dân tộc ta không có nhu cầu hòa giải. Họ không thấy chứ không phải là không có. Thực ra chúng ta là một trong những dân tộc cần hòa giải nhất.

Có nhận định lịch sử như vậy mới thấy rằng cuộc tranh luận về Hòa Giải và Hòa Hợp Dân Tộc thực ra đã đạt những tiến bộ rất quan trọng trong 8 năm qua. Chúng tôi rất phấn khởi. Chúng tôi nhìn những người đả kích chúng tôi với con mắt thiện cảm. Chúng tôi tin rằng khi đã hiểu chúng tôi họ sẽ có cảm tình và ủng hộ chúng tôi.

Thông Luận lần này đưa ra một chủ thuyết về phát triển, như thế có cao ngạo và tham vọng quá đáng không?

Chúng tôi hiểu chủ thuyết không phải là một chủ nghĩa hay ý thức hệ, cũng không phải là một lý thuyết với cấu trúc lý luận phức tạp mà là những ý kiến đơn giản được coi là đúng và được lấy làm nền tảng cho các chính sách. Vấn đề nhức nhối nhất của đất nước ta là tình trạng nghèo khó, lạc hậu. Vì vậy tổ chức chính trị nào cũng phải tìm câu trả lời của mình cho một câu hỏi rất giản dị nhưng cũng rất cơ bản: "làm thế nào để đất nước trở thành giàu mạnh"?

Và câu trả lời của Thông Luận là gì?

Một chế độ dân chủ không tham nhũng, tôn trọng qui luật kinh tế thị trường, phát huy những giá trị tiến bộ tự nhiên sẽ phát triển, muôn không phát triển cũng không được. Phát triển chủ yếu là một vấn đề tâm lý và văn hóa. Văn hóa dân chủ, tâm lý kinh doanh lương thiện tự nhiên đưa tới phát triển. Chủ thuyết phát triển của chúng tôi đối抗 hản luận điệu của đảng cộng sản là cần phải gác lại dân chủ để tập trung cố gắng cho phát triển kinh tế. Chúng tôi coi lập luận này là một lập luận bíp bợm.

Tuy vậy rất nhiều người coi ổn định là yếu tố cốt lõi của phát triển kinh tế?

Chúng tôi cũng nghĩ như vậy. Nhưng cần phải hiểu ổn định là gì? Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên phân biệt hai ổn định. Một là ổn định của xã hội dân sự, nghĩa là luật pháp rõ ràng, minh bạch và không thay đổi thường xuyên, trật tự an ninh được bảo đảm, nhân quyền và dân quyền được tôn trọng; ổn định này rất cần cho hoạt động kinh tế vì có như thế người dân mới yên tâm làm việc và lập những dự án cho tương lai. Hai là ổn định của tập đoàn cầm quyền, nghĩa là giữ nguyên một tập đoàn cầm quyền trong một thời gian dài. Ông định này không có lợi mà còn có hại cho kinh tế, bởi vì nó dẫn tới lạm quyền, tham nhũng và những quyết định tùy tiện của người cầm quyền. Ông định này là ổn định mà đảng cộng sản chủ trương, nó trái ngược với ổn định của xã hội dân sự. Trên thực tế xã hội Việt Nam ngày hôm nay rất bất ổn.

Về kế hoạch đấu tranh để chấm dứt chế độ độc tài, Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên chủ trương thành lập một Mặt Trận Dân Chủ. Thông Luận muốn đóng vai trò nào trong Mặt Trận này?

Đó mới chỉ là một ý kiến mà chúng tôi thấy là đã đến lúc có thể thực hiện. Trước đây tâm lý chưa chín muồi. Trong mặt trận này, chúng tôi chỉ muốn đóng một vai trò bình thường như mọi thành phần khác. Mặt Trận này phải được coi là một kết hợp bình đẳng của mọi người dân chủ Việt Nam thuộc mọi khía cạnh chính trị. Điều kiện duy nhất là phải là những người dân chủ thực sự.

Tác giả của Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên là những ai?

Tất cả các chí hữu và thân hữu Thông Luận trong cũng như ngoài nước. Chúng tôi khởi đầu từ Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên 1992, mọi người đọc và suy

nghỉ về những gì cần sửa đổi, bổ sung, những gì cần thêm vào. Sau đó một ủy ban soạn thảo tập trung những đóng góp, viết ra một dàn bài cho Dự Án mới. Mọi người lại đóng góp. Một dự thảo được thành hình đầu năm 1996, tiếp theo là rất nhiều cuộc thảo luận sôi nổi. Ba tháng cuối cùng chúng tôi đã làm việc liên tục, nhiều lần hai ngày cuối tuần liên tiếp. Đây là một công trình mệt mỏi nhưng rất hào hứng.

"Thông Luận muốn "Thủ Thách và Hy Vọng" được tiếp nhận như thế nào?

Như một tài liệu để thảo luận, thảo luận để đi đến đồng thuận đấu tranh cho thắng lợi của dân chủ và sau đó để đưa đất nước đi lên. Tài liệu được ký tên Thông Luận và dĩ nhiên chúng tôi chịu trách nhiệm về mọi sai lầm, khuyết điểm, nhưng nó không phải là một dự án chính trị của riêng Thông Luận, mà là là một dự án chính trị được viết ra cho đất nước Việt Nam và cho đối lập Việt nam. Nhóm Thông Luận hoàn toàn không được đề cập tới trong suốt tài liệu.

"Thủ Thách và Hy Vọng" in ra bao nhiêu số và dự định bán được bao nhiêu?

In 2.000 cuốn, dự định phổ biến 1.000 cuốn tại hải ngoại và 1.000 cuốn trong nước. Ngay trong buổi tiếp tân ra mắt, chúng tôi đã bán được trên 100 cuốn. Chúng tôi hy vọng sẽ phổ biến được khoảng 500 cuốn tại Châu Âu và khoảng 500 cuốn tại Bắc Mỹ. Một chí hữu nói rằng tại Hoa Kỳ khó có thể tiêu thụ được quá 100 cuốn. Chúng tôi tin rằng nếu có 100 cuốn được phổ biến tại Hoa Kỳ thì sau đó sẽ bán hết được 400 cuốn còn lại vì những người đã đọc sẽ quảng cáo cho nó. Chúng tôi tin tài liệu có sức thuyết phục và thu hút.

Ông có lạc quan quá không?

Tôi thành thực tin là tài liệu có sức thuyết phục, những người đọc nó sẽ thấy mình không mất thời giờ và chắc chắn sẽ giới thiệu nó cho thân hữu của mình. Nhưng lòng tin của tôi không dừng lại ở đó, tôi tin rằng khó có người Việt Nam nào có thể đọc "Thủ Thách và Hy Vọng" mà không hưởng ứng cuộc vận động dân chủ. Mỗi người đọc "Thủ Thách và Hy Vọng" nếu không trở thành một chiến sĩ dân chủ thì ít ra cũng sẽ thành một cảm tình viên của cuộc vận động dân chủ. 1.000 cuốn sách mà chúng tôi gửi về trong nước sẽ có tác dụng mạnh hơn cả 1.000 trái bom, và sẽ tạo ra biến chuyển tâm lý

quyết định. Dĩ nhiên "bom" hiểu theo nghĩa bóng để so sánh. Chúng tôi từ chối bạo lực, chúng tôi vận động cho một diễn biến hòa bình. Đảng cộng sản rất sợ diễn biến hòa bình, nhưng họ sẽ không tránh khỏi diễn biến hòa bình.

Tại sao "Thủ Thách và Hy Vọng"?

Thủ thách vì các vấn đề của chúng ta chồng chất và khó khăn, hơn thế nữa chúng ta còn gặp sự ngoan cố khó tưởng tượng của đảng cộng sản. Hy vọng vì các trở ngại đều có thể vượt qua. Đảng cộng sản không mạnh như họ cố ý làm người ta tưởng. Đại Hội VIII là một thú nhận bất lực và tê liệt toàn diện. Họ không đổi mới được đường lối và tầng lớp cán bộ lãnh đạo. Họ phải giữ lại một tổng bí thư đã 80 tuổi, mắc bệnh tâm thần, chân tay run rẩy. Thực là bi đát. Những người trong ban lãnh đạo mới đều như nhau, không có nhân vật nào xuất sắc, tất cả đều đồng hạng và hạng thấp. Tất cả đều không có thành tích nào đặc biệt ngoài thành tích đập phá đất nước trong 21 năm qua. Họ không có khả năng, không đoàn kết với nhau và cũng không có ngay cả quyết tâm. Hy vọng cũng vì đăng sau những trở ngại là cả một tương lai rực sáng đang chờ đợi chúng ta. Tài liệu nhấn mạnh khả năng vươn lên của Việt Nam.

Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên là một tuyên cáo dân chủ, nhưng đồng thời cũng là một thông điệp hy vọng.

Những phản ứng đầu tiên về "Thủ Thách và Hy Vọng" như thế nào?

Cho đến nay mới chỉ có những phản ứng thuận lợi. Nhưng chắc chắn trong tương lai sẽ có một số phản ứng bất đồng. Trong những phản ứng đầu tiên, chúng tôi cảm kích nhất trước nhận định của cụ Nguyễn Huy Bảo, cựu khoa trưởng Đại Học Văn Khoa Sài Gòn. Cụ Bảo nói rằng Thông Luận qua Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên đã phát minh ra một văn phong chính luận và một ngôn ngữ chính trị độc đáo. Cụ Bảo quá khen. Nhưng quả thực chúng tôi đã rất ưu tư tới cách diễn đạt.

Chúng tôi nghĩ rằng viết đúng tiếng Việt là một bỗn phận, quý trọng tiếng Việt cũng là một cách chứng tỏ lòng yêu nước. Với "Thủ Thách và Hy Vọng", ngoài một thông điệp chính trị, chúng tôi còn muốn chứng tỏ rằng người Việt Nam cũng có thể có những tư tưởng lớn và tiếng Việt là một ngôn ngữ phong phú, chính xác và duyên dáng. Chúng tôi có thành công hay không, chỉ có người đọc mới có thể trả lời.

(Tiêu Dao Bảo Cự... tiếp theo trang 17)

dựng đất nước. Đảng có quy tội là phá hoại, phản động không khi đảng nói vẫn "chấp nhận những điểm khác nhau không trái với lợi ích chung của dân tộc"?

Trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tức Mặt trận Thống nhất Dân tộc, Hồ Chí Minh nhiều lần nhắc nhở đảng cũng là một thành viên của Mặt trận, đảng lãnh đạo bằng vận động, thuyết phục. Nay đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh thì sẽ thực hiện điều đó như thế nào?

Đại đoàn kết, hòa giải hòa hợp dân tộc chỉ có ý nghĩa, thực chất, kết quả và sự bền vững khi mọi người đều thực tâm, tôn trọng lẫn nhau, lắng nghe ý kiến của nhau, nhất là đối với đảng cầm quyền.

Nếu đảng cầm quyền chỉ dùng lý của kẻ mạnh, bắt buộc mọi người phải tuân theo ý mình, nhất định sẽ không bao giờ có đại đoàn kết. Điều này chắc chắn sẽ làm suy yếu tiềm lực của dân tộc và trách nhiệm này thuộc về đảng.

Đất nước ta từ sau khi độc lập, thống nhất đã bước sang một thời kỳ mới với nhiều thuận lợi và không ít khó khăn. Sau bao nhiêu năm chiến tranh, máu lửa, hận thù, phân ly, chúng ta lại là một trong những nước nghèo nhất trên thế giới. Người Việt Nam nào lại không muốn có dân chủ, tự do, ấm no, hạnh phúc, dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh. Điều mà đảng xác định là mục tiêu chung mà nhất định mọi người Việt Nam yêu nước đều tán thành. Nhưng làm thế nào để đạt được mục tiêu đó có thể có nhiều quan điểm, con đường khác nhau và khác với quan điểm của đảng.

Tôi viết thư ngỏ này để trang trải tấm lòng và quan điểm của mình đối với những vấn đề lớn của đất nước một cách tự do và thẳng thắn. Tôi đảm bảo rằng còn không ít người có tấm lòng và quan điểm như tôi.

Đất nước này không phải riêng của đảng mà là của toàn dân tộc. Mọi công dân đều có trách nhiệm đối với đất nước và những người Cộng sản đang cầm quyền lại có trách nhiệm nặng nề hơn.

Vì thế, tôi viết thư ngỏ này đến những người Cộng sản Việt Nam. Và cũng gửi đến mọi người quan tâm đến những vấn đề của đất nước để cùng nhau trao đổi.

Cuối tháng 5-96
Tiêu Dao Bảo Cự
35/1 Nguyễn Đình Chiểu, Đà Lạt
Điện thoại: 84 63 823779

Phản ứng về Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên 1996 "Thủ Thách và Hy Vọng"

Một tài liệu trình bày đúng lúc

* Đại Hội 8 của đảng Cộng Sản trở nên trớ trêu!

Những vấn kiện mang mùi vị giáo điều, dán nhãn hiệu "Mác-Lênin", "chủ nghĩa xã hội kiên định", lạc lõng đến độ tro trên ván được thông qua.

Kiểu cách làm đại hội vẫn theo kiểu cổ điển của Đảng Cộng Sản Liên Xô đã vỡ vụn: áp đặt, không tranh luận, họp trù bị là họp thật, họp "thật" chỉ là trình diễn kiểu đóng kịch; là các chức chóp bu vẫn nguyên vị. Quá khứ không chịu ra đi.

Màn kịch cũ mèm giữa thời "đổi mới", một trò cười; Ba Đình trở nên sân khấu bi hài cho người dân, cho cả thế giới.

* Đáp lại trò cười ra nước mắt này là: Paris.

Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên "Thủ Thách và Hy Vọng", ra mắt, trình làng ngày 23-6 vừa qua. Trách nhiệm, tự tin, ý thức sâu sắc đổi với thời cuộc, với dân, với nước.

Một phương án cứu nước gọn, súc tích, tinh huyết và trí tuệ.

* Dùng lúc, để đáp lại trò cười ở Ba Đình, Hà Nội; để đáp lại sự vô trách nhiệm, thái độ lì lợm đe dọa quyền.

Dùng lúc, để thúc đẩy đổi thoại trong nội bộ dân tộc, giữa trong và ngoài nước, giữa những tấm lòng Việt Nam yêu nước mình, thương dân mình. Khoai nguồn cảm hứng.

Dùng lúc, vì thế kỷ 21 đang bước đến và gõ cửa.

Dùng lúc, vì hiện tình đất nước, nước sôi, lửa bỏng, suy thoái bi thảm trong cái vỏ ngoài phát triển.

Dùng lúc, vì người dân được coi là thượng đế về mặt kinh tế tiêu dùng vẫn còn là nô lệ về chính trị và văn hóa. Và cả "thượng đế" đang dùng dùng nỗi giận về thân phận bản thân.

Trình làng - trình các thượng đế nỗi giận - một lộ trình hấp dẫn đến tương lai đầy xúc động: tài nguyên Tổ Quốc ở chính nơi ta.

Bùi Tín
23-6-1996

Sinh hoạt dân chủ nhất định sẽ đem lại sức mạnh

Tôi tán thành và ủng hộ Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên 1996.

Dường lối, lập trường của dự án hợp với những gì tôi đã từng có dịp trình bày từ nhiều năm về trước.

Sinh hoạt dân chủ nhất định sẽ đem lại sức mạnh trưởng thành, thuyết phục, tập hợp và xây dựng, khi tiếp tục thấy xuất hiện các dự án lập trường tương tự từ những con người, phong trào, đoàn thể dân chủ trong và ngoài nước.

Ý thức dân chủ minh định được chính nghĩa. Còn lại vấn đề nhân sự.

Ông Hồ Chí Minh đã nói một câu chí lý: "Không có xã hội chủ nghĩa nếu không có những con người xã hội chủ nghĩa". Và rõ ràng từ Tây sang Đông đã không có tìm đâu thấy những con người xã hội chủ nghĩa.

Tôi vững tin những sinh hoạt dân chủ tự do sẽ tạo được thêm những con người dân chủ tự do để thực hiện những dự án như Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên 1996.

Nguyễn Văn Ái
24-6-1996

Mở rộng kiến thức chính trị

Trong quyển sách nhỏ "Thủ Thách và Hy Vọng", nhóm Thông Luận có công nghiên cứu về đề nghị quan điểm chính trị và phương thức hành động một cách có hệ thống. Người ta cũng thấy rằng Thông Luận đang tìm sự đồng thuận để cùng nhau hành động mưu tìm tự do, dân chủ, nhân quyền và hạnh phúc cho dân tộc.

Đọc "Thủ Thách và Hy Vọng", những người đang ưu tư về vận mạng của đất nước có thể so sánh, bổ sung hoặc mở rộng kiến thức chính trị của mình.

Võ Long Triều
26-6-1996

Đây là một công cuộc chung

Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên 1996 ra mắt quý bạn hôm nay có phải ngẫu nhiên mà có không? Hay nó là một kết tinh của mấy năm suy nghĩ, học hỏi, tìm tòi?

Nó bắt đầu được nghĩ tới từ năm 1986, nghĩa là đã được 10 năm rồi. Nó đã thành hình ngay năm 1992 (Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên 1992).

Đến nay nó được bồi túc, chu đáo hơn. Đây là Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên 1996 mà nhóm Thông Luận có vinh dự cống hiến quý anh em để bàn cãi hôm nay.

Như vậy nó không phải là công cuộc của một nhóm không công rối nghề, vì biến cố của đất nước cũng hoa tay múa chân ra và ta đây cũng thương nước, thương nòi.

Nó cũng không phải của một nhóm tướng tá, i-tò, xưa kia dưới thời Pháp thuộc chỉ là anh cai khố xanh hay là anh phủ-lít của Pháp, cũng vênh vao ta đây cũng làm cách mạng, họ nhờ một ánh cờ nhân luât nào đó "cốp" hộ trong cuốn sách tập trung những hiến pháp của các quốc gia hiện thời, rồi ban bố cho dân ta một hiến pháp lôi thời của một chính thể thực dân cổ lỗ xỉ từ mấy năm xưa.

Không.

Đây là một công cuộc chung của một nhóm người đứng tuổi, luật gia có, kỹ sư có, kinh doanh có, giáo sư đại học có.

Họ đã để bao nhiêu thì giờ để suy nghĩ về một hiến pháp có thể áp dụng cho dân ta mà không phải là một cái copie máy móc, học trò của một chính thể hiện tại, hay là một hệ thống chính trị ngông cuồng không kể chi tới luật lệ thiên nhiên, không kể chi tới bản chất con người.

Xưa kia hoàng đế Minh Trị nước Nhật cho cải tổ cách cai trị xứ mình, trước khi ban bố cho dân nhật một hiến pháp cần thiết cho thời đại mới, đã gửi sang Âu Châu, năm 1881, một phái đoàn nhân sĩ, chính trị gia, giáo sư đại học, để quan sát phương pháp cai trị của Âu Châu, nhất là để học hỏi về các hiến pháp của các nước tân tiến. Mãi đến năm 1889, nghĩa là 8 năm sau hoàng đế Minh Trị mới ban bố một hiến pháp cho dân Nhật. Hiến pháp này mãi tới năm 1946 mới bị thay đổi một cách hệ trọng vì một biến cố quan trọng đã xảy ra cho nước Nhật: Nhật vừa mới thua trận.

Dân Nhật là một dân ta phải sợ vì ý chí để quốc của họ. Từ xưa tới nay dân ta đã có cái hân hạnh được dân Phù Tang rất chú ý. Ta có thể nói rằng nước ta đã có ở trong bản đồ tương lai của họ cũng như nước ta đã có ở trong bản đồ hiện thời của Trung Hoa. Sự xâm chiếm xưa kia nước Tàu (Cao Ly - Triều Tiên, Mãn Châu, v.v...) của quân Nhật, Khối Thịnh Vượng Chung Đông Nam Á mà họ muôn hoàn thành sau đại chiến thứ hai, chứng tỏ ý định bành trướng của họ.

Nhưng, ta phải phục họ vì óc thực tế kinh nghiệm (esprit expérimental) của họ như ta đã thấy trong việc đi tìm một hiến pháp cho nước họ. Họ không hấp tấp, nồng nỗi. Họ để tám năm suy nghĩ trong khi ta chỉ để một đêm một ngày là đủ. Họ không cầu nệ, sợ bắt chước dân này, dân nọ. Một giáo sư Đức, cựu cố vấn Bộ Giáo Dục Nhật, nói với tôi rằng: Người Nhật rất dễ bảo, hễ khuyên họ cái gì đúng thì họ theo ngay. Nhưng cố vấn ngoại quốc cho người Nhật đều có những kỷ niệm, ký ức về dân Nhật rất là tốt, như là một giáo sư đại học Anh mà tôi gặp ở Cambridge. Vua Minh Mệnh hồi xưa đối với các cố vấn của ông cha mình có như vậy không? Hay là lại gửi, cũng như ông Chaingneau, một tàu biển nhỏ và dây thừng?

Nước ta chỉ thành dân chủ khi nào cũng như nước Nhật có một số người điều khiển quyết tâm khai trí dân, dạy họ thế nào là luật pháp, thế nào là trật tự, thế nào là tổ quốc, thế nào là yêu nước. Được như vậy thì trước hết những người điều khiển phải áp dụng cho mình, với mình, những bản tính dân chủ đó. Cốt nhất không được lấy nước mình là của riêng mình, hay của nhà mình, hay của đảng mình, cướp công của cả toàn dân.

Nguyễn Huy Bảo

28-6-1996

(xem tiếp trang 30)

Trang 25

Tiếp tân ra mắt Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên "Thủ Thách Và Hy Vọng"

Chiều chủ nhật 23-6-1996, trong không khí thân mật nhưng nghiêm trang, Thông Luận đã long trọng công bố Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên 1996.

Đây là lần thứ hai mà Thông Luận công bố Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên. Năm 1992, Thông Luận cùng với năm đoàn thể khác cũng đã công bố một Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên. Lần này Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên còn mang một tên riêng là "THỦ THÁCH VÀ HY VỌNG".

Buổi tiếp tân đã qui tụ khoảng 150 quan khách, phần lớn là các trí thức thân hữu của Thông Luận. Người ta thấy lại những khuôn mặt quen thuộc của các buổi họp mặt thân hữu Thông Luận: giáo sư Nguyễn Huy Bảo, cựu khoa trưởng Văn Khoa Sài Gòn; tiến sĩ Nguyễn Văn Ái, cựu tổng giám đốc các viện Pasteur Việt Nam; kỹ sư Võ Long Triều, cựu bộ trưởng và dân biểu, hiện là chủ nhiệm nguyệt san Tiếng Gọi Dân Tộc; ông Bùi Tín, cựu đại tá phó tổng biên tập báo Nhân Dân; tiến sĩ Võ Nhân Trí, cựu đảng viên đảng cộng sản, người đầu tiên bỏ thẻ đảng ngày tại trong nước và từ 1980 sau 28 năm; giáo sư Nguyễn Bá Hào, đảng viên đảng cộng sản ly khai, cựu giáo sư Trường Đại Học Tổng Hợp Hà Nội, cùng với nhiều giáo sư, chuyên viên tại Paris. Thành phần chuyên viên trẻ hiện diện khá đông đảo. Điều đặc biệt trong một buổi họp mặt chính trị là người ta cũng thấy khá nhiều phụ nữ. Số người tham dự đã khá quan, nhưng phẩm chất của thành phần tham dự còn quan trọng hơn, đó là một thành phần đặc biệt ưu tú và chọn lọc.

Để quan khách có thể thảo luận trước khi đọc tài liệu, các chương chính của dự án chính trị đã được tóm tắt trên những bích chương lớn. Các thành viên Thông Luận đứng bên cạnh tiếp chuyện với quan khách về mọi đề tài nêu ra trong dự án.

Ông Vũ Thiện Hân đã khai mạc buổi tiếp tân lúc 14 giờ 30 và giới thiệu luật sư Trần Thanh Hiệp, niêm trưởng của nhóm Thông Luận, ngồi lời với quan khách.

Ông Trần Thanh Hiệp nhắc lại quá trình hoạt động của nhóm Thông Luận từ đầu thập niên 80 và những cống hiến của Thông Luận về mặt nhận thức cho đổi lập dân chủ Việt Nam. Ông Hiệp nói Thông Luận đã đóng góp nhiều khái niệm chính trị "dân chủ đa nguyên", "đồng thuận dân tộc", "xã hội dân sự", "nhà nước nhẹ", "tàn quyền", "hòa giải dân tộc", v.v... Tất cả những khái niệm đó đã trở thành quen thuộc trong ngôn ngữ chính trị Việt Nam, nâng cao phẩm chất những cuộc thảo luận chính trị và đặt nền tảng cho một mặt trận dân chủ. Ông Hiệp ví Thông Luận với đám thủy thủ của Columbus, ra khơi tìm những chân trời mới.

Sau đó quan khách qui tụ thành từng nhóm trao đổi một cách tự nhiên và thân mật về từng vấn đề. Buổi tiếp tân cũng là một dịp để trí thức Việt Nam tại Pháp có dịp gặp lại và thăm hỏi nhau về cuộc sống của mỗi người cũng như về tình hình đất nước.

Vào lúc 16 giờ khi quan khách đã tới đông đủ, ông Vũ Thiện Hân đã giới thiệu ông Nguyễn Gia Kiêng, thay mặt nhóm Thông Luận trình bày Dự Án Chính Trị.

Ông Kiêng nói không thể tóm lược Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên 1996 "THỦ THÁCH VÀ HY VỌNG" được vì tài liệu tự nó cũng đã là một bản tóm lược. "Chúng tôi đã tránh không lập lại những ý kiến thông thường để chỉ nói lên những điều mới đáng được bàn cãi, và chúng tôi cũng đã cố gắng để bỏ đi từng câu, từng chữ có thể bỏ, chỉ riêng cố gắng có động này cũng đã đòi hỏi ở anh em chúng tôi hằng trăm giờ làm việc".

Ông Kiêng đã chọn để giới thiệu những phần mà ông cho là có khả năng gây tranh cãi nhiều nhất: chủ trương xây dựng đất nước trên các giá trị tiến bộ thay vì trên một chủ nghĩa, xã hội dân sự, mô thức tàn quyền, chủ thuyết phát triển kinh tế của Thông Luận, tinh thần hòa giải và hòa hợp dân tộc. Ông Kiêng cũng đặc biệt nhấn mạnh đến phần của tài liệu cảnh giác về sự xuống cấp toàn cầu của ý niệm quốc gia dân tộc. Bối cảnh này đặc biệt hiểm nghèo cho những

quốc gia nghèo khổ dưới những chế độ độc tài. Ý niệm quốc gia dân tộc đang bị công phá từ mọi phía, từ bên trong do sự trỗi dậy đòi bản sắc và chỗ đứng của các sắc tộc ít người, từ bên ngoài do các kết hợp khu vực mở ra một không gian hoạt động lớn hơn, từ cả trong lẫn ngoài do sự bành trướng của các công ty đa quốc gia và các phương tiện truyền thông và giao thông. Ông Kiêng nói: "Chúng ta đã bước vào thời đại của truyền thông và trao đổi. Trong thế giới này, ý niệm tổ quốc thiêng liêng đã mất đi rất nhiều sức thuyết phục. Các quốc gia không được định nghĩa như một tình cảm và một dự án tương lai chung hoặc không đem lại phúc lợi, nhân phẩm và lòng tự hào cho người dân không sớm thì muộn cũng sẽ bị tan rã. Các chế độ độc tài bạo ngược giết chết các quốc gia, càng tồi dở và gian ác bao nhiêu chúng càng làm chết nhanh chóng các quốc gia bấy nhiêu. Chúng ta phải đặc biệt cảnh giác, sự tồn vong của đất nước đang đặt ra. Cuộc đấu tranh giành tự do và dân chủ cũng là cuộc đấu tranh cứu nước".

So sánh với Báo Cáo Chính Trị của đảng cộng sản sắp được công bố chính thức, ông Kiêng nói: "Tất cả mọi phân tích, nhận định, chọn lựa trong hai tài liệu đều đối chọi mạnh mẽ với nhau, và tinh thần của hai tài liệu cũng khác nhau. Báo Cáo Chính Trị của đảng cộng sản phán quyết và áp đặt, Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên trình bày và đề nghị. Sức thuyết phục của Báo Cáo Chính Trị của đảng cộng sản là các họng súng, các tòa án nhân dân và các nhà tù. Sức thuyết phục của Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên là sự đúng đắn và lòng yêu nước. Văn phong của Báo Cáo Chính Trị của đảng cộng sản là văn phong của những người tự thấy không chính phục được cảm tình của ai, văn phong của Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên là văn phong của những người có lẽ phải và có niềm tin thắng lợi ở trong lòng".

Ông Kiêng kêu gọi mọi người hãy tiếp tay phổ biến Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên vì ông tin rằng dự án có sức thuyết phục và khó có người Việt nào có thể đọc dự án mà không hưởng

ứng cuộc đấu tranh cho dân chủ.

Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên 1996 "Thủ Thách và Hy Vọng" được bán với giá 50 Francs (10 USD) một cuốn. Thông Luận in ra 2.000 cuốn, dự định tiêu thụ 1.000 cuốn tại hải ngoại và gửi về trong nước 1.000 cuốn. Trong buổi tiếp tân này, Thông Luận đã bán được hơn 100 cuốn. Thông Luận còn dự định những cố gắng khác để phổ biến Dự Án tới nhiều địa điểm khác, tại Châu Âu cũng như tại Hoa Kỳ.

Với Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên "THỦ THÁCH VÀ HY VỌNG", Thông Luận muốn đưa ra một dự án đầy đủ cho Việt Nam. Tài liệu không chỉ đưa ra những đề nghị mà còn trình bày và lý luận để thuyết phục độc giả. Việc soạn thảo tài liệu đã đòi hỏi hơn một năm nghiên cứu, thảo luận, trao đổi và đúc kết giữa các chí hữu và thân hữu của Thông Luận, trong cũng như ngoài nước.

Buổi tiếp tân đã kéo dài tới 19 giờ chiều. Các quan khách ra về, cũng như đã đến, trong không khí thân mật, vui vẻ, đậm đà tình cảm với quê hương đất nước.

Thì giờ dành cho những trao đổi riêng tư đã khiến các quan khách không thể phát biểu cảm nghĩ về dự án, trừ cụ Nguyễn Huy Bảo. Cụ Bảo tuy tuổi 87 nhưng vẫn còn minh mẫn, đã trở thành một gương mặt kính mến trong giới trí thức tại Pháp. Cụ Bảo đã phát biểu về phác thảo hiến pháp tương lai cho Việt Nam trong dự án, cụ cho đó là một công trình nghiên cứu sâu sắc.

Ông Vũ Thiện Hán, chủ nhiệm nguyệt san Thông Luận và trưởng ban tổ chức buổi tiếp tân, tuyên bố rằng vào cuối tháng 9-1996 tới đây Thông Luận sẽ tổ chức một buổi hội thảo để ghi nhận mọi nhận xét và phê bình về Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên "THỦ THÁCH VÀ HY VỌNG".

Nguyễn Văn Huy

Cáo lỗi

Vì thiếu chỗ nên chúng tôi phải gác lại bài điểm sách về Khổng Giáo đã loan báo trên Thông Luận số 94. Xin cáo lỗi cùng bạn đọc và tác giả.

Ban biên tập

THỜI SỰ... TIN TỨC...

Thắng lợi dân chủ tại Nga?

Kết quả cuộc bầu cử tổng thống tại Nga ngày 3-7-1996 là đương kim tổng thống Boris Yeltsin đã tái cử. Ông được 54% trong khi đối thủ của ông là lãnh tụ cộng sản Gennady Zyuganov đã chỉ được hơn 40% số phiếu. Tất cả các chính phủ Phương Tây đều đã hân hoan chào đón biến cố này như một tin mừng. Tổng thống Mỹ Bill Clinton, trong điện văn chức mừng Yeltsin, đã gọi thắng lợi của ông Yeltsin là thắng lợi của dân chủ. Các chính phủ Phương Tây đã hồi hộp vì trong một tuần lễ trước ngày bầu cử tổng thống Yeltsin đã mắc bệnh trở lại và không xuất hiện được trước công chúng. Tình trạng sức khỏe của ông Yeltsin đã được Zyuganov khai thác như là một bằng chứng rằng Yeltsin không còn khả năng đảm nhiệm chức vụ tổng thống. Ông Yeltsin nghiện rượu nặng và đã lâm bệnh nhiều lần trong vài năm qua.

Thắng lợi của Yeltsin không phải do thành tích của ông, mà cũng không do kết quả của một cuộc vận động tranh cử khéo léo. Nó đã nhờ phần lớn ở một thủ thuật có ít nhiều sự tiếp tay của Phương Tây. Trước ngày bầu cử vòng một, sau trung tuần tháng 6-1996 một tuần lễ, một ứng cử viên mà không ai ngờ có thể giành một số phiếu đáng kể là tướng A. Lebed đã được dành cho rất nhiều thời gian trên các hệ thống truyền hình và truyền thanh để vận động tranh cử và được bơm lên như một anh hùng. Các phương tiện tranh cử của Lebed bỗng dưng trở nên dồi dào. Cuối cùng Lebed đã được 15% số phiếu và về hạng ba, vượt hẳn ứng cử viên cực hữu Jirinowski, người trong cuộc bầu cử tổng thống lần trước đã được 15% nhưng nay chỉ được 6%. Ngay sau đó, Lebed đã tuyên bố ủng hộ Yeltsin và được Yeltsin phong cho làm cố vấn tối cao về quốc phòng và an ninh. Đồng thời Yeltsin cũng công khai tuyên bố Lebed sẽ là người kế vị mình sau này ở chức vụ tổng thống.

Trong cuộc bầu cử vòng hai, dân chúng Nga đã giàn tiếp bầu cho Lebed qua Yeltsin. Thủ đoạn của Yeltsin là thấy mình quá thất nhân tâm vì say xưa, bê bối và để cho tham nhũng, mafia lộng hành nên đã thổi phồng Lebed lên để dựa vào Lebed.

Lebed trước đây là tư lệnh Lộ Quân 14, có tiếng là viên tướng tài nhưng đã bị cách chức sau khi bạo phổi mạt sát bộ

trưởng quốc phòng Grachev.

Có thể là kết quả cuộc bầu cử tổng thống này đã làm qua đi mối lo âu về một nước Nga trở lại dưới chế độ cộng sản, nhưng nói rằng đây là một thắng lợi của dân chủ thì cũng quá đáng. Cả Yeltsin lẫn Lebed đều không phải là những người dân chủ gương mẫu. Yeltsin đã đem xe tăng tấn công vào Quốc Hội Nga khi quốc hội bỏ phiếu bất tín nhiệm ông. Còn Lebed thì đã lên tiếng ca tụng nhà độc tài quân phiệt Pinochet của Chili là thiên tài vì để ổn định nước Chili mà chỉ cần giết có 30.000 người.

Điều chắc chắn là cả Yeltsin lẫn Lebed đều thân Phương Tây và vì thế họ được gán huy chương dân chủ.

Thái Lan ăn mừng 50 năm trị vì của vua Bhumibol Adulyadej

Dân chúng Thái Lan vừa làm lễ ăn mừng nửa thế kỷ trị vì của vua Bhumibol Adulyadej, vị vua trị vì lâu nhất của triều đại Chakri.

Vị vua này lên ngôi năm 1946, lúc đó vừa mới 18 tuổi, sau khi chế độ quân chủ chuyên chế đã bị bãi bỏ năm 1932. Từ đó trở đi đã có 17 vụ đảo chánh, 15 hiến pháp và 21 thủ tướng.

Mặc dù chính quyền đã nắm trong tay giới quân nhân cho đến 1992, vua Bhumibol rất được dân chúng ngưỡng mộ và được các tướng lãnh kính trọng. Thế giới đã chứng kiến qua truyền hình vị vua này đang khiển trách tướng Suchinda Krapayoon, đương kim thủ tướng lúc đó (1992), và đích thủ của ông ta là tướng Chamlong Srimuang. Hai tướng này đã phải quỳ mọp dưới chân vua. Sự tôn sùng nhà vua của dân chúng có thể bị coi quá đáng ở xã hội Âu Châu, nhưng ở Thái Lan đó là chuyện bình thường. Hình vua và hoàng hậu Sikit được treo trong hầu hết mọi gia đình. Mỗi lần vua xuất hành, dân chúng quỳ mọp hai bên đường để tỏ lòng kính mến.

Một đạo luật đã được ban hành để bảo vệ uy tín nhà vua chống lại mọi chế diều hay chỉ trích. Gần đây một nhà báo Thái đã viết một bài trong đó ông ta trích dẫn câu của nhà triết học Erasme: "Trong thế giới mù, kẻ chót là vua"; bài viết chẳng dinh dáng gì tới vua, nhưng chỉ vì vị vua này chỉ có một mắt, ông lanh 7 năm tù.

Theo báo chí, lễ ăn mừng đã tốn khoảng 10 tỷ francs (gần 2 tỷ USD).

THỜI SỰ... TÌM TỨC... THỜI SỰ...

Đối lập thắng cử ở Bangladesh

Thủ lãnh đối lập, bà Hasina Wajed, vừa đảm nhiệm chức vụ thủ tướng ngày 23-6 -1996 sau khi đảng Awami do bà lãnh đạo thắng cử hai tuần trước đó.

Bà Wajed, năm nay 49 tuổi, là con gái của người sáng lập quốc gia Bangladesh, ông Mujibur Rahman. Ông Rahman cùng trọn gia đình đã bị sát sau một cuộc đảo chính tháng 8-1975. Riêng bà Wajed không bị sát hại vì lúc đó đang nghỉ hè ở Đức. Về nước năm 1981, bà tiếp tục thay cha lãnh đạo đảng Awami và bị tướng Ershad quản thúc nhiều tuần năm 1982.

Điều ngang trái cho bà là phải liên hiệp với đảng Jatiya của tướng Ershad để có đa số ghế ở quốc hội. Đảng của bà chỉ chiếm 133 trên 300 ghế ở quốc hội. Trường hợp của bà cũng tương tự như nhà giải thưởng hòa bình Aung San Suu Kyi, nhưng bà Suu Kyi đã không may mắn vì bị nhóm quân phiệt cầm quyền Miến Điện hủy bỏ sự thắng cử của bà.

Tưởng cũng nên nhắc lại, Bangladesh có 120 triệu dân và là một trong những quốc gia nghèo nhất thế giới nhưng khá hơn Việt Nam. Thủ tướng vừa bị thất cử là bà Zia, quả phụ của tướng Zia Unhat bị tình nghi là có tham gia vào cuộc thảm sát gia đình bà Wajed trước đó.

Pol Pot chết đi sống lại

Pol Pot, người diệt chủng của chế độ Khmer đỏ (1975-1979), được báo chí quốc tế nói tới hồi đầu tháng 6 vừa qua. Ngày 5-6, Pháp tân xá đưa tin Pol Pot đã chết vì bị bệnh sốt rét. Nhưng thế giới đã mừng hụt vì sau đó được biết Pol Pot vẫn còn sống nhăn.

Pol Pot năm nay 68 tuổi, tên thật là Saloth Sar, được học bổng sang Pháp du học từ năm 1949 đến năm 1953 nhờ có người anh làm việc ở văn phòng vua Sihanouk. Nơi đây Pol Pot đã gia nhập đảng cộng sản Pháp. Tháng 1-1953, học hành dở dang, Pol Pot về Phnom Penh làm giáo sư sỹ địa cho một trường trung học. Tháng 1-1960, Pol Pot cùng 21 đồng chí thành lập đảng Lao Động Kampuchea (tức đảng cộng sản Khmer). Đảng này đã bị chính quyền truy nã và phải rút vào bóng tối. Năm 1962, đảng cộng sản Khmer được tổ chức lại, Pol Pot trở thành "số một" sau khi đã loại các địch thủ có tài năng hơn mình. Ngày 17-4-1975, Khmer

đó chiếm Phnom Penh và đuổi dân chúng về nông thôn.

Trong gần 4 năm, Pol Pot và bộ hạ đã giết từ 2 đến 3 triệu người trên một dân số 8 triệu. Nếu có giải thưởng về diệt chủng, chắc chắn Pol Pot sẽ chiếm giải đầu trước cả Stalin, Hitler, Mao, v.v... Cho đến nay vẫn chưa có một tòa án quốc tế nào xét xử tội diệt chủng của Pol Pot.

Khủng hoảng bang giao Trung - Đức

Bộ Ngoại Giao Trung Quốc vừa thông báo cho Bộ Ngoại Giao Đức việc đình chỉ vô hạn định cuộc viếng thăm chính thức của ngoại trưởng Klaus Kinkel dự trù vào tháng 7 sắp tới. Lý do của hành động này là Quốc Hội Đức vừa thông qua một nghị quyết lên án sự khủng bố và vi phạm nhân quyền của Bắc Kinh ở Tây Tạng. Lại nữa, chính phủ Đức đã cho phép tổ chức một cuộc hội thảo về Tây Tạng với sự có mặt của vị Phật sống Dalai-Lama trong phòng thuộc Quốc Hội Đức.

Nước Đức từ sau vụ thảm sát Thiên An Môn được Bắc Kinh cho là nước bạn tốt ở Âu Châu. Thủ tướng Helmut Kohl đã nhiều lần công du sang Bắc Kinh và được nhiều dự án phát triển kinh tế ở Trung Quốc. Lý Băng và Giang Trạch Dân cùng đã nhiều lần sang Đức. Tuy vậy, Bắc Kinh cho sự viếng thăm của vị Phật sống Dalai-Lama giống như trường hợp viếng thăm Mỹ của tổng thống Đài Loan Lý Đăng Huy cách đây một năm, và sự lên án của Quốc Hội Đức là một sự "can thiệp vào nội bộ của Bắc Kinh". Chính phủ Đức, trái lại, cho lời chỉ trích của Bắc Kinh về nghị quyết của một quốc hội dân cử là điều không thể chấp nhận.

Bài học thực tiễn là dân chủ tự do là điều tối kỵ trong chế độ cộng sản.

Pháp gia tăng đầu tư ở Đông Nam Á

Năm 1995, Pháp đã đầu tư 15,8 tỷ francs tại vùng Đông Nam Á, trong đó Singapore được đầu tư nhiều nhất với 3,4 tỷ, kế là Indonesia 2,9 tỷ, Hồng Kông 2,7 tỷ, Nam Hàn 2,5 tỷ, Trung Quốc 1,4 tỷ và Thái Lan 1,1 tỷ. Tại các nước khác trong vùng, trong đó có Việt Nam, mức đầu tư tổng cộng là 1,8 tỷ. Hàng Alcatel đầu tư vào nhà máy lắp ráp trung tâm điện thoại ở Mã Lai và, dưới hình thức liên doanh Pháp-Mã Lai, đã lắp 100.000 đường giây

diện thoại tại Việt Nam.

Trung Quốc tuy là một nước lớn, nơi đứng đầu về nạn tham nhũng và tệ quan liêu, chỉ được đầu tư 1,4 tỷ. Việt Nam, tuy có những đầu tư đáng kể về dầu hỏa, nhưng số lượng đầu tư không đủ để được có tên trong danh sách thống kê.

Lý Băng sang Hà Nội làm gì?

Ngày 27-6-1996, thủ tướng Trung Quốc Lý Băng, nhân vật số 2 của Bắc Kinh, đã sang Hà Nội tham dự Đại Hội 8 của Đảng Cộng Sản Việt Nam, được khai mạc ngày 28-6. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử của hai đảng, một vị thủ tướng tham dự một đại hội đảng "đàn em".

Lần chót cách đây 36 năm, phó thủ tướng Trung Quốc Lý Phú Xuân tham dự đại hội lần thứ 3 ở Hà Nội vào năm 1960. Sang Đại Hội 4 (1976), Bắc Kinh tẩy chay Hà Nội, không tham dự đại hội cho đến nay. Cũng phải nói lúc đó Bắc Kinh có lý do tẩy chay Hà Nội vì bất đồng quan điểm về ý thức hệ và quyền lợi. Lại nữa, vây cánh thân Bắc Kinh do Hoàng Văn Hoan (Ủy viên Bộ Chính Trị, cựu đại sứ Hà Nội tại Bắc Kinh) đứng đầu, bị khai trừ khỏi Ban chấp hành.

Từ khi hai nước bình thường hóa quan hệ trong năm 1991, Giang Trạch Dân và Đỗ Mười đã nhiều lần gặp nhau ở Bắc Kinh hoặc Hà Nội.

Chuyến đi của Lý Băng sang Hà Nội lần này có nhiều ý nghĩa. Khi sang Bắc Kinh hồi tháng 11-1995, Đỗ Mười có mời Đảng Cộng Sản Trung Quốc tham dự Đại Hội lần thứ 8 của Đảng Cộng Sản Việt Nam, nhưng không ngờ lại là một vị thủ tướng được cử sang thay vì một ủy viên Bộ Chính Trị thuộc hàng thấp.

Cùng đi trong phái đoàn dự đại hội có Ôn Gia Bảo, ủy viên dự khuyết Bộ Chính Trị, thành viên Ban Bí Thư, bà Lý Thục Tranh, trưởng Ban Đối Ngoại Trung Ương, Lữ Thông Mẫn, phó chủ nhiệm đối ngoại quốc vụ viện (chính phủ). Trước khi sang Hà Nội, Lý Băng cũng được phó thủ tướng Chu Dung Cơ, Lý Thụy Hoàn, Hồ Cẩm Đào, ba thành viên thường trực của Bộ Chính Trị, tiền đưa ở Nhân Dân Đại Hội Đường.

Lý do nào đã khiến Lý Băng phải đích thân sang Hà Nội để dự Đại Hội 8 của Đảng Cộng Sản Việt Nam? Hai giả thuyết được đặt ra. Giả thuyết thứ nhất là quan hệ giữa hai nước đã trở lại khắng khít

THỜI SỰ...TÌM TỨC...THỜI SỰ...

như "môi với răng". Giả thuyết thứ hai là phe cánh thân Bắc Kinh ở Hà Nội bị loại khỏi vòng chiến. Giả thuyết thứ nhất có thể loại ra vì lẽ dù quan hệ hai nước được cải thiện nhưng tranh chấp về đất đai ở biên giới và ngoài thềm lục địa vẫn còn. Bắc Kinh chắc chắn không gởi qua một nhân vật đầu não quan trọng như vậy. Chỉ còn lại giả thuyết thứ hai. Bắc Kinh đã bố trí cặp Đào Duy Tùng-Nguyễn Hà Phan thay Đỗ Mười-Võ Văn Kiệt. Đào Duy Tùng, nhân vật số bốn của chế độ đã sang "làm việc" ở Trung Nam Hải với Giang Trạch Dân cách đây hơn sáu tháng. Nhưng không may cho Bắc Kinh là Đào Duy Tùng vừa qua đời ngày 3-7 vừa qua; Nguyễn Hà Phan thì bị khai trừ.

Như vậy, chuyến đi của Lý Bằng phải chăng là để làm áp lực hẫu hổ trợ cánh bảo thủ thân Bắc Kinh, còn lại ở Bộ Chính Trị và Ban Chấp Hành?

Đảng cộng sản bầu xong ban lãnh đạo

Đại Hội VIII của Đảng Cộng Sản Việt Nam đã bầu ra ban chấp hành trung ương gồm 169 người và một Bộ Chính Trị gồm 18 người, trong đó có 5 người được chỉ định vào Ban Thường Vụ Bộ Chính Trị. Trên nguyên tắc Ban Chấp Hành Trung ương (BCHTU) có mọi quyền, trên thực tế quyền hành tập trung vào tay Bộ Chính Trị và nhất là Ban Thường Vụ Bộ Chính Trị.

Trong số 169 ủy viên Trung ương Đảng:

- 76 người thuộc BCHTU cũ.
- 19 tướng tá, trong đó 4 người có chân trong Bộ Chính Trị.
- 6 cấp lãnh đạo công an chính thức. Trên thực tế, số cấp lãnh đạo công an trong BCHTU cao hơn nhiều vì phần đông các bí thư tỉnh ủy và thành ủy cũng là công an hay có gốc công an.

- 58 người là các bí thư hoặc phó bí thư tỉnh ủy và thành ủy. Tất cả các bí thư tỉnh ủy và thành ủy đều có chân trong BCHTU, trừ trường hợp duy nhất của tỉnh Thái Bình, tại đây bí thư tỉnh ủy Vũ Mạnh Bình không được vào BCHTU, thay vào đó là phó bí thư Vũ Xuân Trường.

- 25 người thuộc các khu vực kinh tế. Nhiều tổng giám đốc công ty quốc doanh, viện trưởng, giám đốc các trường đại học và viện nghiên cứu đã được bầu vào BCHTU.

Hai sự kiện đáng lưu ý:

- Nhiều nhân vật khá nổi đã bị loại khỏi BCHTU, đó là trường hợp các ông Đỗ Quốc Sam, Trần Lum, Đậu Ngọc Xuân, Lê Văn Triết, Hồ Té, v.v... và nhất là các ông Hồng Hà, Đặng Xuân Kỳ, Lê Xuân Trinh. Ông Hồng Hà là trưởng ban đối ngoại trung ương, đã từng họp báo công bố Báo Cáo Chính Trị của đảng. Sự thất sủng của ông có lẽ do nguyên nhân là ông đã không hăng say bênh vực Báo Cáo Chính Trị trong cuộc họp báo này, ông áp úng và tỏ ra thiếu tin tưởng. Ông Đặng Xuân Kỳ được coi là một nhân vật đang lên, ông đã được tổng bí thư Đỗ Mười tiếp riêng hứa đưa vào Bộ Chính Trị, nhưng ông đã phản đối việc thành lập Ban Thường Vụ Bộ Chính Trị. Ông Đặng Xuân Kỳ là con ông Trường Chinh và từ một thời gian gần đây được coi là khá cởi mở. Ông Lê Xuân Trinh là bộ trưởng tại Phủ Thủ Tướng, cánh tay mặt của thủ tướng Võ Văn Kiệt, có tiếng là một người ôn hòa, cởi mở và có khả năng.

- Nhiều thứ trưởng, phó tư lệnh có mặt trong BCHTU, trong khi các bộ trưởng, tư lệnh của họ vẫn mặt, điều này có nghĩa là sắp có nhiều thay đổi quan trọng trong chính phủ và quân đội.

Hai nhân vật nổi bật trong đại hội này là Lê Khả Phiêu và Nguyễn Tân Dũng. Ông Lê Khả Phiêu đứng hàng thứ năm trong Bộ Chính Trị nhưng lại được chọn vào Ban Thường Vụ Bộ Chính Trị trong khi ông Nông Đức Mạnh đứng hàng thứ tư lại vẫn mặt. Sự sắp xếp này cho thấy Lê Khả Phiêu có nhiều triển vọng trở thành tổng bí thư sau này.

Nhân vật gây nhiều chú ý nhất do sự xuất hiện đột ngột là ông Nguyễn Tân Dũng, 46 tuổi. Ông Dũng là một trung tướng công an, thứ trưởng Bộ Nội Vụ. Năm 1975, ông Dũng mới chỉ là một công an thường tại huyện Hà Tiên, địa điểm buôn lậu khét tiếng. Mặc dầu không ngăn chặn được buôn lậu, trái lại buôn lậu còn tiếp tục phát triển mạnh để rồi trở thành gần như công khai, ông đã leo dần tới chức bí thư huyện Hà Tiên. Năm 1984, ông Dũng lập được công lớn là đã gài bẫy bắt được nhóm kháng chiến quân Trần Văn Bá (ba kháng chiến quân Trần Văn Bá, Lê Quốc Quân, Hồ Thái Bạch sau đó bị xử bắn). Nhờ vậy Nguyễn Tân Dũng được thăng đại tá, và năm 1986 được vào BCHTU. Năm 1994, ông được bổ nhiệm thứ trưởng nội vụ. Nguyễn Tân Dũng đã được tưởng thưởng nhờ có công lập tổ chức chống đối ma, gài bẫy, phát hiện và

tiêu diệt những thành phần chống đối. Lần này Nguyễn Tân Dũng được vào Bộ Chính Trị. Tuy đứng hàng chót, thứ 18, nhưng ông lại được chỉ định vào Ban Thường Vụ Bộ Chính Trị, cơ quan quyền lực cao nhất và được chỉ định để đảm nhiệm các vấn đề kinh tế xã hội.

Ban chấp hành đảng cộng sản khóa VIII đã bắt đầu với một tang tóc: ông Nguyễn Đình Tú đã chết vì bệnh tim vài giờ sau khi được bầu vào Bộ Chính Trị, khiến cho số ủy viên Bộ Chính Trị chỉ còn 18 thay vì 19, và số ủy viên trung ương đảng chỉ còn 169 thay vì 170. Ông Nguyễn Đình Tú, tiến sĩ vật lý, là ủy viên Ban Bí Thư ban chấp hành trước. Ông Tú đã từng là bộ trưởng Bộ Đại Học. Năm 1975, ông đã chủ trương chế tạo một trái bom nguyên tử với thiết bị thô sơ của Trung Tâm Nghiên Cứu Nguyên Tử Lực Đà Lạt do Việt nam Cộng Hòa để lại. Điều này chứng tỏ ông Tú chỉ có một kiến thức sơ sài về khoa học. Học vị tiến sĩ của ông thực ra chỉ có giá trị hữu nghị.

Trong số 18 ủy viên Bộ Chính Trị có 10 cũ và 8 người mới; 7 trong số 17 ủy viên Bộ Chính Trị cũ không còn tại chức, phần lớn vì tuổi tác và sức khỏe. Ông Nguyễn Hà Phan đã bị khai trừ khỏi đảng hai tháng trước đại hội. Ông Đào Duy Tùng, người đã dày công dàn dựng Đại Hội VIII để loại phe cánh tân, mắc bạo bệnh và đã từ trần tại Singapore ngày 3-7-1996.

Khủng hoảng lúa gạo trầm trọng tại Việt Nam

Trong một bài phân tích ngắn gọn nhưng xúc tích và đầy đủ, với tựa đề "Sự phá sản của một chính sách vô trách nhiệm" trên báo Le Monde Diplomatique, số tháng 7-1996, tác giả Gabriel Kolko đã vạch trần sự gian trá của những thống kê của Hà Nội và báo động về tình trạng thiếu lương thực thực ngày một nghiêm trọng hơn tại Việt Nam.

Chính quyền cộng sản khoe khoang từ vài năm nay về sự thành công của chính sách đổi mới trong địa hạt lương thực. Theo họ, năm 1988 Việt Nam bị đói nặng (trên 10 triệu người đói và hàng trăm người chết đói mùa xuân năm 1988), nhưng từ 1989 trở đi Việt Nam đã thừa lương thực và trở thành nước xuất cảng gạo thứ ba trên thế giới, sau Hoa Kỳ và Thái Lan.

Quá đẹp để đúng sự thực. Đầu năm

THỐI SỰ... TÙM TỨC...

1995, Ngân Hàng Thế Giới, trong một phúc trình nhan đề "Poverty Assessment and Strategy" (Thẩm định và chiến lược về đói nghèo"), đã cho biết 51% dân chúng Việt Nam nghèo khổ và 25% không đủ ăn ngay cả nếu dùng tất cả lợi tức của mình cho lương thực.

Sau đó, ngày 20-3-1996, một bài báo của tác giả Nguyễn Sinh Cúc trên tờ Nhân Dân, cơ quan ngôn luận chính thức của đảng cộng sản, cũng tố giác sự sai lầm của các số liệu nhà nước về lương thực từ nhiều năm nay. Chỉ từ 1994 trở đi, Viện Thống Kê Nhà Nước mới chịu nhận là các con số chính thức đã cao hơn từ 10 đến 13% sự thực. Nhưng sự nhìn nhận này cũng vẫn chưa thành thực.

Diện tích trồng cây lương thực, đặc biệt là lúa, của Việt Nam đã giảm đi 14% từ năm 1992 trong khi năng suất không mấy thay đổi (riêng trong năm 1995 năng suất còn giảm). Đã thế, hai sự kiện còn làm trầm trọng hơn một tình trạng tự nó đã khó khăn: dân số tiếp tục tăng ở mức 2,2%, số lượng gạo xuất khẩu tiếp tục tăng (1,4 triệu tấn năm 1989, 2,15 triệu tấn năm 1995). Kể từ năm 1995, một số lượng gạo khoảng một triệu tấn đã được xuất cảng lậu sang Trung Quốc vì tại đó giá gạo cao hơn 30% so với Việt Nam.

Riêng trong 6 tháng đầu năm 1995, vì mất mùa, các tỉnh miền Bắc đã cầu cứu 700.000 tấn gạo. Toàn bộ số gạo này, thay vì đến với đồng bào thiếu đói, đã được chở lậu sang Trung Quốc do chính các tàu chiến của hải quân Việt Nam.

Các chuyên viên về lương thực theo dõi tình hình lúa gạo ở Việt Nam cho biết số lượng gạo của Việt Nam hiện nay chỉ bằng 3/4 nhu cầu tối thiểu của dân chúng. Dẫu vậy, chính quyền cộng sản vẫn tiếp tục khuyến khích xuất cảng gạo.

Bệnh vực tù nhân lương tâm, tôn vinh Hà Sĩ Phu

Ngày 21-6-1996, nhằm đúng Ngày Báo Chí Việt Nam, tổ chức Các Ký Giả Không Biên Giới (Reporters Sans Frontière), một tổ chức qui tụ các ký giả uy tín của Pháp, đã gửi một văn thư tới ông Đỗ Mười, tổng bí thư Đảng Cộng Sản Việt Nam, yêu cầu "trả tự do tức khắc và không điều kiện" cho những người bị bắt giam vì ngôn luận. Đó là các ông:

- Đoàn Viết Hoạt, bị bắt giam từ ngày 17-11-1990 và bị kết án 15 năm tù cộng với 5 năm quản chế.

- Nguyễn Văn Thuận, bị xử 12 năm tù và 4 năm quản chế cùng với Đoàn Viết Hoạt, thêm 10 năm tù cùng với Nguyễn Đan Quế.

- Phạm Đức Khâm, đồng chí của Đoàn Viết Hoạt, bị bắt cùng với Đoàn Viết Hoạt và bị xử 12 năm tù cộng với 5 năm quản chế.

- Thái Như Siêu, ký giả báo Tân Việt Hoa, bị bắt từ tháng 7-1978 và bị xử 20 năm tù.

- Lê Đức Vượng (tức nhà thơ Vượng Đức Lệ) bị bắt từ tháng 12-1990 và bị xử 5 năm tù, trên nguyên tắc đã phải được trả tự do.

Cùng trong cùng thời điểm này, Văn Bút Pháp đã nhận Hà Sĩ Phu, tức Nguyễn Xuân Tụ, làm hội viên danh dự.

Chính quyền của dân, do dân và vì dân

Tại Việt Nam ai có quyền hơn công an? Vậy mà...

Ngày 20-5-1996, toàn kí giả điều tra của báo Công An Nhân Dân tới xã Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức, không gặp được ai, người giữ xe trước trụ sở UBND xã cho biết các chức sắc đã đi họp hết. Đành về. Ngày hôm sau trở lại cũng không có ai, chỉ thấy một tấm bảng "Cán bộ UBND đi học - không tiếp dân". Ngày 27-5 trở lại gặp một ủy viên xã tên Huỳnh Ngọc Minh, anh này nói: "Muốn giải quyết vấn đề gì thì mai đến". Cứ thế, hai tuần liền không gặp được ai, chỉ được nghe một người dân than phiền: "Tôi đi hàng chục lần nhờ xác nhận lý lịch vẫn không xong". Ông Minh giải thích tại sao cán bộ vắng mặt, đi trễ về sớm: "Xã này ít việc".

Toàn kí giả lại đến UBND Phường 1, Quận 5, xin gặp ông Lê Ái, phó chủ tịch UBND. Một cán bộ cho biết: "Ông Ái bạn đi ăn sáng, chờ chút!". Lúc đó là 9 giờ sáng. Chờ đến 16 giờ chiều, nhân viên cho hay: "Ông Ái hôm nay không có đây". Hôm sau trở lại thì ông Ái... đi học.

Đến công an huyện Hóc Môn xin hỏi về một vụ tranh chấp, tự xưng là thân nhân của nạn nhân, thì được bà Ngô Thị Thúy, điều tra viên, trả lời ngắn gọn: "Về đi, khi nào cần tôi gọi!". Mấy hôm sau trở lại nói thực là ký giả báo Công An Sài Gòn, bà Thúy lạnh lùng không tiếp.

Ngày 29-5-1996 lại tới Quận Tân Bình để được thấy một cán bộ đang quát dân: "Tiếp các người cũng phải có giờ chứ, bộ muộn đến lúc nào thì đến à!".

(tiếp theo trang 26)

Phản ứng về DÁCTDCĐN 1996...

Một tác phẩm tuyệt mĩ

Tôi vừa đọc xong tài liệu "Thủ Thách và Hy Vọng" của Thông Luận. Đây là một tài liệu quá phong phú và bao quát. Tôi cần đọc lại ít nhất là hai lần mới dám bình luận thật sự, nhưng cảm nghĩ sơ khởi của tôi là tài liệu, hay đúng hơn công trình này, rõ ràng thể hiện một sự cố gắng phi thường của một nhóm người thật sự ưu tư về tương lai đất nước. Họ đã nhận diện được những vấn đề hết sức trọng đại của đất nước, và đã phân tách những vấn đề này một cách hết sức tận cùng, khách quan và khoa học, và đề ra những giải pháp mà không ai có lòng thương nước, thiện chí, kiến thức và trí tuệ có thể cho là hời hợt viển vông như những giải pháp mà cộng sản hằng cho là sản phẩm của "đỉnh cao trí tuệ". Tài liệu này sẽ giúp rất nhiều người có cơ sở và ngôn từ để suy tư thêm về các vấn đề lớn của đất nước.

Cuối cùng, là một giáo sư về chính trị học và ngôn ngữ học, lại ham mộ "văn hay chữ tốt", tôi phải nói rằng đây không phải chỉ là một tác phẩm chính học bậc thượng thặng, mà còn là một tác phẩm văn chương Việt Nam tuyệt mĩ, làm cho người Việt Nam tin rằng tiếng Việt rất đủ khả năng diễn tả tư tưởng vừa chính xác vừa văn hoa ngay cả trong những lãnh vực có thể gọi là khờ khan.

Tôn Thất Thiện
Ottawa 6-7-1996

Đính chính

Trong bài "Tổng thống Lý Đăng Huy nói về tự do dân chủ" (Thông Luận số 94, tháng 6-1996) có một vài lỗi đánh máy sai, xin sửa lại cho đúng với nguyên bản:

- dòng 1 trong lời giới thiệu: "nhậm chức" thay vì "nhận chức"

- trang 4, cột 2, dòng chót: "...quốc đã mua phi cơ chiến đấu" thay vì "...mượn phi cơ chiến đấu"

- trang 5, cột 1, dòng 10 trong đoạn nói "Về chế độ dân chủ": "nghiên cứu Dịch Kinh" thay vì "nghiên cứu Kinh Dịch"

- trang 5, cột 3, dòng 6 từ dưới lên trên: sau "trật tự xã hội" có chấm phẩy (;)

Ban biên tập xin cáo lỗi cùng dịch giả và bạn đọc.

Thư độc giả... Thư độc giả... Thư độc giả... Thư độc giả... Thư độc giả...

Phải được vui mừng đón nhận

Rất tiếc ngày 23 tháng 6 này chúng tôi không có mặt ở Paris nên không tới dự được buổi công bố Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên của các bạn.

Tất cả người Việt Nam, ở mọi tầng lớp, đều có trách nhiệm lấy một thái độ chính trị, phải phát biểu suy nghĩ, cảm tưởng của mình trước hiện tình đất nước. Sinh hoạt chính trị cần phải đầy mạnh, mọi ý kiến chống đối phải được chấp nhận và tranh luận. Không ai có thể thờ ơ, nhắm mắt trước những nghịch cảnh của xã hội đương thời. Sinh hoạt cũng khởi sắc nếu mỗi cá nhân góp phần cho thái độ và cảm nghĩ.

Từ mấy năm nay, hoạt động của Thông Luận đóng góp rất nhiều cho chiều hướng phát triển sinh hoạt chính trị. Những ý kiến, cơ sở tư tưởng của Thông Luận rất đặc sắc, mới mẻ, góp phần cho cộng đồng Việt Nam thoát ra khỏi vòng luẩn quẩn xưa cũ của hai hệ tư tưởng chống đối quốc-cộng quá bảo thủ và tệ hại.

Việc công bố Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên phải được vui mừng đón nhận bởi mọi tầng lớp người Việt, khao khát một thế chế dân chủ đa nguyên, một sinh hoạt chính trị đúng đắn và tôn trọng lẫn nhau.

Trần Khắc Cân (Paris)

Toàn là câu hỏi

Nhiều người nói tới Hòa Giải, Hòa hợp. Người thì theo, kẻ thì chống. Để hiểu rõ hơn, tôi muốn đào sâu vấn đề, mà kết quả chỉ toàn là câu hỏi, vậy tôi dành xin gửi tới tòa soạn những câu hỏi sau đây:

1. Hòa Giải Hòa Hợp là gì? Ai đã đặt ra công thức này, trong bối cảnh nào và với mục đích gì? Ý nghĩa của nó trong hiện tại là gì?

2. Những người muốn Hòa Giải Hòa Hợp vì những lý do nào? Phải chăng một giải pháp nhất định cần thiết? Vì quyền lợi cá nhân? Vì quyền lợi của một tập đoàn, vì quyền lợi của một tầng lớp xã hội hay vì tiền đồ của tổ quốc, của mọi người?

3. Những ai chống lại Hòa Giải Hòa hợp Dân Tộc?

2. Trong tình trạng giao thời hỗn độn ở Việt Nam, trước những hiểm họa to lớn - môi sinh, sida, phát triển loạn xạ, an ninh xã hội..., liệu phương thức "kinh tế thị

trường có định hướng Xã hội Chủ nghĩa" này (phương thức mới lạ "đầu Ngô mình Sở") có giải quyết được không, hay chính nó đã nảy sinh ra những hiểm họa xã hội hiện tại?

Tôi cũng xin tiện đây nhắc lại rằng chính thể miền Nam đã sụp đổ cũng chính vì nạn tham nhũng đã lan tràn - cho tới Thiệu hoặc bắt nguồn từ Thiệu - chính phủ bất lực trước các vấn đề tệ đoan xã hội, du đảng, mài dâm, lạm phát và nhất là tình trạng chán ngấy của người dân không nhìn thấy tương lai.

Nguyễn Văn (Paris, 20-6-96)

Đại hội đảng thay phô thông đầu phiếu

[...] Ở các xứ tự do dân chủ, cứ từ 4 đến nhiều lăm là 7 năm, người dân lại có quyền tuyển chọn lại các nhà lãnh đạo qua một cuộc phổ thông đầu phiếu. Ở các xứ "XHCN", đại hội đảng thay phô thông đầu phiếu để tránh khỏi bầu bán "tốn kém" cho ngân quỹ quốc gia. Việt Nam thuộc vào một vài xứ còn lại trên thế giới đã chọn lựa thể thức "tiết kiệm" này. Đây là Đại Hội lần thứ 8 của đảng Cộng sản, vừa bắt đầu nhóm họp ngày 28-6-96 tại Hà Nội. Đại hội lần thứ nhất cách đây 61 năm (1935) đã được họp ở Hương Cảng. Thể thức chọn lựa lãnh đạo của Hà Nội được dựa vào 2 triệu đảng viên nghĩa là không tới 3% dân số. Nhưng nói 3% dân số cho "dân chủ", chứ sự thực là do một vài trăm người. Đó được gọi là dân chủ tập trung. Một vài tháng trước đại hội đảng, người ta cùng tổ chức nhiều cuộc tranh cãi cho vui, nhiều cuộc tham luận đấm đá giữa một vài đối thủ để tranh giành quyền lực. Người nào có chút ít sáng kiến về tự do dân chủ thì bị loại hoặc cho về ưu tú không nói phải đi tù.

Bài ca sáp được hát lại của các lãnh đạo Hà Nội là "chúng ta cùng ở lại"... vì sự tranh chấp giữa các lãnh tụ chưa đưa đến đâu. Chỉ tội cho nhân dân Việt Nam là phải tiếp tục chịu đựng những nhà lãnh đạo già nua, bất tài trước thềm thế kỷ thứ 21!

Nguyễn Phi (Paris, 29-6-96)

Internet và tự do

Internet là mạng lưới thông tin hoàn cầu. Hàng chục triệu người trên thế giới đọc và trao đổi tài liệu hàng ngày qua mạng lưới này. Cho đến nay, những tài

liệu trên mạng không phải chịu một kiểm soát nào. Tài liệu vừa để vào mạng đã có thể được chép làm nhiều bản lưu trữ khắp nơi trên hoàn cầu. Lần đầu tiên trong lịch sử nhân loại, cá nhân có quyền tự do phổ biến và tham khảo rộng rãi bất cứ tài liệu nào có trong mạng. Cũng vì thế, trong mạng có một số tài liệu có hại như việc chỉ dẫn làm chất nổ, cách thức phá hoại, nhiều tài liệu dâm dâm, buôn bán trẻ em... Một vài chính phủ ra các đạo luật nhằm giới hạn những tài liệu lưu hành trong mạng. Chính phủ Nhật cấm hình ảnh dâm dâm, Đức cấm những tài liệu ca tụng thời Đức Quốc Xã, Trung Hoa cấm hình ảnh dâm dâm và các tài liệu chính trị. Ngày 12-6 vừa qua, tòa án Liên Bang Hoa Kỳ đã cho rằng đạo luật giới hạn những tài liệu nói chung, ngay cả hình ảnh dâm dâm, trong mạng Internet của chính phủ Hoa Kỳ là không hợp với điều I của hiến pháp bảo đảm tuyệt đối quyền tự do ngôn luận (the first Amendment guarantee of free speech). Tòa án tối cao Hoa Kỳ sẽ xử lại.

Trong khi đó, tại Miến Điện, ông Jame Learder Nichols, người bạn rất thân cận với bà Aung San Suu Kyi, lãnh đạo đối lập, bị giam giữ từ vài tuần qua đã từ trần trong tù vào cuối tháng 6-1996. Tòa án Miến Điện đã xử giam ông tội đã dùng Fax và điện thoại trái luật hiện hành (!) của Miến Điện. Nhiều quốc gia đã lên tiếng can thiệp đòi trả tự do cho ông. Việt Nam đã có gắn vào mạng Internet. Số người được phép sử dụng còn rất ít. Những ai đọc và đem tài liệu trong mạng chống đối chính quyền Hà Nội có thể bị xử đến tội tử hình.

Cùng trên quả đất, ở nước tự do dân chủ, người ta lo ngại quyền tự do ngôn luận bị xâm phạm. Họ tìm cách bảo vệ nó và cho rằng không vì có một số người lạm dụng nó để rồi phải cấm tất cả mọi người. Còn tại các nước độc tài quân phiệt hay đảng trị, tập đoàn lãnh đạo lúc nào cũng lo ngại cho quyền lợi của mình nên dùng bạo lực cấm đoán mọi thứ, ngay cả những chuyện nhỏ nhặt, bình thường. Dùng điện thoại, Fax cũng phải theo luật! Họ nhân danh gì, lấy quyền gì mà kìm kẹp cả một dân tộc? Riêng về vấn đề tư tưởng, tại sao họ lại có quyền phán xét những tài liệu nào là người dân được đọc, và những tài liệu nào không được đọc? Tại sao chỉ họ có quyền tham khảo mọi tài liệu? Thực là một điều vô lý, ngang trái và bất hạnh cho đất nước!

Nguyễn Tân Chánh (Paris)

Giới thiệu sách mới

Những ngày xa xưa ấy của Thu Tâm

Nhà xuất bản Thế Kỷ, 1996
11022 Acacia Parkway
Garden Grove CA 92640, USA
ĐT: 1 714 638 9510
Fax: 1 714 638 1944

Đây là cuốn hồi ký của người vợ lẽ của Trần Huy Liệu, một người lãnh đạo cộng sản kỳ cựu sau một thời kỳ tham gia Việt Nam Quốc Dân Đảng. Trần Huy Liệu mất năm 1969, còn Thu Tâm nay đã ngoài tám mươi, hiện sống tại Việt Nam, đã viết nắn nót từng dòng chữ của mình lên trang giấy vở học trò kể lại cuộc tình đầy lãng mạn của một người con gái trong những năm 30, cuộc tình này nở từ mối tri kỷ qua thơ văn của hai tâm hồn nghệ sĩ. Cuộc tình ngắn ngủi đó vỡ vì một lý do đáng ghi vào sử sách của những cuộc tình oan trái: đảng công sản không bằng lòng và ép Trần Huy Liệu phải bỏ người yêu để làm gương.

Sách in đẹp, trang nhã, bìa Khánh Trường, 120 trang kể cả phần phụ lục gồm những bài thơ xướng họa giữa Thu Tâm và Trần Huy Liệu, cùng chân dung của hai người. Ân phí 10 USD.

THÔNG LUẬN Nguyệt san Thông tin Nghị luận

Phát hành đầu tháng, mỗi năm 11 số
(tháng 7 và 8 chỉ ra một số)

Giá báo một năm: Âu Châu 200 FF
hoặc tương đương
Ngân phiếu hoặc chi phiếu xin đề
VIET NAM FRATERNITE
(xin đừng đề Thông Luận)

Thông Luận
hoan nghênh mọi ý kiến, đóng góp
mọi ủng hộ tài chính
và cảm ơn quý vị cổ động
để phổ biến nó

Địa chỉ liên lạc:
Association VietNam Fraternité
24 Square des Cottages
91200 ATHIS-MONS, FRANCE

Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên 1996 THỦ THÁCH và HY VỌNG

Thông Luận biên soạn và xuất bản

Một dự án chính trị toàn bộ cho Việt Nam trước ngưỡng cửa của thế kỷ 21 và thiên niên kỷ thứ ba, bao gồm một nhận định về Việt Nam trong bối cảnh thế giới, một chủ thuyết dựng nước, một dự án tổ chức xã hội, một đề nghị chế độ chính trị, một chiến lược đấu tranh cho dân chủ, một chính sách chuyển tiếp về dân chủ.

THỦ THÁCH và HY VỌNG là thành quả của hơn một năm nghiên cứu, trao đổi và đúc kết của hàng trăm trí thức, thân hữu và chí hữu Thông Luận cả trong lẫn ngoài nước.

* Một tài liệu học tập * Một tuyên ngôn dân chủ *
* Một thông điệp hy vọng *

Đặt mua (gói tiền mặt hoặc chi phiếu, kể cả cước phí bưu điện):

Tại Pháp: Vietnam Fraternité, 24 Square des Cottages, 91200 Athis-Mons (50 FRF) Tại Hòa Lan: Ông Đặng Minh Kỷ, Malvert 74-05, 6538 CR Nijmegen (15 NLG) Tại Đức: Ông Nguyễn Thanh Lương, Habsburgerallee 104, 60385 Frankfurt am Main (15 DEM) Tại Hoa Kỳ: Thông Luận, PO Box 2594, Upper Darby - PA 19082 (10 USD).

* Một tuyệt tác về thể loại nghị luận chính trị, văn phong cởi trần để bộc lộ ý. (Nguyễn Huy Bảo, cựu khoa trưởng Đại Học Văn Khoa Sài Gòn).

* Một tác phẩm chính trị học thượng hạng, một tác phẩm văn chương tuyệt mỹ. (Tôn Thất Thiện, tiến sĩ kinh tế, giáo sư đại học, cựu bộ trưởng thông tin).

* Nội dung phong phú, lý luận chính xác, sức thuyết phục cao. Hoàn toàn tán thành và ủng hộ. (Nguyễn Văn Ái, cựu chủ tịch Pax Romana, cựu tổng giám đốc các Viện Pasteur Việt Nam).

* Đọc "Thủ Thách và Hy Vọng", những người đang ưu tư về vận mạng đất nước có thể so sánh, bổ sung hoặc mở rộng kiến thức chính trị của mình. (Võ Long Triều, cựu bộ trưởng và dân biểu VNCH, chủ nhiệm nguyệt san Tiếng Gọi Dân Tộc Paris).

* Trách nhiệm, tự tin, ý thức sâu sắc đối với thời cuộc, với dân, với nước. Một phương án cứu nước gọn, xúc tích, tâm huyết và trí tuệ. (Bùi Tín, nhà văn, nhà báo, cựu đại tá phó tổng biên tập báo Nhân Dân).

* Nhận định xác thực và cụ thể, lý luận nghiêm túc và xuyên suốt. Dự án đã được viết không những với trí tuệ mà còn với con tim, với tấm lòng tha thiết yêu nước. (Bùi Chánh Thời, luật gia, nhà hoạt động và bình luận chính trị).

* Một tài liệu lịch sử. Các tác giả đã dày công nghiên cứu và suy tư để có được những trang lý luận đanh thép với một phong cách văn nghị luận làm xúc động lòng người và khó có ai có thể bắt bẻ. (Nguyễn Anh Tuấn, giáo sư, nhà văn).

* Rất đồng ý và tán thành. Đặc biệt đề nghị thành lập Mặt Trận Dân Chủ vừa hợp tình, vừa hợp lý, vừa hợp thời. (Vũ Quốc Thúc, giáo sư thạc sĩ kinh tế Sài Gòn và Paris, cựu bộ trưởng kinh tế VNCH).

* Một phản công của đối lập dân chủ Việt Nam đối với Đại Hội VIII của đảng cộng sản. (Trọng Kim, chủ bút bán nguyệt san Ngày Nay, Houston).

* Nếu phải chấm điểm để so sánh thì tôi cho Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên 18,5 trên 20, Báo Cáo Chính Trị của Đảng Cộng Sản Việt Nam zéro. (Võ Nhân Trí, tiến sĩ kinh tế, đảng viên cộng sản ly khai).